

ĐC 87

H 112 Đ

KHAN THẮNG

Hay
Đáo Để?

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

TRẦN THĂNG

Hay Đáo Để

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC
HÀ NỘI - 2001

TẠI CÁI LƯỚI

Cỏ cây, hoa lá, cá chim, là một phần thiên nhiên ban phát cho con người. Thú chơi cảnh từ xa xưa đã nhiều người ưa thích. Nhất là các bậc nho nhã, văn chương, hào phú, vương giả từ chốn quê mùa đến những nơi Đô thành, Cung cấm. Ai thích thứ gì thì chơi loài ấy; Nghề chơi thật lắm công phu. Thời kinh tế mở, không chỉ còn đơn thuần theo nghĩa “Chơi” nữa, mà nhiều người có đầu óc biến thứ chơi này thành những ngành nghề kinh tế hốt ra bạc.

Câu chuyện chơi chim sau đây của tôi- Một vị công chức có cỡ khi “về vườn” lấy thú chơi chim này làm vui cho khỏi nhớ, khỏi buồn của một thời nơi quan trường náo nhiệt.

Chim kiểng - Có biết bao loài nào ai kể hết. Chơi chim phải chọn loại chim lành, chim hay, chim đẹp, chứ có ai chọn loại “Thành danh đỏ mắt” bao giờ. Vâng, chuyện chơi chim thì lai rai bát ngát. Tôi vốn là người thích chim ngay từ thuở nhỏ, nên cũng động lại đôi chút nghề nghiệp trong cái thú chơi này. Ấy vậy mà

chuyện nuôi chim đâu chỉ có mộng mơ thích thú. Nuôi chim là nghề đầy kỹ xảo - Nào ăn, nào ở, nào nắng, nào mưa, nào bệnh này tật nọ... Loài chim tôi nuôi phải khổ công dạy dỗ mới trở thành chim quý.

Con vẹt nhà tôi có bộ lông óng ánh như những gợn mây mấy sắc cầu vồng, nó có cái mỏ khoằm như móng đại bàng, khỏe khấn. Đôi mắt tròn xoe viền chút màu như kỹ nữ trang điểm trong đêm dạ hội. Tôi mua nó mất đến hơn chỉ vàng khi nó còn bằng con chim sẻ từ nhà ươm chuyên nghiệp nổi tiếng vùng này. Có chim rồi phải có cái lồng cho đẹp. Có lồng lại phải có cái cây uốn éo cong lượn cho chú vẹt đứng ngồi, nhảy nhót, vui chơi... Những chuyện đó chỉ là chuyện vặt, mà cái chính làm sao dạy dỗ nó nên “người”. Dạy được con vẹt biết nói thật là công phu. Hồi còn nhỏ tôi mê nuôi sáo. Con sáo sậu đồng quê nó hót hay lắm. Nuôi nó từ nhỏ, cho nó ăn chuối, ăn cào cào, châu chấu. Muốn lông nó mượt cho nó ăn mỡ lợn. Muốn nó biết nói phải gọt lưỡi nó đi và dạy nó từng từ một. Thời thơ ấu đã qua, chuyện nuôi sáo đã vào dĩ vãng. Giờ tuổi già đã điếm, thú chơi chim lại quay về. Nuôi vẹt dạy nói còn công phu hơn nuôi sáo...

Ngày nào cũng vậy, sáng, trưa, chiều, tối. Nói tóm lại, lúc nào thư thả là người dạy vẹt học. Dạy trẻ bập bẹ nói cũng khó rồi, đằng này dạy con vẹt nói tiếng con người thì chẳng khác nào như các tài tử dạy thú làm xiếc.

Thời gian thấm thoát trôi qua, áng chừng đến hơn hai năm, con vẹt đã vỗ vế mấy câu hay đáo để. Lúc đầu nó nói lơ lơ như mấy ông Tây bì bõm vài từ Tiếng Việt hoặc mấy ông Việt ị ạch vài tiếng Tây Tàu. Nhưng dù sao âm ngữ phát ra những từ: Dạ... chào, nhà có khách... na ná tiếng người nghe ngộ nghĩnh, dễ thương đáo để, nên cả nhà thích thú. Còn tôi thì, đây là công trạng đầu tiên trong thú chơi dạy chim nói tiếng mẹ đẻ của mình.

Qua năm thứ ba, con vẹt của tôi bỗng thông minh ra. Tôi càng dạy, con “giống” càng biết nhiều thứ... Cho đến một hôm tôi vừa đi chơi xa về (Thời gian vắng nhà xin lỗi quý độc giả, nhiều lúc tôi nghĩ tới con vẹt hơn nghĩ tới bà “đồ cổ” nhà mình) liền tới thăm cu cậu. Câu đầu tiên chú vẹt bẻm mép là:

- Chào... Nhà có khách.

Tôi nheo mắt cười mãn nguyện giơ tay vuốt bộ lông nó, thì lập tức nó nói một tràng:

- Thăng điều, thăng điều... ăn chúc, ăn chúc.

Bàn tay tôi rút lại và miệng thốt ra mấy câu:

- Láo láo, không được nói bậy.

Con vẹt đối lại nhanh hơn chủ nó:

- Láo láo, láo láo...

Tất nhiên tôi không bực vì nó là con vật. Nhưng

trong đầu cứ chờn vờn câu hỏi: “Mình không dạy nó sao nó...” Mãi sau này mới vỡ lẽ: Té ra mấy ông nhóc lảng giềng, khi tôi vắng nhà lén sang dạy nó. Không phải chỉ có mấy câu nó chửi mà vẹt còn học được cả hàng tràng bậy bạ không tiện trình kẻ bắt nạt!

Cái gì cũng vậy, khi có chủ ở nhà thì mọi việc đâu vào đấy, ngay đến cả con vẹt sau cái vụ “phản chủ” kể trên được răn đe kỹ càng, cu cậu cũng không dám khoa môi, múa lưỡi tầm phào nữa. Nó sống đàng hoàng, lương thiện lại còn lập công canh nhà, bắt trộm mới giỏi làm sao:

Hôm ấy, trời nóng, tôi nằm nghỉ trưa ngay ở phòng ngoài cho thoáng. Chủ nhà đang lơ mơ vào giấc thì nghe con vẹt mách lẻo: “Nhà có khách... nhà có khách... Tôi choàng tỉnh ngó ra cửa chẳng thấy có ai, đã định nhắm mắt thì chú vẹt lại nói liên hồi” Khách... khách... khách”. Lần này tôi ể ỏi bước ra... ôi thôi, đúng là khách... Trộm... đang lom khom bê chiếc cassette lúi ra phía cổng - Hoảng hồn, miệng la làng, tay vơ cây gậy, chân nhảy phóc ra. Dân xung quanh đổ xô đến tóm được “Thằng làm liều”. Từ đấy tôi nẩy ra ý phải dạy thêm con vẹt mấy cụm từ: Kẻ trộm, kẻ cướp, kẻ gian...

Các bạn thân mến, cũng chính lần này ông chủ dạy thêm mấy cụm từ trên lại té ra gặp hạn.

Kính thưa quý vị: Giống người, có anh học nhiều quá cũng đâm ngộ chữ (nói gần, nói xa ngay ông thầy

dạy tôi thuở nhỏ, bẵng đi một hồi không gặp, khi gặp lại thấy tôi chẳng nhận ra trò, mà còn loạn ngôn, loạn chữ. Dân làng nói: (Ông ngộ vì học quá nhiều). Huống hồ con vật.

Con vẹt nhà tôi học được khá nhiều từ. Nói sôi bởi cái lưỡi nó uốn rất mềm, nhưng có lúc cu ta cũng lẫn lộn lung tung: Sáng thì nó nói chiều, ngày nó bảo đêm, tốt thì kêu là xấu. Khách đường hoàng nó lại bảo kẻ gian... Xin tiết lộ: Hai cái răng rụng của tôi là tại sự nhâm lẫn của nó:

Ngày 4 tháng chạp năm vừa rồi đi ăn cưới con ông bạn về “chân nam đá chân chiêu” tôi đẩy cửa bước vào nhà, tai lơ mơ nghe nó kêu: Trộm... trộm. Hơi chột dạ, tôi quay lại nhìn ra sân, chưa kịp chớp mắt đã bị cú đập bổ nhào xuống đất nằm ngay thẳng cẳng như kẻ trúng phong, miệng ứa ra lầy nhầy bọt máu! Cả nhà xô lại đỡ tôi vào giường, kẻ xoa người bóp, lúc sau tỉnh lại, quai hàm đau ê ẩm, hai chiếc răng còn nhai gãy cả xương gà mà đã lìa vị trí gác cổng để lại hai lỗ sâu hoắm trên lợi! Té ra ông con đang ngả người mơ mơ tỉnh tỉnh trên ghế xích đu nghe lảng máng tiếng kêu trộm, trộm của con vẹt. Mắt nhắm mắt mở thấy có người lù lù ngoài cửa liền vọt ra phóng cú đá vào đối thủ (cú đòn mà mấy năm về trước ông bố cho con đi học võ phòng thân, hôm nay cậu ta mới có dịp thử nghiệm bắt thằng kẻ trộm). Lúc thẳng con tỉnh ngủ

sau cú đá thì cũng là lúc thằng bố nó đổ nhào xuống... Cũng may thằng con gái ngủ cú đòn không mạnh chứ... thì thằng bố toi đời rồi!

Sự việc trên xảy ra cả nhà vừa bực vừa buồn cười. Tất nhiên chỉ có thằng con là tức, dồn hết tội lên đầu con vẹt. Nó ân hận lắm cứ nằng nặc đòi thịt con chim. Tôi khuyên can, nhận lỗi về mình bởi sự chéch choáng hơi men. Cũng tại cả nó một phần về sự lơ mơ gái ngủ. Nhẽ ra “Cha nó lú thì Chú nó khôn” mới phải. Đằng này cha, chú đều lú lẫn nên mới xảy ra nông nổi ấy. Nhưng dù sao, tôi vẫn thỏa hiệp với cậu con trai “kỷ luật” bằng cách phạt chim vẹt nhịn đói ba ngày. Chú vẹt hình như biết “khuyết điểm” nghiêm trọng của mình - Ngày thứ nhất nó không nói câu nào. Tôi khá khen “bản lĩnh” chịu đựng của nó. Sang nửa ngày thứ hai thì “bản lĩnh” của hấn bị lung lay. Nó van xin đòi ăn thẳm thiết nghe mà não ruột, bà ấy nhà tôi nào lòng thật sự. Tôi “giận thì giận, thương thì thương”. Còn thằng bé thì vẫn khăng khăng “không cho chúng nó thoát”!

Thế rồi, sang ngày thứ ba, con vẹt mệt lả, tôi sợ nó “từ trần” nên lén thằng con cho nó ăn. Vừa cho vẹt ăn tôi vừa thủ thỉ:

- Mày nhớ chưa, từ sau ai vào nhà phải phân biệt chủ khách, người ngay kẻ gian. Từ nay trở đi nói vừa vừa thôi, cứ bẻm mép có ngày toi mạng con ạ! Chú vẹt

vừa ăn vừa nghiêng nghiêng cái đầu như nuốt lấy những lời chủ nó răn dạy.

Từ ngày xảy ra câu chuyện chú vẹt bị phạt, cứ tưởng cu cậu nhớ đời. Bẵng đi một thời gian dài chính nó - Cái con vẹt ấy lại giáng cho tôi một đòn chí tử. Lần này thì chẳng ai đánh nhầm ai, nhưng xem ra còn đau đớn hơn cái cú mà thằng con đập thằng bố!

Chuyện thật đơn giản: Hôm ấy, nhà có việc tôi mời toàn loại khách có hạng đến đánh chén. Ngay từ tối hôm trước đã lo xa, tôi bảo bà xã cho con vẹt về phía sau nhà để phòng nó phát ngôn bữa làm phạm thượng tới các quan anh trong lúc chén tạc chén thù. Rất yên chí về tính cẩn thận của mình, tôi an tâm tiếp bạn bè trong phòng khách. Tiệc đã đến độ, các vị khách mặt đỏ phừng phừng, những cái ly chạm vào nhau lách cách, thì bỗng chú vẹt xuất hiện. Câu đầu tiên nó làm mọi người ngơ ngác:

- Chào... nhà có khách, nhà có khách,... chào... Cả bàn tiệc im lặng, mấy chục con mắt đổ dồn về phía con vẹt. Một ông bạn liêu xiêu đứng lên cầm ly rượu đi về phía con chim đậu trên cần ăng ten của chiếc Tivi màu (giả ông cầm miếng thịt thì sự việc lại hoàn toàn khác). Thấy ông khách nâng ly như chúc tụng - con vẹt tưởng con người cầm cục đá tảng vào đầu nó. Lập tức nó vỗ cánh bay đến chỗ khác buông mấy câu: Mất dạy, mất dạy. Đồ ăn cướp, đồ ăn cướp! Mọi người

trong phòng cười ô, duy có chủ nó mất trợn lên vì bức tức. Ông cầm cây gậy đuổi con vẹt, chú vẹt vỗ cánh bay đi nhưng vẫn lải nhải chửi lại: Mất dạy, mất dạy, kẻ ăn trộm, kẻ cướp, trộm, trộm! Kẻ trộm...

Con vẹt bay đi, tín chủ quay lại bàn tiệc, nhưng lòng ông vẫn canh cánh: “Giữa ban ngày ban mặt, khách khứa vui vẻ thế này mà cái con chết tiệt ấy cứ lem lem chửi bới - Không biết đám khách kia có thông cảm cho chủ, hay... Tất nhiên lời nói gió bay và trong đám nhậu nhẹt ấy trông ông nào cũng tướng mạo như vậy - Xin mạn phép các ngài, dù trong số người ấy có những kẻ trộm đêm, cướp ngày, nhưng nào mấy ai hơi đâu mà chấp lời nói bồ bã từ miệng con vẹt!

Tiệc tàn, khách ra về tôi bức quá gọi thằng con tới lôi cổ tên “Vô lại” loạn ngôn ấy lên, cậy mỏ, kéo lưỡi ra để xẻo. Lần này chính thằng con ngăn lại:

- Bố ơi, nó là con vẹt, chứ đâu phải con người? Ngay đến con người cũng có kẻ dùng cái lưỡi để làm đủ chuyện... Với, cũng tại bố cả. Dạy nó nói hay chả dạy... Đi dạy nó...

Tôi buông tiếng thở dài đánh thượt, ngẫm nghĩ sự đời: “Mình đã hai thứ tóc trên đầu, đã đi khắp nơi đây đó. Hai con mắt đã nhìn biết bao cái đẹp cái xấu, cái lỗ tai đã nghe biết bao điều hay, lẽ dở, hai lỗ mũi đã ngửi biết bao hương vị ở đời, cái mồm đã từng ngốn biết bao của ngon vật lạ và... Cái lưỡi đã từng rao giảng

dạy đời... Vậy mà... Vẫn cứ chịu “Gậy ông lại nện lưng ông” mới cay làm sao chú! Hóa ra ở đời, hay dở, tốt xấu, lên voi, xuống chó... Cũng phần nào tại cái lưỡi cả !

1995

HAY ĐÁO ĐỂ

Đã lâu lắm - Ước chừng đến 25 - 26 năm rồi, hai thằng thân nhau từ hồi còn đi học cấp I đến giờ mới gặp lại.

Thằng Hòa - tên nó đấy. Nó sinh ra từ ông bố bà mẹ quê mùa chân chì vấy đụp. Không biết cái thời ấy bố mẹ nó có biết cái chữ nào không, chứ như nó thì được học - nhưng học chữ trước quên chữ sau nên thường bị ông thầy véo cho đỏ tai đỏ mũi ! Xin thưa, trông đôi tai cu Hòa ai bảo thằng này ngu học. Đôi tai nó vừa to vừa vùm. Đã thế nhiều lúc thằng Hòa còn dùng đôi tai của mình làm trò cho bọn trẻ vui cười như xem xiếc. Đôi tai thằng Hòa kỳ lắm, nó vẩy vẩy như tai trâu. Cái thời ấy bọn tôi cho Hòa có phép lạ. Mãi sau này khi học lên tôi mới hiểu nguyên do làm sao thằng này vẩy tai được. Nhìn đôi tai của Hòa nhiều người cứ bảo: thằng này ngày sau sẽ làm quan lớn. Quan gì chả biết, chứ học hành như nó tôi nghĩ to lắm cũng chỉ đến chức “Quan tài” là hết !

Ấy vậy mà băng đi một thời gian dài, giờ gặp lại thấy nó làm quan to thật mà lại là quan nổi ngay trên ve áo mới hay chứ...

Cùng xã cùng quê, lại học một trường xa nhau rồi mới gặp, tôi hỏi nó đủ chuyện:

- Thời loạn ly, tao vào lính, mày bỏ học đi lang thang từ bấy đến nay có học hành thêm được cái gì không?

Thằng Hòa toét miệng cười - Cái cười của nó thật phóng đảng (tôi để ý khi nó cười tai nó vẫn giật giật) làm tôi cười theo. Nó ngập ngừng một lúc rồi nói:

- Ở nhà tao chỉ học hết lớp 5. Còn ở đời... tao học dài hàng cây số. Nhưng cách học của tao cũng nực cười lắm - Tao học ráo cả khôn lẫn dại mà trước hết tao học toàn cái dại rồi mới có cái khôn. Chứ bản tính con người: "Nhân chi sơ sớ vú mẹ, tính bản thiện miệng muốn ăn" thì vút... vút. Ở đời những đứa mới lọt lòng mẹ đã khôn lọt vành ắt có ngày gặp dại - Chỉ cần dại một lần có khi chìm ngấm.

Chả biết thằng bạn tôi nói thật hay nói sạo chứ như chức vị của nó với cung cách làm ăn trong thời cơ chế mở thì tôi - một cử nhân đã có hàng chục năm trong nghề cũng phải bái phục gọi nó là sư ông, sư cụ.

Nghe Hòa giảng giải một thôi một hồi về lẽ sống, về cung cách làm ăn tôi buột miệng hỏi:

- Thế cậu vào quân ngũ từ bao giờ mà trên vai đã mọc hai gạch mấy sao vậy?

Thằng Hòa lại toét miệng cười - cái tai nó không quên giật giật:

- Ông là nhà khoa học đã từng ra sống vào chết. Đã từng ăn Tàu, ở Nhật, làm với Tây vậy mà...

Tôi cắt ngang lời nó:

- Mày ơi, khoa học với chả trí thức. Ở giới cánh tao đã không thiếu đứa thành khoa hựt... Chí Phèo !...

- Thôi thôi, đừng sa vào chuyện đó nữa - lâu ngày mới gặp nhau, ta làm vài chầu mừng hai ta tái ngộ. Tao làm việc ở Công ty Fe 250 thuộc quân khu X. Khi nào có điều kiện ghé chơi, ta còn nhiều chuyện tâm sự - Nào, nâng cốc cạn đi. Nói xong Hòa cụng ly rồi ngửa cổ làm một hơi hết vại bia đầy ắp. Chuyện tâm phào một lúc hai đứa chia tay nhau. Hòa nhẩy lên chiếc Uoát mới cứng vù đi...

Kể từ lần gặp ấy đến giờ đã hơn một năm hai thằng mới gặp lại. Hòa mời tôi đến chỗ nó nhưng hẳn lại mò đến cơ quan tìm thăm tôi mới hay chứ. Cũng thời gian ấy tôi đã tìm ra con đường đi của Hòa theo cơ chế mở...

Khi nền kinh tế thị trường bùng ra, thời kỳ đầu mạnh ai nấy làm. Các cơ quan đoàn thể, các tổ chức từ trung ương đến địa phương đều tìm cách làm kinh

tế, nào kinh tế Đảng, nào kinh tế Đoàn, nào kinh tế công đoàn, nào kinh tế quân đội... Thôi thì trăm hoa đua nở - thật là vui, bởi đám tóc vương chân gà đã được gỡ. Rào thưa, rào mau, rào cao, rào thấp các hiệp sĩ cứ chui phứa, nhảy ào cũng là để cải thiện thêm đời sống, để tập dượt cho quen với cung cách làm ăn mới. Thăng Hòa - bạn tôi mới thoát nạn mù chữ nhảy tốt, làm đại, giờ nghiêm nhiên là giám đốc công ty cỡ bự. Dưới quyền nó nào tá, nào úy, nào cử nhân này, kỹ sư nọ. Nhiều vị có tuổi đời tuổi quân dày như cuốn bách khoa toàn thư - trước mắt cậu ta vẫn đứng nghiêm giờ tay chào kiểu nhà binh báo cáo đủ chuyện làm ăn mới tuyệt trần đời !

Lần gặp này, tôi chẳng tra hỏi bạn, mà hấn cứ vanh vách tâu ra đủ thứ chuyện như kẻ ngoan đạo xưng tội trước Chúa ... Tao mới được phong thêm một hạt. Cụng ly mừng sự tăng tiến của bạn bè đi.

Tôi nâng ly nhưng tâm trí đâu có nghĩ tới hạt nhỏ hạt to của nó. Chuyện thăng Hòa không trong quân ngũ một ngày mà nghiêm nhiên là sĩ quan có cờ trong binh nghiệp. Vâng, một người lính thường tuần tự đi từ A đến Z - Còn Hòa, nó cóc cần A mà nhảy ngay tới Z. Đúng, các cụ nói nó có cái tai... theo tôi nó có cả cái đầu, cái lưỡi, cái... mã làm quan thật.

Nghĩ về chuyện thăng bạn, tôi chợt nghĩ tới hồi tháng 12 năm ấy nhân chuyển công tác ra Thủ đô làm

việc. Làm việc xong bỏ hai ngày thăm bạn bè, phố xá. Thủ đô bây giờ vui lắm, dễ có đến chục cửa ô chứ đâu có 5 cửa ô như xưa - Đường xá đông như mắc cửi. Nhà hàng, cửa hiệu điện sáng lập lờ. Những cao ốc mọc lên sừng sững ngạo nghễ che lấp mặt hồ mặt phố. Vườn hoa, công viên gà chưa lên chuồng đã có từng cặp “Trống mái” kệp kè tĩa tót. Những chợ người, chợ rau, chợ thịt, chợ đồ sơn... sầm uất đêm ngày - vui không ? Vui chứ... nhưng có lẽ tôi cảm nhận “hay” nhất là các quầy quần áo bán đặc hai bên lề đường từ ga tàu lửa xuôi xuống...

- Bác mua gì ạ, bác mua cho em đi - lời chào mời ý ới từ các cửa hàng vọng ra.

Tôi sấn vào một quầy bày đủ thứ quần nhu quốc phòng mà toàn loại hình như thứ thiệt. Người bán niềm nở:

- Bác mua giấy sĩ quan, mua mũ biên phòng, mua bộ đồ tá... hay mời bác mua bộ đồ tướng - phải rồi phóc người bác diện bộ tướng này chắc oai hơn tướng thật !...

Thôi thì đủ thứ quần trang, cần gì “nhân dân” sẵn sàng phục vụ loại ấy. Tôi ngắm chiếc mũ biên phòng (vì tuổi chớm cao, lại ra Thủ đô đúng lúc phương Bắc “viện trợ” gió mùa nên có cái mũ ni che tai ở chỗ đô thành lúc này cũng đỡ trệu trạo).

- Thưa bác, bác lấy loại này ạ.

- Ủ, cho tớ xem cái mũ màu da bò, có bít tai kia.

- À, mũ ấy là mũ biên phòng. Tuổi bác gặp lúc rét mướt thế này làm một cái hợp đấy.

Tôi ướm thử rồi hỏi giá:

- Bao nhiêu một cái?

- Bác cho em hai chục ngàn đồng.

- Sao đắt thế ?

- Thưa bác, cũng chỉ kiếm mỗi cái tách cà phê thôi.

- Mười lăm ngàn bán cho tớ.

- Vâng, mở hàng cho bác đấy.

- Vào giờ này mà còn mở hàng ư ?

- Vâng, buổi sáng ít khách lắm.

Tôi trả tiền, cầm chiếc mũ đi ra.

- Đây bác - tiếng người bán hàng gọi giật lại.

- Gì đấy chú mày.

- Bác không lấy sao à ?

- Tớ là dân thường lấy sao làm gì.

- Ô, thế mà có nhiều người lấy cả sao lẫn quân hàm đấy.

Tôi giật mình nghĩ tới những vụ giả danh bộ đội

đi ăn cắp, ăn trộm, trấn lột, cướp bóc... Té ra đây là những chỗ tiếp tay cho những kẻ làm bậy !... Nghe vậy tôi buột miệng hỏi và trong bụng nghĩ có thể nó có:

- Này, cậu có súng tó mua một khẩu? Người bán hàng nhìn soi mói rồi toét miệng cười:

- Loại ấy thì... bác muốn, sang bên Mỹ mà mua...

Cậu nghĩ cái gì đấy - giọng Hòa vang lên làm tôi chợt tỉnh:

Nghĩ gì ư. Về mấy ngôi sao trên ve áo người lính. Tôi buột miệng nói ra những điều mắt thấy tai nghe ở khu Ga xe lửa...

Hình như Hòa nhận thấy lòng trắc ẩn của bạn mình, anh ta nhỏ nhẹ:

- Ôi, ông lạc hậu bỏ mẹ - thời chiến hết rồi thời bình phải thế chứ. Ông không nhớ là đã có lúc nhà nước khan hiếm đủ thứ và tư nhân có cả phụ tùng xe tăng, tàu bay, tàu bò bán à?

- Biết, tó biết nhưng bây giờ mới nhìn thấy, sờ thấy.

- Ô, chuyện đời phức tạp, nghĩ làm quái gì, thôi cạn ly, cạn ly, bỏ, bỏ, chuyện tầy đình cũng mặc, bằng tây, bằng ta, bằng chị, bằng em, bằng chúng, bằng bạn, bằng quái gì cũng không sánh nổi bằng lòng. Cứ bằng lòng tất là cuộc sống nhẹ nhàng, vui vẻ, trẻ mãi...

uống... uống... Thằng Hòa làm một thôi một hồi cái triết lý kỳ quặc đó mà xem ra ối chỗ có thật, rồi nó ngửa cổ cạn ly.

Tôi miễn cưỡng nâng vại bia hơi sủi bọt đưa lên miệng. Bia hơi buổi chiều không còn thơm ngọt như buổi sáng nữa, nhưng dù sao bạn bè gặp nhau cũng phải làm ra vẻ...

Lai rai một hồi, hai thằng chia tay nhau. Tôi đứng dậy rút tiền ra trả, thằng Hòa gạt phắt. Nó móc túi lôi ra mấy tờ xanh đưa cho bà lão chủ quán. Bà lão cầm mấy tờ đô lẻ, xem ra khá thạo xài loại này. Bà móc túi thối lại mấy đồng thừa cho khách không quên cảm ơn cùng vài lời tạm biệt.

- Các chú quê đâu ta, mà chuyện đông, chuyện tây xem ra chú nào cũng thạo cả... thời buổi này chuyện gì cũng hay đáo để các chú ạ !

1996

ÚM BA LA

Không biết tại cha sinh mẹ đẻ theo giống má hay tại cái bệnh cái tật mà từ ngày bỏ đồng áng đi làm ở phố phường, ăn thì nhiều của ngon vật lạ, ở thì nhà gác nhà lầu, ngủ thì màn the gối đệm, đi thì ô tô tàu hỏa máy bay. Vậy mà đến nay cái chân chết tiệt cứ mỗi lần tháo giày ra là cả nhà, cả xóm phải ngửi cái mùi khăm khảm thật bất nhả. Biết thân, biết phận nên mỗi lần đi làm về là cởi ngay giày ra xuống bếp vụn vùi kỳ cọ. Thế mà cái của nợ ấy vẫn cứ bám theo bay mùi thum thum làm cho bà lão cùng mấy đứa con đứa cháu treu chọc. Tệ nhất là đứa con gái thích đùa, cứ mỗi lần như vậy nó lại nhả mặt bô bô:

- Ông bán “mắm tôm” đã đến đấy các người !

Nghe con gái nói, bà lão bưng miệng cười, mấy đứa con trai thi nhau bịt mũi, đứa cháu gái láu lỉnh túm áo ông:

- Ông bán cho tui một bịch, rồi nó khánh khách cười để lộ hàm răng sún trông đến ngộ nghĩnh.

Nghe vợ con treu chọc nhiều lần tôi lại thấy vui, có lần còn túm bàn chân đưa lên mũi ngửi, miệng khà khà: “Cái mùi nghe dễ chịu thật”, liền bị bà lão choảng ngay:

- Rõ là giống: “Rắm ai vừa mũi người ấy”

Nghe vậy tôi choảng lại:

- Mấy chục năm chung chần chung gối nào có bao giờ tôi thấy bà chê đâu, bây giờ già rồi định giở chứng hả?...

Chung quanh cái chân “thúi” nhiều lúc làm cả nhà vui vẻ. Nhưng thực tình mà nói cái chân thúi của tôi nhiều lúc cũng phiền toái lắm. Có lần đến nhà bạn chơi nhà người ta nền lát gạch men láng bóng ai lại lê cả đôi giày vịn dẫm bước vào, nên đành phải tháo. Tháo ra thì cái mùi khó ngửi ấy lại bay lung tung chẳng khác mùi “ống quyển Trạng Quỳnh”. Vào nhà rồi mà cứ mất la mảy lém như trẻ mắc tội nên chuyện trò cũng mất tự nhiên, ngồi lâu không dám, đèn rồi ra ngay thì bất lịch sự nên đành dứt hai chân vào chỗ thật kín gằm bàn thỉnh thoảng lại liếc ngang liếc dọc nhà chủ xem có ai phát hiện ra cái mùi “dễ chịu” ấy không !

Vui nhất là một lần đi tàu hỏa ra Hà Nội. Chả biết trời đất “phù hộ” thế nào mà vào đúng cái khoang có bốn giường. Lúc tôi vào chưa có ai, nên ung dung tuột giày leo lên nằm chèo kheo để thưởng thức cái đung đưa của con tàu như ru ta vào cõi mộng. Tàu tới ga mới, cửa phòng bật mở, hai ông, một bà Tây lưng lửng bước vào, người phục vụ trên tàu xì xồ chỉ chỗ cho họ.

Tây ba lô - tôi buột miệng nói. Nói rồi lại sợ nó thạo tiếng mình, nhưng thấy mẹ đàn bà toét miệng cười tôi thở phào nhẹ nhõm nghĩ: Chắc loại này một chữ ANam bẻ đôi cũng không biết. Nghĩ vậy lại thấy xấu hổ cho mình, thời buổi này người ta tiếng Tây tiếng Tàu chanh chách, còn mình thì A B K tiếng họ rõ là “chó chề mèo lấm lông”.

Đang nghĩ lung tung tôi chợt nhớ đôi chân của mình liền vội vàng tụt ngay xuống xỏ giày vào kéo bọn người văn minh kia phát hiện cái mùi của ta thì bất nhả. Xỏ xong giày tôi yên chí ra ngoài hóng mát lúc sau mới quay vào thấy ba ông bà Tây đang ngồi lồi bộ tú lơ khơ ra đánh. Người Tây dùng đồ ta hình như có cái lỗ cỡ giường thì ngắn, họ phải nằm theo kiểu bà còng, còn ngồi cũng phải lom khom, như thầy đồ ngồi bán chữ ngoài phố, đi qua cửa cũng phải nghiêng mình cúi đầu lờ ngợ là khung cửa tặng vào trán quả me quả ối...

Thấy tôi vào phòng, bà Tây mắt xanh như mắt mèo, đôi lông mi cong vút, cái mũi tắp lự, cái miệng dễ thương bởi môi trên tía tót trông như hình quả tim, mái tóc cắt ngắn vàng như tơ phủ trên đôi vai khá cân đối. Bà ta không nhìn mặt tôi mà lại nhìn xuống đôi giày. Tôi hơi chột dạ hít nhẹ xem có mùi gì không... Thôi bỏ mẹ rồi, cái chân hôm nay đã xỏ vào giày mà sao vẫn hắt ra cái mùi đáng ghét ấy. Hình như bà ta

nhận biết nét mặt và cái mũi của tôi, như một phản ứng tức thì nhưng lại rất khôn khéo, bà thu vội bộ bài vào xì xô mấy tiếng rồi ba vị đều xổ chân vào giày đứng dậy đi ra ngoài...

Thấy chuyện hơi lạ, trong lúc Tây đi, tôi đưa cả giày của mình lên mũi hít hít xem có phải mình vừa vào nhà vệ sinh ra có mùi hôi không. Không, vẫn mùi xi trước lúc đi công tác thẳng con đánh giày cho còn hăng hắc, tôi liền rút chân ra khỏi giày, cái mùi hôi bốc lên nồng nặc, lập tức lại ấn vội chân vào và tính đến chuyện từ giờ không cho phép rút chân ra khỏi nơi an toàn ấy nữa.

Ba ông bà Tây ra ngoài một lúc họ vào phòng, lần nay tôi thấy họ cứ thỉnh thoảng lại nhìn nhau tùm tùm. Mụ đàn bà chốc chốc lại xì xô cái gì đấy rồi đưa tay phẩy phẩy như đuổi muỗi. Thấy thái độ, động tác của họ như vậy tôi cho là mình giữ yên chân trong giày là thượng sách...

Tàu vẫn chạy, tiếng cạch cạch của bánh xe theo guồng quay xiết trên đường ray có lúc rít lên nghe ghê cả miệng. Tàu chạy nhanh gió từ ngoài lùa qua lưới sắt thổi rền rẹt bên tai, lúc này thỉnh thoảng chỉ còn ngửi thấy mùi khen khét của khói từ đầu tàu bay lại. Ngồi chán mỗi lưng tôi chả thèm để ý đến Tây Tàu nữa, hơi cúi đầu tựa lưng về phía sau lim dim ngủ... choang, một cú phanh gấp làm tôi tỉnh giấc: chắc không

có chuyện gì xảy ra, ba vị Tây đã nằm còng queo trên giường, lão Tây to béo nhất đã cởi quần dài từ lúc nào, đôi chân như cây chuối hột lông lá tùm lum nhưng quái lạ đôi giày của lão vẫn dính chặt vào chân mà lão lại bê cả lên giường mới thấy lạ. Tôi ngó mụ đàn bà cũng thế, ngó lão kia nằm tầng 2 cũng vậy và bỗng dưng tôi thấy chân mình tê dại. Kệ mẹ nó, chúng mày ngủ say cả rồi, ông có dí cả bàn chân vào mũi thì cũng chẳng đứa nào biết - nghĩ vậy tôi vội tụt cả giày lẫn tất leo lên giường đánh một giấc say sưa cho đến khi loa phóng thanh oang oang báo tàu tới một ga nào đấy mới tỉnh dậy.

Tôi dậy dụi dụi mắt đã thấy 3 vị Tây dậy từ lúc nào, vừa tỉnh giấc cái mùi khó chịu lập tức phả vào mũi tôi. Tôi nhăn mặt định vớ đôi tất xỏ vào chân thì hai ông Tây một bà đầm hình như cũng phật ý cái mùi khó chịu ấy, họ cũng vội vàng làm theo tôi... Đến lúc này thằng tôi mới vớ lẽ 6 cái chân của ông Tây bà đầm cũng hăng hắc không kém. Tôi nhìn chằm chằm vào họ rồi đột nhiên vỗ đánh đốp vào tay mụ đầm đang lóng ngóng nhét vội chân mình vào giày cười ha hả: “Úm ba la, ba ta cùng thế”. Miệng nói tay tôi chỉ vào chân họ, rồi lại chỉ vào mũi. Bà đầm đỏ mặt, hai ông Tây ngớ ra - ngôn ngữ bất đồng, tôi hiểu, còn họ chưa hiểu. Đang lúc gây cản thì người phục vụ xô vào, thấy bọn Tây xì xỏ ra hiệu, tôi vừa cười vừa giải thích, người nhà tàu bịt miệng, lúc sau bà ta nói một tràng

tiếng Anh hay tiếng Ấn gì đó thế là ông Tây bà đầm
vỡ lẽ. Họ cười, cười như tiếng pít tông tàu hỏa... tàu
cứ chạy, chúng tôi cứ cười, tiếng cười làm át đi những
gì ô uest từ 8 cái chân bốc lên, cười chán rồi mỗi người
lăn kênh ra giường nhưng lần này không ai phải xỏ
giày đi ngủ nữa, bởi “úm ba la ba ta cùng thế - úm ba
la bốn ta cùng thế...”

Tháng 12.2000

GÃI ĐÚNG CHỖ Ư ?

Ba năm rồi, năm nào cũng vậy kể từ khi Vũ Lăng nhận chức Giám đốc cái đơn vị cón con này với số người đôi chục, với số tiền vài trăm. Cứ tưởng... Vậy mà, phải vậy mà khó góm...

Đã là trung tuần tháng 9, công việc bởi bởi, còn kinh phí cứ tí tách từng giọt như giọt cà phê nhỏ xuống. Năm ngoái Vũ Lăng cùng người kế toán hý hoáy lập dự trù chi tiêu rất sớm trình lên quan để những mong họ nới tay xem xét. Năm vừa rồi ngòì duyệt kế hoạch giống như ngòì trên tổ kiến lửa để người ta rà đi soát lại, cắt chỗ nọ, xẻo chỗ kia. Trầy trật mãi mới gom lại con số hơn 300 triệu. Thế mà năm sắp hết, bao ý định phải bỏ dỡ. Bởi từ quý một đến giờ đi xin mỗi mồm mỗi miệng các vị giữ hầu bao mới xón ra mười mười triệu một tháng, nhiều phen thưa lên, bầm xuống, nèo trước, van sau, bà kế toán chạy rạc căng để rồi chỉ nhận được câu trả lời: “Địa phương mình thu không đủ chi”.

Lần này, Giám đốc Vũ lằng xin năm bảy triệu sửa chiếc xe “Tăng”. Vâng, đơn vị được cấp trên điều cho chiếc xe. Ô, cái thời bao cấp chiếc xe đó hàm bộ trưởng mới được xài, còn thời nay, người ta gọi nó là xe Tắc xi mà loại Tắc xi rẻ tiền nhất. (có đầu giá thì cũng được độ 20 triệu là cùng). Ông cứ nghĩ tới một số vị cưỡi những chiếc “biệt thự” chạy êm ru. (có lẽ nó phải gấp tới hai, ba chục lần chiếc xe của đơn vị ông) mà tử thân. Nhưng với ông, lúc xóa đói giảm nghèo này mà có chiếc xe như vậy chạy đã là sang lắm, Chỉ tội “con mụ Von” già cỗi quá, ra khỏi chuồng là nó ì ạch gầm rú, khóí phụt ra đít, đen ngòm một vùng nên mới cần tiền phẫu thuật lục phủ ngũ tạng để bớt lo ngay ngắn mỗi khi đi với mụ ! Vậy mà tờ trình hai tháng nay vẫn nằm im chỗ. Kẻ “cầm cân nảy mực”. Bởi thế Vũ Lằng nổi khùng la lối người giúp việc:

- Bà Nhật (tên mụ kế toán) tôi thấy nhiều đơn vị người ta tiêu tiền bạc tỷ. Ngay trước mặt mình mấy ngôi dinh thự mọc lên sừng sững, mỗi cái làm suýt soát chục tỷ. Chỉ nói cái sân nhà nó làm tốn hàng trăm triệu ba bảy hai một ngày không ưng sai bọn thiên lôi đập phẳng làm lại... rồi lão A lão B mới ngồi vào ghế đã xin gần năm trăm triệu mua xe đời mới. Còn ta xin mấy đồng bạc cứ như kẻ ăn mày. Việc nhà nước, việc quốc gia chứ đâu xin tiền xây mồ cha mẹ mình mà nó cứ gây khó dễ?

Mụ kế toán cứ mỗi lần nghe Vũ Lăng la lối thì lại toét miệng cười nhí nhảnh:

Thưa anh, em vào cửa nhà người đến mức chó đã bén hơi, tốn bao nước bọt cũng chỉ được trả lời: Tiền chưa có, thông cảm với địa phương mình. Lần này bà ta thấy Giám đốc nổi máu thật sự đành nói toạc móng lợn. (mụ biết mụ làm ở chỗ này cũng chả ăn nhằm cóc khô gì mà còn thường xuyên bị lão Giám khô khốc la lối).

- Thưa anh, có lẽ tháng 12 họ cấp luôn một thể ạ.

- Trời ơi, lại kiểu năm ngoái năm kia à? Mồng năm tháng mười hai còn bao nhiêu kinh phí cấp hết mà 25 tháng 12 đã khóa sổ - làm kiểu đó đến cụ tôi sống lại cũng không tiêu hết tiền! Thưa bà, năm ngoái mình có cái nhà hồng nóc, cái sân cái vườn chó ỉa, cái ghế cái bàn long cẳng, mình vén váy chạy ào vậy mà vẫn bị phê thiếu năng động, tiêu không hết tiền. Còn năm nay luật kế toán mới “kê gì chi ấy”. Đầu năm đến giờ bao nhiêu việc nhẽ phải làm, để trôi qua là bỏ. Nếu cuối năm nó cho một cục thì chỉ còn cách tiêu phứa tiêu bừa mới hoàn thành kế hoạch.

Bà kế toán chịu đòn nhưng vẫn cười cười nửa miệng. Vũ Lăng tức sùi bọt mép “Giận cá chém thớt”:

- Bà cười cái nỗi gì, tôi nói không thực sao?

- Dạ, anh nói thật chí lý... nhưng...

- Nhưng, bà lúc nào cũng nhưng.

- Nhưng... thưa anh, mình chưa gãi đúng chỗ ạ.

Vũ Lăng trợn mắt, ông biết tổng cách làm ăn hiện nay của một số kẻ theo kiểu “chuyện ngoài chính sử” để gây tai ương cho xã tắc. Nhưng ông nghĩ: nó có ăn cũng phải nhấm chỗ chứ? đằng này “lớn búi, bé mềm” cứ vật, vật ráo, ấy thế mà nó vẫn có quyền đi kiểm tra kiểm soát người khác!. Nghĩ vậy, Vũ Lăng càng nổi nóng:

- Ơi trời, còn thế nữa! Bà biết không, thời bạo cấp tôi đã làm Giám đốc. Khi ấy lấy một đồng ra khỏi ngân hàng tuy phải qua năm bảy chữ ký. Đúng là phức tạp, nhưng dễ chịu và thanh thản. Còn bây giờ ổi thằng rút bạc tỷ ra khỏi két nhà nước cứ như thò tay vào túi mình móc lúc nào nện lúc ấy. Mấy nhân viên quèn mà bắt Giám đốc, bắt quốc gia gãi đúng chỗ ngứa ư? Tôi không gãi, thằng nào gãi mặc nó. Mình gãi một lần, họ bắt gãi mãi, càng gãi ngứa càng lan rồi cả xã hội này thành con hủi lúc nào không biết.

- Thưa anh, cơ chế nó vậy mà.

- Bà nói kỳ lạ, cơ chế nào cho phép.

- Vâng, cái cơ chế “không thì không, có thì có” nó đang hành mình đấy.

- Đẹp, đẹp ai làm mặc, kẻ nào ngứa kệ thầy tôi cấm bà...

- Bà kế toán lại tủm tỉm cười, vâng dạ một hồi rồi bước ra khỏi phòng Giám đốc. Đi một đoạn bà thở dài mai mữa: Ngài “Tể tướng lưng gù” ời, nếu ngài cứ lơ đi không gãi vào chỗ ngứa ấy của họ thì trước sau vẫn phải cưới con la mà đi công tác cho đến lúc mãn quan thôi ạ !

1989

THẰNG ĂN ỐC, THẰNG ĐỔ VỎ

Mới sáng ra ở thành phố tươi đẹp này, khi mà sương mù còn lằng lắt trùm lên những ngôi nhà cao thấp những đường phố quanh co những lùm cây đứng im phăng phắc thì hai ông thợ (họ đi làm rất đúng giờ) mặc bộ quần áo màu xanh, đầu đội mũ phòng hộ màu vàng, chân đi ủng, bên lưng đeo túi dết đến gõ cửa căn nhà gỗ ọp ẹp số 26 trên sườn đồi nhưng ở giữa trung tâm thành phố.

Bà chủ nhà trạc 50 tuổi trong bộ bà ba màu hoa cà, khuôn mặt phúc hậu mở cửa ngó ra:

- Các chú hỏi ai vậy?

Một trong hai người trả lời:

- Bà cho chúng tôi kiểm tra công tơ điện.

- Vâng xin mời các chú vào - Bà vội vàng mở to cánh cửa.

Một ông thợ kê hai chiếc ghế chồng lên nhau, leo lên ngó chiếc công tơ để sát trần nhà - Vừa kiểm tra

hai ông vừa trao đổi:

- Công tơ Mỹ mày à.

- Ủ, đồ Mỹ cái gì chả xịn - người đứng dưới đế vào.

- Xịn cái con khỉ... xịn mà...

- Mà sao.

- Mà... để xem cái đã... hình như cặp chì bị bấm lại. Miệng nói tay ông ta lia cây đèn pin nghiêng bên này sang bên nọ (nhà điện kiểm tra giữa lúc mất điện tối như hũ nút)

- Cặp chì là của mình chứ đâu phải của Mỹ.

- Ủ, mình hay Mỹ coi chừng cũng có vấn đề cả.

- Vấn đề gì - người đứng dưới hỏi.

- Sao nôn nóng thế... Có lẽ tháo kẹp chì ngoài để kiểm tra bên trong mới rõ.

- Làm đi - người đứng dưới khích lệ.

Trong khi hai quan (phải, hai quan - dân đã có câu “Vua thợ hàn, quan thợ điện”) làm việc, gia đình có năm, sáu người, kể cả đứa cháu hơn ba tuổi xúm quanh, người ngó bên nọ, kẻ nghiêng bên kia chả hiểu có chuyện gì trong cái cục vừa đen vừa trắng to bằng trái bưởi ấy.

Bà chủ nhà mặt đã tái đi khi nghe họ kháo nhau “Có hiện tượng” (bà yếu tim, chỉ cần xúc cảm nhẹ đã

bắn lên chính như bị điện giật). Còn con nhỏ chẳng biết cóc gì, vừa chạy lảng xảng vừa bi bô: “Mấy thằng nghịch điện nó giật chết cha chúng mày”.

Mẹ nó nghe vậy phát vào đít con nghe đánh bốp. Con bé khóc ré lên chửi tùm lum, bà lão bực quá hét:

- Bé nó ra, việc người lớn.

Đến lúc này ông chồng thấy năm bảy người hàng xóm lố nhố trước cửa (cái kiểu người mình là thế, hễ trong nhà, ngoài phố có chuyện gì họ bu như kiến). Họ thì thảo với nhau, mắt tròn xoe nhìn vào bên trong. Bỗng có ai đó hỏi nhỏ:

- Chuyện gì thế bác Long (Long là tên ông chồng)

- Có gì đâu, các ông nhà điện kiểm tra công tơ ạ. Ông ấy nói oang oang để mọi người nghe rõ.

Nghe tiếng nhà điện kiểm tra, vài người lủi mất. Chẳng biết họ về chuẩn bị nghênh tiếp các quan, hay họ ghét cay ghét đắng mấy đứa “cầu dao cầu thốt” này...

- Bỏ mẹ rồi, cặp chì trong cũng không rõ số... mà vít nhựa chỗ này lại cháy chứ.

- Sao vậy, vẫn tiếng ông kia hỏi lại.

- Còn sao nữa, thôi mày lập biên bản đi.

Nghe lập biên bản người nhà ai cũng ớn. Riêng bà chủ muốn ngất xỉu... Bà lật đật bỏ đi, không biết bà đi đâu. Lúc sau mới té ngựa thấy bà run lẩy bẩy bê

hai ly cà phê sữa, bao ba số để ngay ngắn trên bàn, miệng líu ríu:

- Mời các ông xơi nước đã.

Hai ông mặt tỉnh khô. Một ông tay lật lên lật xuống công tờ quan sát, một ông hý hoáy ghi ghi chép chép (quả là các ông nhà nước nghiêm túc thật)

Một lát sau biên bản lập xong. Gã có dáng người cao to bệ vệ (xin mạn phép, nếu gã diện vào ra đường chắc người đời tưởng gã là xếp bự) thông qua (tờ giấy in sẵn) giọng khàn khàn như vịt đục nhưng diễn đạt rất mạch lạc và hùng hồn... Chấm hết... Ký vào, gã ta hạ câu kết.

- Thưa... à mời các bác xơi nước đã - Bà chủ nhà khẩn thiết.

- Cám ơn, gã thợ lập biên bản buông thông.

- Thưa các bác, từ ngày chuyển quyền sử dụng công tơ, nhà em có động đến nó đâu - Thực tình chúng em mù tịt cái khoản này ạ.

- Ô hay, biên bản có kết luận nhà bà ăn cắp điện đâu! Cứ ký vào, tám giờ sáng mai lên công sở giải quyết - Giọng gã nhẹ tênh.

Nghe nói gia đình không ăn cắp điện, bà chủ nở nụ cười như mếu vội vã vớ cây bút ký loằng ngoằng như con giun bị ai xéo phải.

Giấy tờ ký xong, hai ông quan chễm chệ cười lên hai chiếc Rim màu mận chín ôm theo cả chiếc công tơ rô máy. Thấy vậy bà chủ gọi với:

- Ấy chết... ấy chết, nhà em có tội gì mà các ông tháo công tơ, cúp điện.

Hai chiếc Rim lao đi, chỉ còn nghe tiếng một gã vẳng lại:

- Muốn kêu oan thì lên công sở!

Họ đi rồi, hai thằng con ngồi nhâm nhi hai tách cà phê thơm phức. Ông chồng ung dung rút điều thuốc ba số châm lửa. Bà chủ như người thất thần vịn lại chồng:

- Ông chả ra làm sao cả. Ông là Giám đốc một cơ quan, ngày thường la lối vợ con, vậy mà nó vác công tơ đi cứ im như thóc. Tối nay mất xem ti vi (vâng bà ấy mê ti vi hơn mê ông ấy), các con lấy gì học bài!

- Thôi, tôi xin bà, việc quốc gia họ là người thi hành công vụ. Giám đốc quèn như tôi, chứ chủ tịch tỉnh, Bộ trưởng, Thủ tướng mà vi phạm thì luật pháp vẫn xử - với lại, biên bản họ có quy kết cho mình ăn cắp dâu mà bà sợ. Bà yên tâm, mai tôi đến trình bày có tình có lý chắc họ mắc điện lại cho mình.

- Yên tâm, yên tâm, ông cái gì cũng yên tâm "Cà cuống chết đến đít còn cay". Mấy chục năm công tác ông không hiểu à. Cánh thợ điện này nó độc quyền

lắm. Đấy, ông xem bao nhiêu người khốn khổ khốn nạn với cái khoản điện nước, sai phạt đã đành, đúng nó cũng phạt. Không nộp phạt thì Stôp. Rồi ông coi, lúc nào mình phốt tiền ra nó mới bố thí lại ánh sáng. Ngừng một lát để thở, bà ta lại trêu người tiếp: làm to thì to hẳn, bố chúng nó chẳng dám sờ vào. Dở dở ương ương cái chức Giám đốc quèn như ông, lại không trong ngành nó, nó biết ông là quái ai - phang, nó phang ráo!

- Tôi bảo bà im đi, đâu còn đấy. Lúc này họ ở đây, cái không ra cái, giữ không ra giữ, cứ quỳnh lên lại còn mang cà phê, thuốc ba số hối lộ... ha... ha... đúng là cái giống “Non cái nọ già cái kia”.

Mấy người hàng xóm thấy vợ chồng đôi co, mỗi người khuyên can một tý. Ông Hồ nhà kẻ bên nói:

- Bác à, chúng tôi ở đây lâu rồi, biết rõ cái công tơ ấy đã bị nhà điện lập biên bản phạt một lần, nhưng lúc ấy các bố thiếu công tơ nên cho phép chủ cũ cứ xài cái ấy. Bởi nó của Mỹ quốc xài lai rai chả sao, mai bác cứ nói toạc toàng toang ra. Ai hỏi bảo thằng Hồ này làm chúng. Sợ cái gì mấy thằng trẻ nhách ấy. Loại công nhân quèn cậy thế độc quyền làm phứa. Năm ngoái nhà em cũng bị oan, không nộp phạt nó, giam cho hai tháng liền, ức đến ứa máu mắt mà không biết kêu ai. Cứ bảo mấy ông làm to mới có điều kiện tham những. Ấy vậy mà bọn một này sơ ý là lột cả váy người

ta chứ chả bõn. Giá lúc nãy bác đâm vào mồm cho nó trăm bạc là nó im re!

Lại một người khác góp chuyện:

- Bác làm Giám đốc một cơ quan, bác cứ gặp thằng Giám đốc điện ấy. Sợ cóc gì, nó là “giám”, mình cũng “giám” như ai. Bác chỉ hỏi lão một câu thế này là lão tịt ngóc: “Cánh Giám đốc như tôi với ông có thằng nào “chăm mút” vài ký điện không?...”

Nghe hàng xóm bày đặt ông chủ chỉ tùm tùm cười cảm ơn rồi nhẹ nhàng phân giải: ngành nào cũng có người tốt kẻ xấu. Mình là Giám đốc hay dân thường đều phải tuân thủ luật pháp cả. Chắc chắn vụ này họ không thể quy hết cho mình được.

Sáng hôm sau, đúng giờ làm việc, công dân số nhà 26 phóng chiếc cúp 70-78 về về đến sở điện, trong lòng ông thanh thản bởi ông biết sự thể chẳng có gì ghê gớm cả.

Sở điện nằm ở khu đất biệt lập khá đẹp có hàng cây bao quanh. Ngôi nhà cao tầng kiểu Tây rất kiêu hãnh nhìn ra ngã ba đường. Đẹp thì đẹp đấy, oai thì oai thật. Nhưng thành phố cao nguyên này có hàng ngàn biệt thự kiểu cách khác nhau, cái nào cũng xinh đẹp, bỗng dưng có cái bê tông cốt thép, mái bằng chen vào thì cũng vút.

Công dân “26” xuống xe. Người bảo vệ hỏi:

- Ông đi đâu, có việc gì?

- Thưa đồng chí tôi đến cơ quan giải quyết về điện ạ.

- Mời ông vào, nhưng để xe đúng nơi quy định đấy.

Phòng thường trực chắn ngang lối đi qua hành lang ngay tầng trệt. Công dân “26” ngó vào.

- Bác hỏi ai, có việc gì? (y hệt ông bảo vệ hỏi).

- Báo cáo đồng chí... Tôi có việc này, miệng nói, tay ông móc tờ giấy đưa cho cô gái.

Cô gái văn phòng tuổi trạc con ông, mặc bộ đồ áo dài mỏng dính, môi má phết đầy son phấn. Mùi nước hoa thoang thoảng bay vào mũi ông. Cô ta cầm tờ giấy liếc nhanh rồi phán:

- Lên lầu hai, hỏi phòng thanh tra.

Hình như cô ta nghĩ cứ ai phải vào gặp thanh tra là có tội. Một cô gái có vẻ dễ thương, vậy mà buông một câu nói kịch cớm!

Thanh tra! Ông tùm tùm cười, nhẹ nhàng bước lên cầu thang tìm đến nơi mình cần gặp.

- Chào các đồng chí (mấy chục tuổi Đảng ông coi chữ “đồng chí” là từ thiêng liêng nhất). Công dân “26” chìa tờ giấy cho một người ngồi gần phía cửa.

- Mời bác ngồi, người viên chức có phù hiệu để

trước bàn là chuyên viên thanh tra nhà điện.

Công dân số “26” thấy dễ chịu vì lời mời lịch lãm đó, ông kéo ghế ngồi xuống lập tức được nghe tiếp:

- Vi phạm hả?

Đến lúc này người ta đối xử với ông đã như một kẻ phạm luật!

- Thưa đồng chí, oan cho gia đình tôi.

- Biên bản ký rồi còn oan cái gì - Người thanh tra vắn lại.

- Nhưng tôi lên đây để trình bày thêm ạ.

- Trình bày, gì thì cũng phải phạt!

- Thưa đồng chí, từ ngày tôi mua ngôi nhà này vẫn được Sở điện cho sử dụng công tơ đó, gia đình không ai động vào và lệ phí, kể cả phụ thu hàng tháng đều nộp đầy đủ và... (tý nữa ông buột miệng nói ra... Cái lòng thương người của bà ấy đã đôi lần bồi dưỡng cho người thu lệ phí).

- Chuyện đó chúng tôi không biết, công tơ gắn trong nhà ông chứ có gắn ngoài đường ngoài chợ đâu!

- Vâng, đúng như thế... nhưng cặp chì vẫn còn nguyên.

- Ông chưa đọc biên bản, chưa xem cặp chì sao - Giọng người thanh tra chan chất.

- Vâng, tôi có xem khi thợ điện tháo ra ạ.

- Vậy thì còn oan ức gì?

- Thưa đồng chí, trước lúc phạt cũng phải tìm ra nguyên nhân và quy kết cụ thể. Đằng này biên bản mới ghi là “Hiện tượng” mà đã cắt điện, đã phạt tiền thì oan cho gia đình chúng tôi quá!

- Sao ông lăm mồm thế!

Công dân “26” giật thót người vì tiếng quát ở bàn bên. Ông ta quay sang thấy chiếc phù hiệu Nguyễn N - Phó ban thanh tra Sở (ông nhìn phù hiệu trước rồi mới nhìn con người vừa nạt ông). Trời ơi, đúng là quan thanh tra thật: Mặt ông ấy đỏ tía trông dữ dằn. Mới sáng ra mà hình như ngài đã được con nợ tổng vào hòng mấy “vạ” nên ngài mới ra oai trước kẻ phạm luật!

Công dân “26” đang nghĩ cách giải nhiệt cho ông ta thì ông ấy đã dùng dùng sát khí sẵn đến bên bàn:

- Nhà nước phải có kỷ cương. Biên bản đã ký rồi phạt trăm phần trăm. Không nộp phạt cắt điện (mà khốn nạn thay họ đã cắt điện rồi). Bướng bỉnh gọi công an.

Máu trong người công dân “26” dễ chừng đã nóng lên 99,99 độ nhưng ông ta vẫn nhả nhận:

- Thưa đồng chí.

- Không đồng chí đồng chuột gì cả.

- Vâng... xin lỗi... Thưa ông, sai thì phạt, không sai thì các ông muốn gọi ai cũng được.

- Không sai... không sai... bằng chứng đâu - Ông phó thanh tra nạt nộ.

- Thưa ông, xin ông cứ cho lật hồ sơ cũ thì rõ trắng đen.

- Ông nói dễ nghe nhỉ, hồ sơ cũ... công sức đâu lật tìm cho hàng trăm hàng ngàn người - nếu họ cũng cãi có như ông?

Công dân “26” thở dài đánh thượt. Ông nghĩ: cãi vã với bọn “cuồng hào” này cũng vô ích. Ông quay lại người chuyên viên lấy bút ký đánh rẹt vào tờ phạt nửa triệu đồng rồi đứng dậy nhỏ nhẹ:

- Thôi được, tôi có đơn trình các ông sau, Nhưng các ông cho lắp lại công tơ để gia đình có điện sinh hoạt.

- Cứ nộp tiền khắc có công tơ - hai ông thanh tra đồng thanh cướp lời.

Ngôi nhà 26 sau một tuần đệ đơn lên Sở điện kêu oan mà vẫn bật âm vô tín. Khi màn đêm buông xuống cả thành phố rực lên ánh đèn ở cái ấp mang tên “Ánh Sáng” này thì ngôi nhà gỗ của ông Giám đốc nọ vẫn chìm trong đêm tối...

Tối nay công dân “26” đi làm về muộn khi mà cả phố phường đã bùng lên ánh điện. Tới cửa nhà, ông chớp chớp mắt nhìn lên, nét mặt ông rạng ngời khi thấy căn nhà thân yêu của mình đã tràn ngập ánh sáng ! Ông vội vã bước lên tam cấp, tay mở cửa, giọng nói oang oang:

- Thế chứ, lẽ phải bao giờ cũng thắng, thì ra mấy ông nhà điện làm việc cũng thấu tình đạt lý ra trò ha...ha...ha...

- Cả nhà ông đang ngồi xem ti vi theo dõi chương trình Quốc hội họp. Nhưng lạ thay không ai hưởng ứng sự thích thú của ông. Mấy đứa con chỉ tủm tủm cười. Đứa cháu ngoại mãi sau mới bi bô: - Ngoại ơi... ngoại ơi, điện sáng ngoại ngồi xem phim đi.

- Ừ điện sáng... ông biết điện phải sáng mà - công dân “26” hỉ hả vừa nói vừa hôn lên má cháu.

- Phải sáng... không có tiền xì ra thì sáng ối đấy
- Lúc này bà vợ ông mới lên tiếng day nghiến.

- Tiền nào - công dân “26” hỏi lại vợ một câu rất ngắn gọn.

- Còn tiền nào nữa. - Bà vợ vênh mặt trả lời.

- Bà nộp phạt à? - Lúc này ông ta mới vỡ lẽ. Ông nặng nề ngồi phịch xuống chiếc ghế ba nan, tai vẫn nghe rõ một đại biểu Quốc hội trong ti vi nói:... “Phải cải cách hành chính triệt để mới thật sự góp phần vào

chống tham nhũng, chống quan liêu, chống cửa quyền, chống các tệ nạn xã hội, chống phiền hà, và chống ...". Công dân "26" cúi mặt thở dài - điện trong căn nhà ông đã sáng mà sao như thấy tối sầm lại.

Buổi phát thanh thời sự đã hết, chương trình quảng cáo tưng bừng nổi theo. Công dân "26" nặng nề đứng dậy, ông đẩy cửa bước ra ngoài - Trời Tây nguyên lồng lộng cao, điện đường điện phố lung linh nhưng không làm mờ đi những vì sao lấp lánh của dải ngân hà xa tắp...

Ông lại thở dài - miệng lẩm bẩm: mình còn bị trấn lột hưởng hồ người dân "Tứ cố vô thân" không nơi quen biết, họ sẽ phải chịu bao cảnh trở trêu như vậy! Ông quay vào định xem tiếp ti vi thì bỗng điện cả thành phố tắt phụt. Giữa cái nhập nhoạng tối sầm ấy công dân "26" đẩy cửa, giọng chùng xuống:

- Bực thật, bực thật. Mất điện soành soạch thì họ bình chân như vại. Còn mình... Đúng là "Thằng ăn ốc, thằng bỏ vỏ" !!!

Tháng 4-1997

NGƯỜI NGƯỜU - MÃ MÃ

Bố tôi, không biết hồi nhỏ ông học được bao nhiêu chữ nho mà xem ra người rất thích Nho giáo.

Tất nhiên, được sinh ra và lớn lên trong gia đình nho nhà là cái nền cho cuộc đời khi bước vào cuộc sống tự lập - Nói chung là như vậy, nhưng lác đác cũng có những trường hợp có nho mà bất nhã!

Thôi, cứ cho là tôi sinh ra từ con nhà nho ở một thời rất tôn sư trọng đạo, nên được giáo dục rất cơ bản về đạo làm người. Tôi sinh được một thằng con trai cũng như cha mình sinh hạ được mình tôi bây giờ.

Có một thằng con trai độc nhất, lúc nào tôi cũng dinh ninh răn dạy nó sống phải có đạo có đời, sống phải có trên có dưới, phải học hành đến nơi đến chốn, để nối dõi cha anh cho xứng với gia phả dòng họ.

Thằng con tôi, nó học rất giỏi và tiếp thu cái mới cũng rất nhanh, rất nhạy. Thấm thoát thời gian trôi đi, thằng bé đã 14 - 15 tuổi. Nó học văn hóa, học tiếng

Anh, nó học vi tính, nó học nhạc, học nhảy và nó học cả Karate... Thôi thì nó muốn học gì bố mẹ chiều theo ý, để những mong con mình đủ lông đủ cánh hòa vào cái thời thoáng đảng này.

Nó bắt đầu có bạn... Tất nhiên là cả bạn trai, bạn gái tâm đầu ý hợp với mình. Nó bắt đầu thích hát Karaoke ở những nơi kín đáo, mờ ảo. Nó rất thích tiệc tùng sinh nhật hoặc những nơi có nhảy nhót náo nhiệt...

Thằng con tôi đã biết nâng ly chúc tụng, biết ngâm điệu thuốc lá vẹo sang một bên trông rất điệu nghệ. Sự đổi thay của cậu con quý tử - Bá ấy nhà tôi thì cho là chuyện thường tình. Còn tôi thì đã bắt đầu thấy gai gai trong mắt, ấy cũng vì chất nho nhã thấm vào quá đậm. Một buổi tối trời mưa gió ì ầm, tôi gọi cu cậu đến phòng mình nói chuyện - Tất nhiên, con nhà nho phải lấy nho nhã răn đời. Tôi thuyết lý một hồi về Khổng Tử, Lão Tử, Trang Tử... cho quý tử nhà tôi rồi đắc chí hỏi lại:

- Con có hiểu câu: “Nguu tầm ngu, Mã tầm mã” là gì không?

Thằng bé biết bố mình đã đánh hơi thấy cái gì trong sự giao du của nó. Không như mọi lần, cu cậu chỉ ngồi nghe cha giảng giải như kẻ ngoan đạo trước Chúa Trời. Lần này, lông mày nó lúc chau, lúc giãn (Tôi cứ nghĩ nó thấm đòn nên càng cao giọng luân lý) nào ngờ nó hạ một câu xanh rờn:

- Thưa bố, cuộc đời của bố đã bao giờ chơi với một người xấu chưa?

Quá đột ngột (bởi cái Triết học Đông Tây đã chạm nhau) áp huyết tôi từ từ tăng lên. Tôi trùng mắt net lại nó.

- “Nhân vô thập toàn” !

Thằng mất dạy ấy không sợ, nó lại còn khúc khích cười. Tôi hiểu cái cười của nó ám chỉ bố mình: “Á ra vậy, té ra đã có lần Cụ cũng Ngưu tầm Mã chứ đâu phải chỉ suốt đời đi tầm...”

Hai thái dương tôi giật huych huych, mặt đỏ tía, mạch máu trong người căng ra chuyển rần rạt như sắp vỡ. Cũng rất may, thằng bé còn tí nho nhã nó hạ nhiệt cho đối phương kịp thời:

Con hiểu không bao giờ và cũng đúng như vậy bố “tầm” sai đồng loại.

Nét mặt tôi từ từ giãn ra, cái đầu tôi gật gật và tất nhiên áp huyết từ từ giảm xuống!

Hòa một - Một trong cuộc giao tranh vừa rồi thằng bé rút về thế thủ, còn tôi cũng im lặng.

Thế rồi cuộc chiến lại bùng lên vào một buổi chiều khi đối phương dẫn một anh bạn đến nhà - Anh bạn ấy vào loại bất hảo trong Thành phố này, bởi một ăn chơi trác táng, nào hút xách, nào đánh lộn, nào đua

xe, nào ngựa sừng, ngựa vẩy... vậy mà vào cái thời người ngay sợ kẻ gian, ông già bà cả sợ đứa choai choai, bởi thế các nhà chức trách cũng vài ba lần tóm cổ nó rồi nhaoáng nhàoang cũng phải thả hấn ra vì những lá thư, cú điện bốc lửa của mấy thằng đồ đệ bố hấn nên nó cứ nhớn như ngoài vòng cương tỏa.

Nó đến nhà tôi cũng tỏ ra phép tắc đáo để, nó chào hỏi, thưa bẩm chắc vì tôi là bố thằng bạn nó và... Hai thằng kéo nhau vào phòng, nhạc nhẹ nổi lên nghe êm đềm lịch lãm. Mười lăm phút sau thay vì giai điệu dịu dàng là giàn âm thanh nhạc Rốc cuộn lên rầm rầm, mạnh đến nỗi trần nhà run lên bần bật...

Cuộc chơi đã tàn, thằng nhóc ấy ra về, khi gặp tôi ngoài cửa nó vẫn cúi đầu chào lễ phép. Máu trong người tôi sôi lên, tất nhiên không phải sôi lên vì thằng kia, mà chính với cậu công tử nhà mình. Tôi gọi cậu con trai vào phòng khách - Thằng bát nháo liêu xiêu bước vào, mồm nó phả ra hơi rượu nồng nặc. Không gìm nổi, tôi giáng cho hấn một cái tát - Thằng mất dạy rũ ra cười sằng sặc. Tôi tưởng nó trêu ngươi mình, liền giơ tay bạt cái nữa, thì hấn đảo người ra xa nhưng vẫn cười khùng khực (Hình như men rượu không làm nó đau, mặc dù má phải nó đỏ tía, hấn lên đốt ngón tay bố nó vừa ban tặng!) Tiếng cười của nó dịu dần. Nó thần nhiên mời: “Bố nói gì đi chứ?...” hấn vẫn đủ tỉnh táo mời tôi ngồi xuống ghế và thùng thảng:

- Thôi được, con biết bố muốn ám chỉ điều gì, con mong bố hãy bình tĩnh lại, kéo cái nho nhã của Người rơi vãi hết! Thưa bố, bố hãy nghe đây: Bố cho “Cục Cưng” của bố là giống Mã chứ gì? Còn cái thằng danh giá ấy là Ngưu phải không?

Lúc này tôi mới nói được mấy lời:

- Mà vẫn đủ tỉnh táo nhận ra điều ấy sao?

Thằng bé lễ phép:

- Dạ, con nhận ra điều ấy từ lâu rồi ạ!

Tôi cướp lời:

- Vậy sao mà còn chơi với nó?

Thằng bé hơi nhúu đôi mày:

- Nếu như con chơi với ba nó thì bố nghĩ thế nào?

Tôi ngồi ngẩn người ra không kịp phản ứng câu hỏi của nó và lúc ấy Mã - Ngưu cứ chờn vờn trong đầu - Một lúc sau hình ảnh ông bạn tôi, bố thằng ấy... hiện ra - Ông ta oai phong lẫm liệt, bề vạ đàn hoàng - Con người đã một thời tôi giao du kết nghĩa, một con người 100% cùng giống, vậy sao ta gán cho ông bạn... Ngưu con Mã? Mã đẻ ra Ngưu sao?

Mã... Mã... Ngưu... Ngưu... Tôi phì cười chớp chớp mắt định trả lời thằng con thì hấn đã biến ra khỏi phòng từ bao giờ!

Tôi đứng dậy lẩm bẩm một mình câu Thành ngữ: “Ngưu tầm ngưu - Mã tầm mã”! Thời nào chả biết, chứ cái thời mình đang sống thì nhiều lúc Mã cũng tầm Ngưu và Ngưu cũng hay tầm Mã! Ôi cũng là chuyện rắc rối ở đời! Phải chăng cái nho nhã cha ông để lại đã hết thời rồi sao?

1990

CŨNG LÀ NGHỀ

Vốn là con nhà nòi, nên hẳn có đôi bàn tay kỳ diệu. “Giàu hai con mắt, khó hai bàn tay”. Các Cụ dạy thế mà. Tên hẳn là Đông, gốc gác ở vùng thôn dã. Bố hẳn nhờ vào cái tầm nhìn của ông hẳn nên ở thời Tây mà làm đến chức Đốc tờ phẫu thuật có hạng thì chắc là loại có cỡ được cung kính và giàu sang.

Thằng Đông phúc đức được nhờ lộc bố nên theo nghề “Cha truyền con nối”. Nó học vào loại giỏi và lại rất tinh đời. Quốc gia biết khả năng của thằng bé, người ta cho cu cậu sang Tây ăn học. Thằng Đông mà được đi Tây? Nó con đốc tờ thời Pháp cơ mà. Vâng, thời ấy đi Tây khó lắm, nhưng bố thằng Đông thời làm cho Pháp lại có công chữa chạy cho nhiều cán bộ đảng ta, ông sống lương thiện nên rất thanh bạch, cái phúc ấy lọt xuống thằng con, nên nó vượt ải chẳng mấy khó nhọc.

Sáu năm tu nghiệp nước người như Tam Tạng tìm kinh nơi đất Phật. Thằng Đông học được nhiều cái hay

lắm. Thăng Đông “Vinh quy bái Tổ” mang linh kính nào sách, nào dao, nào kéo, nào kim nào chỉ với hy vọng về mảnh đất quê nhà giúp ích cho đời. Thăng Đông thấy trước mắt đầy hoa thơm quả ngọt đầy mơ mộng ước nguyện...

Về nước, với tầm bằng đỗ lại có ông bố cỡ sư phụ trong ngành, cậu Đông được nhận việc ở một bệnh viện lớn trong tỉnh.

Thời bao cấp ít ai nghĩ tới chuyện làm giàu, mà có nghĩ cũng chẳng mấy ai làm nổi, bởi cả xã hội nằm trong khuôn mẫu, kẻ nào muốn nhảy ra là rơi tõm xuống vực thẳm. Nghề nghiệp là nghề nghiệp, chức vị là chức vị, danh vọng là danh vọng, trách nhiệm nặng bằng vạn tiền tài, còn cuộc sống đời thường vẫn là cuộc sống.

Thăng Đông, đã quen với bơ sữa nước người. Nó cầm thìa, cầm dao, cầm dĩa thạo hơn cầm đũa quê ta. Cách suy nghĩ, làm ăn của nó cũng khác xa cách nghĩ, cách làm đằng mình. Lương tháng thăng Đông ít ỏi, nó hòa vào cộng đồng uể oải, nó gồng mình lên để chống đỡ với cuộc đời. “Đói đầu gối phải bò” Thăng Đông đi tìm thêm việc, học thêm nghề để thoát ra cái nghèo cái túng. Một hôm Đông về quê cha đất mẹ thăm họ hàng. Dân làng, chòm xóm thấy ông Bác sĩ về, họ ngỡ ông ta giàu có xúng xính lắm, họ có ngờ: “hết gạo chạy rông, nhất nông nhì sĩ”.

Đông về thăm ông chú ruột vừa lúc lão thợ hoạn vào thiến con lợn cái cho ông. Lão thợ vườn với con dao trích đen sì, cái kim khâu cong cong nhẵn bóng với hộp dầu cù là sực nức. Lão thợ vật con lợn chừng 20kg xuống nền sân gạch với sự trợ giúp của ông chú. Lão đặt tay phải lên bụng con lợn, dùng ngón cái ấn lần lần như để thăm dò định vị, lúc sau mũi dao trích mạnh vào sườn chú lợn nghe ngọt lịm. máu từ vết trích loang ra, con lợn kêu en ét, bốn cẳng nó đập phành phạch. Lão thợ hoạn điềm tĩnh cho ngón tay trở vào khoang bụng hý hoáy tìm kiếm một hồi. Hai chiếc “khung” nhỏ nhỏ như khuy áo được lôi ra, vết mổ khâu lại, một ít dầu cù là bôi vào, ông thợ xách ngược con lợn vẩy vẩy mấy cái rồi nhẹ nhàng buông nó vào chuồng. Chú lợn vừa đau, vừa sợ chạy vào góc chuồng đứng run lẩy bẩy. Lão thợ hoạn toét miệng cười xoa hai bàn tay bẩn thỉu vào vạt áo, hơi cúi người nhận 5 đồng tiền công chỉ trong vòng từ 7 đến 10 phút thao tác.

Thằng Đông chăm chú theo dõi người thợ hoạn. hần tùm tùm cười, cái đầu thỉnh thoảng gật gật, nét mặt rạng rỡ như chính mình vừa hoàn thành một ca mổ phức tạp...

Đã mấy tháng nay, anh chàng Đông hay đi làm việc muộn và nghỉ sớm. Có lần anh ta còn xin cơ quan cho nghỉ tự túc hàng tháng vì gia đình gặp khó... Thế

rồi một hôm Đông đệ đơn xin thôi việc. Các cấp lãnh đạo cơ quan ai cũng ngỡ ngàng, bởi Đông có tay nghề khá vững, có tương lai khá sáng lạn. Mọi người can khuyên, Đông lắc đầu. Bố Đông tìm cách khuyên can, Đông cũng lắc đầu. Khuyên mãi chả được mọi người đành chịu, thế là thằng Đông được nghỉ việc.

Thằng Đông, ông đốc tờ Đông, vị bác sĩ Đông... Với chiếc xe đạp tông teng, đầu đội mũ lá, chân đi dép lốp trong bộ đồ bà ba vải nội ngã màu, bên lưng đeo cái túi rất tí tẹo, ngày ngày rong ruổi nơi thôn dã. Không biết người hành nghề mới này học cách rao hỏi ở đâu mà nghe có vẻ mùi mẫn: “Hoạn lợn ơ... ai hoạn lợn ơ... hoạn lợn...”

Tiếng tăm ông Đông hoạn lợn lan từ vùng này sang vùng khác, chẳng mấy chốc cái tên “Đông hoạn lợn” như một huyền thoại trong vùng. Cứ mỗi khi nhà ai có lợn hoạn là trẻ con, người lớn bu quanh xem ông Đông biểu diễn. Nói không ngoa, Đông là tay hoạn lợn thượng hạng trong vùng. (Cũng rất tiếc, thời buổi bấy giờ người ta không tổ chức các cuộc thi hoạn lợn, chứ nếu có chắc Đông bác sĩ đã chiếm giải Vàng Toàn quốc). Người ta đồn: Xem Đông hoạn lợn như xem xiếc. Thật vậy, Đông hoạn con lợn chưa đầy 2 phút mà chẳng cần người giữ, người đè. Ngay động tác vào chuồng bắt lợn cũng điệu nghệ hết chỗ nói. Chuồng rộng, chuồng hẹp, lợn hiền, lợn dữ chỉ trong nháy mắt

đã bị tóm gọn, xách ngược lòi ra, chân tỳ cổ, tay lần bụng, loáng cái tiếng lợn kêu đánh ét cũng là lúc mũi dao mở ra một lỗ vừa cho lọt ngón tay trở. Ngón tay ấy cựa quậy hai vòng hai chiếc “khung” đã bật ra ngoài và con dao trích đã thiến đánh phụt. Đông vừa hoạn lợn vừa nói chuyện, cái mồm mấp máy, cái mắt thì nheo nheo cười, còn cái tay cứ việc làm trò ảo thuật. Đông hoạn lợn không chảy máu, không khâu vá, không dầu xoa, vậy mà chú ỉn nào cũng sau hai ba ngày vết mổ ngậm miệng, lợn ăn uống bình thường, thế mới là điều làm thiên hạ thần phục.

Bắt đầu thời cơ chế mở, lão Đông hoạn lợn biến mất. Người ta chỉ còn thấy ông Đông làm chủ một phòng mổ nằm ngay khu ngoại ô thành phố. Một ngôi nhà rộng và đẹp. Ông chủ của nó da dẻ hồng hào, ngày nào cũng tất bật, cùng một kíp người hành nghề mổ xẻ cứu nhân.

Chính cái phòng mổ hôm nay được bắt đầu tích lũy từ những ngày hành nghề hoạn lợn - Một nghề thấp hèn so với một ông Bác sĩ phẫu thuật có hạng như Đông. Nhưng ở cái thời ấy hoạn một con lợn trong vòng 2 - 3 phút lại có giá trị gấp hàng chục lần khoác cái áo choàng trắng bốp đứng liên mấy tiếng đồng hồ phẫu thuật cứu sống một con người! Nói thì chẳng ai tin nhưng sự đời lại là sự thực.

Nếu giờ đây, có ai hỏi ngài đốc tờ về cái nghề hoạn

lợn ấy thì ngài đốc tồ lại cười tít mắt mà rằng: Hoạn lợn, sửa giày, vá sấm lốp, may quần áo và... phẫu thuật, cũng đều là nghề mổ xẻ khâu vá cả. Mà dính vào nghề có dao có kéo, có kim có chỉ thì có lúc nó cũng lằng nhằng rồi mù lên như thế đó!

1995

TÂY VỚI CHẢ TÀ

Đã nói đến thuốc Bắc, thì hầu như thang thuốc nào cũng có vài quả táo khô, mà người ta thường gọi “Táo Tàu”. Táo Tàu màu mận sẫm, da nó xoắn xiu, mùi nó thơm, vị nó ngọt. Chẳng biết công nghệ chế biến thế nào mà nó giữ được màu sắc, mùi vị lâu đến thế!

Đã một thời táo Tàu bán bừa phứa ngoài thị trường. Tất nhiên thang thuốc Bắc không bao giờ thiếu vị này, cho dù nó là thuốc bệnh, thuốc bổ. Táo Tàu thời đó người ta còn mua hàng túi hàng bịch làm quà thăm viếng nhau lúc ốm lúc đau, lúc hội hè tết nhất... Ấy vậy có lúc - Ừ vào những năm của thập niên 70 trong thế kỷ này, cái thứ táo nói trên bói mãi mới ra vài quả. Chẳng vậy mà phần lớn các thang thuốc Bắc vắng vị táo Tàu. Họ chẳng khách hàng nặng ký chén thuốc của họ mới có một hai trái lèo tèo rơi vào là ghê gớm lắm!

Vậy mà cái thời khan hiếm ấy cũng qua đi, thời ngăn sông cấm chợ đã hết, lúc ấy quả táo rụng xuống

quê tôi vô khối. Những chén thuốc Bắc của nhà nước, của tư nhân và của cả những gã lang băm cũng sức nức mùi tầu, mùi táo...

Tôi là thằng út trong nhà được ông bố cho theo nghề gia truyền làm thuốc. Vì vậy tôi quen bạn đồng nghề khá nhiều. Từ ông Dược sĩ lành nghề ngoài tỉnh, đến cụ lang nơi thôn dã trong vùng và... Tôi còn quen cả mấy ông thầy nơi biên giới. Cho đến thời mở cửa đã được vài năm. Nghĩ lại quả táo hiểm hoai ngày ấy mà tức cười đến chết.

Thầy tôi, tuy gọi là ông lang nhưng là loại lang thứ thiệt có tiếng trong vùng, chẳng thế mà nhiều lần được ông nọ bà kia mời ra đô thành khám bệnh này, trị bệnh nọ.

Ông cụ tuy còn khỏe, nhưng người đã ngoài 70, nào có ai đoán cụ sẽ về với tiên tổ lúc nào. Bởi vậy cái nghề gia truyền, thầy tôi gấp gáp truyền lại. Thầy bảo: “Cái nghề trị bệnh cứu người thời nào cũng vậy, nó là nghề cao quý nhưng cái quý nhất là ở tấm lòng - tâm sáng là thuốc hay giúp đời, tâm tà là thuốc giả hại đời. Là thầy thuốc trước hết phải có “Vị Tâm”. Từ vị tâm tìm ra con bệnh, tìm ra các vị thuốc “tốt”...

Làm nghề thuốc, cái thật cái giả thời nào chẳng có. Có cái giả chết người và có cái giả cũng vô hại - Cái giả gây tai ương là điều thất đức ngàn đời nguyên rủa. Hôm nay tôi xin kể một mẫu thật giả lẫn lộn mà lại

có thật 100% với người đời trong quả táo:

Một thời khó khăn hàng gì cũng hiếm - Hàng thuốc trị bệnh càng hiếm. Khi mà thuốc hiếm thì con bệnh đổ xô đi tìm thuốc quý. Bốc thuốc Bắc cứ thang nào có vài quả táo Tàu thì y như rằng thuốc đó là loại thuốc tốt.

Cửa hàng thuốc ông già nhà tôi rất có tiếng nhưng cũng thưa khách bởi thiếu vị táo (Thực tình mà nói quả táo Tàu trong thuốc Bắc chẳng phải là vị thuốc đặc biệt - Táo Tàu là loại ôn tính - tức không hàn, không nhiệt. Có táo trong thuốc chỉ tăng thêm chút ít mùi vị, làm trung hòa nóng lạnh mà thôi...) Ấy vậy mà thiếu táo y như rằng người ta cho thuốc kém chất!

Thiếu táo, thầy tôi thở vắn than dài. Ông sai tôi chạy hết tỉnh này đến tỉnh nọ kiếm cái vị thuốc “quý hiếm” đó. Cứ năm bữa nửa tháng tôi lếch thếch ra đi rồi lại về tay không. Bực quá ông già phán:

- Mà chạy sang Tàu mà mua!

Lúc đầu nghe ông nói vậy, tôi cứ ngỡ Cụ nói giỡn cho đỡ tức. Nào ngờ mấy hôm sau ông sai tôi đi thật. Cụ dúm cho tôi bức thư gửi người quen, rồi giao nhiệm vụ:

- Mà sang bên ấy trước hết là vật nài kiếm lấy vài ký, sau nữa là “Học lỏm” cách chế biến loại này

để về lâu về dài mình tìm ra lối thoát...

Thằng út con cụ lang ngược chuyển tàu lên phía Bắc. Cũng may thằng út quen bạn bè nơi cửa ải nên nó vượt biên dễ dàng.

Lạ thay, khi tới cửa khẩu, cậu lang thấy bà con đang ta kìn kìn thổ từng sọt táo (mà là táo dai 100%) để bán cho họ. Thằng út lân la hỏi tại sao bên Tàu lại mua cái thứ táo bên ta làm gì? Thì người bán chỉ nói: Thời nay người ta còn mua đủ thứ nào lươn, cua, ốc, ếch, nào ba ba, rùa, nào móng trâu, móng bò... nữa là khác chứ đâu phải vài ba quả táo - Mà người ta mua cho là quý rồi, còn nó mua làm gì thì mặc cha nó, hỏi làm chi cho rách việc!

Thằng út cầm quả táo lên lật nghiêng, lật ngửa, xoay đầu này dở đầu nọ, ngắm quả táo hình thù như trái nhót, trong đầu cu cậu cứ ong ong một câu hỏi: Táo Ta, táo Tàu khác nhau ở chỗ nào? Khác giống khác má, khác thổ công thổ địa hay khác nhau ở anh Công nghệ chế biến?... Đang mải suy nghĩ thì có ông “khách” dúi vào tay một bịch táo tàu ước đến mấy ký, mười quả như mười bóng sấm, thơm phức. Cũng nhờ làm nghề thuốc Bắc nên bập bẹ chút ít tiếng nước người cậu ta vờ lẽ ra rằng:

Táo Ta - Táo Tây - Táo Tàu cũng là giống táo. Té ra ông Tàu mua táo của ta về chế biến, thế là ta mang danh Tàu. Tàu đấy mà lại chính của Ta! Biết vậy thầy

lang trẻ cầm thư ông cụ sang bên kia gặp người quen học kỳ được cái nghề sao tẩm tảo của họ...

Học được nghề, thầy lang trẻ về quê mở xưởng chế biến, mở trạm thu mua các loại tảo trong vùng. Xưởng tảo đi vào sản xuất. Các đại lý trong nước mở ra. Dăm ba con khách nước ngoài cũng cặp kè liên kết để làm loại tảo đặc sản có tiếng này, mẫu mã bao bì phải có chữ Tây chữ Tàu thì mới được khách ưa chuộng!

Có điều, rất buồn cười là đất của mình trồng trọt, vun xới, cây quả của mình mà mọi người cứ gọi là tảo họ. Té ra thời nào chả biết chứ thời nay nhiều người sinh của ngoại lắm, cứ cái gì có mác ngoại là họ mê liền. Áo ngoại, quần ngoại, đồ dùng ngoại và... và... Thậm chí cả người ngoại là cứ tít mắt vào! Ngay quả tảo - Thang thuốc nhiều vị dành mình vậy mà người đời cứ thích gọi nó là thuốc ngoại... Chả biết rằng đến đời con, đời cháu sau này cái lẫn lộn tức cười ấy có còn lặp lại nữa không hỡi Trời?

1981

BỆNH NHÂN KỲ LẠ

Thằng ấy sinh ra ở một vùng xa xôi, hẻo lánh. Cái vùng nóng thì nẩy đom đóm mắt, rét thì (xin lỗi quý ông quý bà đến đi tè) nước cũng đóng băng ngay tức khắc. Cái vùng đất cát khô cằn, sông, suối mùa khô thì cạn kiệt, mùa mưa thì lũ lụt ầm ào! Đã vậy dân tình sống chen chúc, trẻ con đông nhưng nhúc, thất học cũng lắm. Bọn sơ sinh cùng ông già bà cả suy dinh dưỡng cũng khá nhiều, trông họ chả khác dân Sômalì như những thầy ma chồn vờn, ngúng ngẩy, thực thực, ảo ảo giữa chốn tha ma khủng khiếp. Cũng bởi vậy, đói nghèo, dốt nát, bản thủ bệnh tình là tai họa luôn giáng xuống bất cứ lúc nào với những sinh vật yếu đuối ấy!

Thằng AMaRit - Người ta gọi nó như vậy, chả biết Trời Phật phù hộ hay cái giống cái má nhà nó truyền lại mà lúc sinh ra, củ khoai, củ sắn, mẫu bánh mì, cọng rau, cọng lá đến tí bơ thừa bản thủ nơi đóng rác đã nuôi hấn sống có sức vóc hơn người.

AMaRít mới ngoài 20 tuổi mà hắn đã già dặn như người 40. Cái vùng gã sống có tập tục dựng vợ gã chồng ngay từ cái tuổi “Thằng chồng con vợ” lấy nhau chả biết để làm gì. Nhưng rồi tạo hóa khiến xui “đực - cái” nên khi chúng biết ái tình thì cái tuổi ngoài 20 như thằng Rít đã lút nhít 4 - 5 đứa con như loài chó thóc mẩn đẻ.

Thằng Rít nó khôn lọt vành, nhưng cái khôn của nó không theo nghĩa các cụ dạy: “là khôn có nết” mà nó khôn ranh ma quá quỉ để kiếm ăn. Nó khôn với dân làng, đồng loại, khôn với cả ông già bà cả, đàn chị đàn anh. Nhiều lúc nó còn khôn với anh em ruột rà và khôn cả với Công cha nghĩa mẹ!... Cũng bởi cái nết “khôn” đó mà người đời ghét bỏ. Ngay cả đến những người nó gọi là cha mẹ, anh em cũng tiếng bác tiếng chì về cái “nết” khôn ăn của nó!

Thằng AMaRít tội nghiệp đi lang thang kiếm ăn khắp vùng mà chẳng bao giờ đầy lùi được cái đói. hắn đi đến đâu cũng chỉ thấy người là người và cũng rất nhiều kẻ lang thang kiếm ăn như hắn. “Đói ăn vụng, túng làm liều”, bởi vậy Rít sinh thói trộm cắp. Một ngày nọ, thằng Rít đi bới trộm khoai người ta bắt được đánh cho tơi tả - Người đau, bụng đói, vợ con nheo nhóc ê chề, hắn nằm co quắp rên rỉ. Ngán cảnh đời, Bà mẹ vút cho mấy củ mì, âu cũng là tình mẫu tử, chứ cái dòng tộc nhà hắn nào ai nê xứng xứng bao giờ.

Bụng có chút hồ là chân tay thẳng Rít lại cọ quây. Rít lại đi... lại bị người đời hành hạ. Năm lần bảy lượt “Thừa sống thiếu chết” mà kết cục cái bụng cả nhà hấn vẫn còn cào... Cực quá thẳng Rít ngửa mặt lên trời kêu van thảm thiết, nhưng Trời cao lồng lộng vẫn cứ cho mây nhõn nhơ bay, cho gió vẫn cứ mơn man đùa giỡn, cho trăng sao vẫn cứ lập lòe trên chọc!

Thẳng AMaRít cúi sấp mặt xuống đất kêu oan, thì đất vẫn im lìm vô định. Nó điên tiết thọc tay bới đất, đất toác ra một lỗ như há miệng cười cợt muốn nuốt chửng thẳng Rít vào lòng.

AMaRít gầm lên gọi Chúa mà hỏi: Cớ sao Chúa không sinh ra chỉ mình nó, mà lại sinh ra hàng đàn hàng đống trên thế giới này để cho “kẻ ăn không hết, người lẫn chẳng ra”. Nhưng Chúa nào có trả lời. Tiếng gào của nó lọt thỏm vào không gian, tan loãng ra như bong bóng trời mưa trên mặt nước!

AMaRít chạy thục mạng vào rừng sâu núi hiểm, gọi ma quỷ thần thiêng, cớ sao không biết phù hộ độ trì cho những người khốn khó, bóp cổ, moi gan những kẻ ác thù. Nhưng Thần thiêng chỉ là những ngọn núi cao sừng sững. Ma quỷ chỉ là những âm vang của vách đá và những mảnh rừng bị tàn phá úa vàng!

AMaRít mệt nhoài nằm bò ra đất. Lần này hấn không kêu ai, không hỏi ai, không cầu xin ai. Hấn quay ra chửi bới om sòm: hấn chửi con người sao mà

sinh sôi nảy nở ra nhiều đến thế để tranh ở, tranh ăn, để bói móc, đào xới tàn phá thiên nhiên? Hấn trách bố mẹ hấn sao lại sinh ra hấn để chịu sự oan nghiệt của đời và buột mồm chửi luôn con mụ vợ sao đẻ ra một lô một lốc để làm khổ đời hấn đến bao giờ? Chửi người, chửi mình hấn quay ra chửi bộ tộc, dòng họ, chửi cả cái vùng chôn nhau cắt rốn sao không biết cách làm ăn, sao không biết chọn miếng đất lành mà ở?

Cầu xin, chửi bới cũng chẳng đem lại cho thằng Rít cái gì lấp đi khoảng trống trong dạ dày lép kẹp. Buồn, chán thằng AMaRít trở lại thực tại cuộc đời, lập tức cái đói, cái rét ủa đến hành hạ nó! Rít nghĩ tới chuyện liều mình để làm kiếp khác. Nhưng nó sợ cái ma của nó mãi mãi vẫn là cái ma đói khổ, lang thang tủi nhục. Thằng Rít chẳng dám quyên sinh. Nó nghĩ phải tìm ra phương sách hữu hiệu chữa trị căn bệnh này.

Hôm nay, thằng AMaRít lên Tỉnh. Nó không ăm trộm, ăn cắp, ăn xin, mà cũng chẳng làm thuê làm mướn cho kẻ giàu sang phú quý. Thằng Rít vào nhà thương chữa bệnh...

Phố xá chật cứng người, xe cộ nườm nượp nối đuôi nhau, còi xe inh ỏi, bụi khói mù mịt. Thằng Rít ngơ ngàng nhìn khách qua đường. Thằng Rít trợn mắt nhìn những kẻ ăn mày ăn xin, những đứa trẻ lang thang

đánh giày, bán báo. Rít nhìn những ngôi nhà chọc trời. Nó nhỏ rãi nuốt nước miếng khi ngửi thấy mùi thức ăn ngào ngạt từ những quán ăn bốc ra. Nó lại nhòm ngó vào những túp lều xiêu vẹo như ổ chuột chen chúc nơi gầm cầu, xó chợ. Thằng Rít cứ đi và đi xiêu vẹo vào cổng nhà thương để thực hiện ý đồ đã định.

Bệnh viện cũng chật cứng người, nào già, nào trẻ, nào trai, nào gái, người mặc áo trắng, kẻ mặc áo màu... chỗ này khám giang mai; chỗ kia bệnh sốt rét, chỗ nọ thử máu tìm bệnh Sida... Chỗ nào trong bệnh viện con người cũng xanh xao vàng vọt, méo mó! Cái gì với Rít cũng lạ lẫm và sợ hãi! Chần chừ một lát, Rít mạnh dạn đẩy cửa vào phòng khám...

Ông Bác sĩ từ thiện nhìn Rít từ đầu đến chân, thấy anh chàng vừa gầy, vừa rách rưới liền hỏi:

- Anh bạn làm sao?

AMaRít mếu xệch mồm:

- Thưa ông tôi đau bao tử!

Nét mặt bác sĩ vẫn bình thản:

- Anh bạn đau lâu chưa?

- Thưa ông tôi đau kinh niên ạ!

Ông bác sĩ nhướn đôi lông mày:

- Nhà có mấy anh em? Bố mẹ, anh em có ai bị bệnh này không?

AMaRít lơ ngớ nhưng vẫn thủng thảng trả lời:

- Thưa, nhà tôi có 9 anh em. Bố mẹ, anh em mặt mày lúc nào cũng nhăn nhó cả.

Lão bác sĩ trợn mắt:

- Trời, có chín anh em, mà cả nhà đều bệnh đau bao tử ư?

Nét mặt A.Rít cau có:

- Xin thưa ngài: Bao tử gia truyền... gia truyền ngài nghe rõ chưa?

Lão bác sĩ à lên một tiếng (không biết tiếng à bốn cột hay tiếng à tin cần), nhưng dù sao lão vẫn vỗ vai anh bạn bảo cởi áo nằm xuống giường để lão sờ sờ, nắn nắn, đập đập - một lúc sau bác sĩ cho bệnh nhân ngồi dậy phán bệnh:

- Dạ dày tốt, lục phủ ngũ tạng bình thường, suy dinh dưỡng mãn tính. Miệng nói tay bác sĩ kê đơn cho mấy liều thuốc bổ rồi đuổi hẩn ra khỏi phòng.

Thằng Rít cầm tờ giấy lật ngược lật xuôi (nó không biết chữ). Thấy vậy, bác sĩ đọc đơn thuốc cho hẩn nghe. Thằng Rít lơ đãng nhận lại tờ đơn, nó vo tròn trong tay vút toẹt xuống đất rồi thất thểu đến nhà thương khác.

Thằng AMaRít lại đi và lại vào phòng khám:

Đốc tờ lại hỏi bệnh gì?

Nó ú ớ trả lời:

- Bao tử

Bác sĩ hỏi:

- Bao tử làm sao?

Thằng Rít buông thông một câu:

- Thủng!

Ông đốc tờ cười khanh khách:

- Thủng dạ dày mà sao anh còn lê bước được tới đây?

Như bị thất lý nhưng A.Rít vẫn thủng thẳng:

- Dạ, thủng nhưng con vẫn tỉnh ạ.

Đốc tờ trợn mắt nói oang oang:

- Đồ ngu, thủng dạ dày chất thải ào vào thành bụng thì toi mạng lâu rồi con ạ!

Thằng A.Rít định khùng lên khi nghe lão đốc tờ mặt sát, nhưng hấn thấy lão tuổi đáng bố mình, lại có tướng mạo oai phong, khi lão nói hàng ria mép giật giật, hấn hạ giọng thều thào:

- Làm gì có chất thải mà...

Bác sĩ cướp lời:

- Tại sao?

A.Rít mếu máo:

- Đã bốn năm hôm nay con nhịn ăn ă!

Bốn năm hôm nay mi nhịn ăn? Lão không tin vào tai mình, nhưng cũng không tin vào lời con bệnh nói thủng dạ dày. Vừa bực, vừa buồn cười ông ta chừng nào vỡ lẽ. Ông hạ giọng vừa nói vừa vỗ vào vai người bệnh an ủi:

- Thôi, chú mày đi về kiểm cái gì lấp vào chỗ thủng ấy chắc khỏi, kéo để lâu ngày biến chứng sinh bách bệnh có trời cứu được.

Thằng A.Rít tròn xoe mắt:

- Thưa ông, lấy gì mà bịt nó lại được?

Đến lần bác sĩ lúng túng, nhưng ông vẫn phán xanh rờn:

- Lấy gì ư? Ví như củ sắn, củ khoai, mẩu bánh mỳ, cộng rau, cộng cỏ chẳng hạn...

Mắt thằng A.Rít sáng lên khi nghe nói tới ngọc thực. Nhưng rồi mặt nó lại xị ngay ra:

- Thưa ông, cái thời “mặt ít ong nhiều” lấy đâu ra loại thuốc quý đó... mà đâu phải có mình tôi bệnh, cả nhà tôi, cả họ tôi, không biết chừng cả làng, cả nước, cả cái thế giới này cứ sống bữa bãi thì ắt sẽ biến chứng như lời bác sĩ nói vậy!

Ông bác sĩ chau mày suy nghĩ đi đi lại lại trong

phòng như đang tối cao đang vắt óc tìm mưu cứu thế...
Thì bỗng thằng A.Rít hét toáng lên:

- Đúng rồi, con đã có cách... Bác sĩ giúp con không?

Ông bác sĩ quay ngoắt lại:

- Cách gì?

- Thưa ông: Phẫu thuật ạ!

Lão bác sĩ quát âm:

- Mà yên sao?

- Thưa ông, chỉ còn cách ấy là chữa được loại bệnh này - A.Rít thì thầm nói.

Lão bác sĩ giật giật bộ ria mép định nói gì, thì con bệnh đã đẩy cửa chạy ra ngoài miệng gào to:

- Đúng rồi, đúng rồi: Phẫu thuật... phẫu thuật...

Người thầy thuốc bật hai tay ra khỏi túi áo bờ lu nhìn theo bệnh nhân của mình miệng lẩm bẩm: Phẫu thuật... phẫu thuật... đúng...đúng... Ông thở một hơi dài như vừa trút gánh nặng trên vai qua lời nói của bệnh nhân kỳ lạ đó!

ƠN CHÍNH PHỦ

Ma Văn Phúc (tên ông ta như vậy). Cũng bởi sức vóc lẻo khẻo, vì suy dinh dưỡng từ nhỏ. Với lại chữ nghĩa chưa đong đầy một dấu, bởi vậy trong thời khói lửa lại là vận may không phải gọi ra trận mạc. Nhưng ở chốn quê mùa “Trai thời loạn” còn quý hơn vàng, đàn bà, con nít, ông già đông gấp chục đám nam thanh nữ tú. Anh Phúc được mời ra làm Trưởng thôn rồi lên làm Xã trưởng, cứ đà ấy anh ta vọt lên cấp huyện.

Một thời, thăng nhà quê làm quan thôn, quan xã, quan huyện. Khó thì khó đấy, nhưng người cầm cờ cứ hăng tiết vọt đốc lương, đốc quân cho đủ. Kế hoạch tháng, quý, năm, cứ báo cáo phứa vào, chỉ tiêu nào cũng vượt mức. Dân đói, dân khổ, dân kêu nào các quan trên mấy ai về thôn, về xã tra hỏi, nên thành tích của anh Phúc nổi như cồn. Cái tên “Phúc” được ghi vào sổ Đỏ. Các nhà Tổ chức liệt anh ta vào loại cán bộ kế cận có năng lực, thay ông nọ bà kia trong bộ máy công kênh quan liêu bao cấp.

Tốt một cái, anh Phúc được đề bạt giữ chức quan đầu ngành của một huyện. Tuy học hành ít nhưng được tính cần cù lại thạo “Giật gấu vá vai”. Sống trong thời buổi cần lực nhiều hơn cần mưu, thằng “nhà quê” tiến thân như điều gặp gió.

Chiến tranh kết thúc, đám bạn bè của Phúc thằng còn, thằng mất, thằng dúi què sút mẻ, đưa chuyển ngành đưa về vườn lang thang tìm việc kiếm sống. Riêng Phúc bám rễ, bám dân, bám địa bàn từ thời náo thời nào đã thành thổ công thổ địa, Phúc ung dung hý hửng bước dài trên con đường công danh... Con đường tăng tiến đang mở ra, thì ông chính phủ gộp xã gộp huyện để bớt đầu mối làng nhàng. Thế là hai huyện sát nhập - Nhân lực dồi ra. Ngay quan đầu huyện cũng hai ông chọn một. Chính phủ quyết định, anh Phúc lo âu. Lo việc đưa thôn, đưa xã, đưa huyện lên cấp cao hơn, nhưng cán bộ cứ hai chọn một. Phúc mất ăn, mất ngủ, than ngẩn, thở dài, Phúc lo mất chức đầu ngành. Mất đầu ngành là mất quyền lực, mất tương lai... Phúc không thích làm cấp phó. Phúc cứ nghe người ta đàm tiếu: “Phó là phá, nào là phá phòng, phá Giám đốc, phá nhà hàng, phá Công ty... nào là phó có như không v.v... và v.v...”

Anh Phúc đang cơn lo âu thì có thằng bạn bên Tổ chức sang chơi - thông báo: “Ngành anh sát nhập với ngành lão Trường nhưng Cấp uỷ chọn anh phụ trách, còn lão kia làm phó!

Trống ngực anh Phúc đập thình thịch vì cái tin tốt lành đó. Tuy vậy, Phúc vẫn làm ra vẻ khiêm nhường:

- Mình tài hèn, sức nhược sao họ không để anh ta phụ trách mà...

Thằng bạn của Phúc dù thấu hiểu tâm can anh nhưng vẫn giảng giải.

- Lão Trường tuổi đã cao, tính khí lại hay thất thường... Với lại khi sát nhập chỉ cần tinh ý thấy các cụ định tên xã phường, đơn vị, cứ thằng nào có chữ đứng vị trí đầu là thằng ấy gần như 100% làm cấp Trưởng - Tỷ dụ như huyện mình là Mỹ Thành, huyện nọ là Mỹ Thắng khi hòa một đặt tên là huyện "Thành Thắng", ấy vậy là Chủ tịch Mỹ Thành nắm chắc chức đầu ngành như bỡn.

Vâng, anh Phúc đợt này nắm quyền hành cai quản to hơn, lớn hơn và tất nhiên là oai hơn!

Vài năm sau, Chính phủ lại có quyết định sát nhập tỉnh mình với tỉnh bạn. Thằng nhà quê không mất chức, đội ơn Chúa nó lại được điều lên tỉnh nhận chức to hơn, mà cấp to hơn thì mọi thứ đều to kếch sù, nào phòng làm việc sang hơn, nào ô tô xịn hơn - nào bề oai phong hơn... Cấp xã, cấp huyện nó cứ ôm phứa vào cũng chẳng ai biết nó ôm thế nặng hay nhẹ. Nhưng khi lên đến cấp tỉnh, công việc bộn bề tầm nhìn rộng hơn, mưu trí cao siêu, cung cách làm ăn đổi khác, thì ôi thôi anh Phúc cứ như con nhện ôm quả trứng gà,

Phúc xoay bên nọ, vờn bên kia, những cái chân lèo khèo, lông lá, ngấn cùn của chú nhện không làm sao vằn nổi cái khối lượng khổng lồ ấy, mà đôi lúc còn suýt bị nó đè cho tỵ chết...

Chú rắn nước sinh ra từ vùng chiêm trũng, chú quen bắt con tôm, con tép, nay thả vào chốn sông nước mênh mông chú ngoác mồm ra nuốt con cua bể, “nuốt thì... vương thì tiếc” nhưng nuốt sao nổi, đành phải vương... Tiếc đấy, buồn đấy, có lẽ chuyến này mất sạch đấy. Phúc gặp mấy thằng bạn thân quen cũng cái tầm như hấn. Chúng nó đang méo mặt như chuột thấy mèo. Thế là một lũ ngồi chờ - chờ việc chúng nó vẫn hưởng 100% bổng lộc.

Đang lúc cờ bí nước, nó lại nghe ông Chính phủ tách tỉnh. Mà cũng phải thôi, hợp tác xã to quá, huyện to quá, tỉnh càng to hơn. Lúc đầu thấy to, thấy bự ai cũng thích, nhưng khi “mần vào” lực bất tòng tâm, tay ngắn, sức hèn, càng cố gân cốt càng rã rời xiêu vẹo - Mèo bé bắt chuột con, cứ “năng nhặt ắt chặt bị” là tốt!

Ôi cha, cái số Trời thương, ông Chính phủ tháo cái tỉnh to kia trả nó về như thời năm xưa năm xưa. Vậy là đám nhà anh Phúc như “chết đuối vớ được cọc” Anh cán bộ nửa nhà quê, nửa thành thị được giao về tỉnh cũ. Anh Phúc hý hửng: Đợt này, sẽ có chức vị ấm chỗ tới ngoại lục tuần. Nhưng khốn thay thời cơ chế thị trường đâu có nạp nổi kiểu người “Quá độ”, chính trị biết một tý, kinh tế rất thích thời bao cấp - Loại người

thích cối xay lúa với quạt gió hơn bất cứ gì vượt lên trong thời đại! Cũng bởi vậy anh Phúc phải về vườn ở cái tuổi cập kê 59.

Từ quan chức “lên xe, xuống ngựa” ô sáng chiều dù tụt xuống dân thường, đi thì cưỡi xe hai bánh, oai lẫm thì thuyết lý vợ con; sênh sang thì ngày rằm mồng một, ra ngõ gặp trẻ thơ, về nhà chạm “đồ cổ”... Thật là phải có nghị lực phi thường mới chịu nổi.

Ông Phúc về sống ở khu phố ồn ào, có hàng trăm thứ bà rần mà lão thì chẳng hiểu, chẳng quen khung cảnh vừa cô đơn, vừa ô hợp đó. Lão cho cuộc đời thế là tận số. Ấy vậy mà lão Phúc về vườn chưa ấm chỗ, thì ông “Chính phủ” địa phương lại đến tận nhà năn nỉ mời lão ra chấp chính một phường mới thành lập với mức lương trên 300.000đ/tháng.

Tất nhiên, ông Phúc rất mừng. Ông nhẩm tính, cả lương hưu, lương làm việc vị chỉ lên tới 800.000đ. A ha vẫn bằng lương của cán bộ đầu ngành hàng tỉnh mà lại chẳng sợ “trên búa dưới đe”. Thật là đại phúc.

Lão Phúc - Ông Phúc - Anh Phúc... Cười thầm: “Cứ đà này chỉ sợ mình thiếu sức khỏe đảm nhiệm công việc cho đến lúc hai năm mươi thôi!” Lão bật thành tiếng: “Đội ơn Chính phủ, nhờ Chính phủ và... Vạn lạy Chính phủ!!!

1997

MỘT NĂM LÀM NHÀ - BA NĂM LÀM CÔNG

Tôi có thằng bạn nổi khố rất giàu. Nó làm cái nhà kiểu Tây lộng lộng ngay mặt tiền giữa thành phố hết hàng tỷ bạc. Mặt tiền thời buổi làm ăn thoáng đã là độc đắc rồi, đằng này mặt tiền lại rộng, ngay phố chính thì thật hết ý.

Đọc đến đây chắc mọi người hỏi: “Thằng bạn ông nó làm gì mà giàu có vậy?” Xin thưa: Chuyện giàu nghèo thời cơ chế thị trường, thời đổi mới các vị đừng có tò mò, mà nên “Việc ai nấy biết” kéo có ngày sưng mày sưng mặt mang vạ vào thân, rồi cái ” sẩy nẩy, cái ung” thì khổ!

Thưa quý vị: Ở chuyện này tôi không nói giàu nghèo, nhà cao cửa rộng, đi ngựa về xe, tán vàng lộng tía của những ai, kể cả thằng bạn tôi, bởi nó giàu, nó phải có “mánh” mà ở đời thì trăm phương ngàn mánh, nhất là thời buổi thoáng mát hiện nay! (chắc lúc này bạn đọc lại hỏi: vậy thì ông nói làm cóc gì chuyện nhà

chuyện cống của thằng bạn mình?)

Vâng, xin thưa: Ngày xưa làm nhà các cụ thường nói: “Một năm là nhà, ba năm làm cửa” ấy là cái chuyện ngày xưa, người nghèo làm nhà như vậy. Nhưng chuyện ngày nay của thằng bạn tôi, nó giàu tú hự mà lại “một năm làm nhà, ba năm làm cống” mới gọi là có chuyện để kể với bàn dân thiên hạ chứ.

Chuyện là thế này:

Thời mở cửa, thời đổi mới nó muôn màu muôn vẻ, nhà nước giàu lên mà dân tình cũng dễ thở, cái tốt, cái đẹp nở rộ như hoa mùa xuân, nhưng cũng chẳng thiếu cái tràn lan lộn xộn của cá nhân, của cơ quan này, tổ chức nọ... chả thế mà cái biệt thự sang trọng của thằng bạn tôi nói ở trên có hàng rào che chắn, có cổng ra vào (xin lỗi, cái cổng nhà hấn cũng giá trị bằng cả Ngôi nhà Tình nghĩa chứ chả nói bỡn !). hấn khánh thành ngôi nhà mới được mấy tháng, thì bỗng một hôm “ông Bưu điện” cử người đến thông báo” Cổng nhà ông nằm trên lộ cấp ngầm theo quy hoạch thành phố, mong ông thông cảm nhận đền bù chút đỉnh để cấp điện được thông suốt! Thằng bạn tôi toét miệng cười:

- Việc nhà nước các vị cứ làm, cái cổng nhà tôi có đáng là bao.

Ba tuần sau, chiếc cổng được làm lại đàng hoàng,

thằng bạn yên trí thế là ổn thỏa - Không, nửa năm sau hẳn nhận công văn của Sở Điện yêu cầu chấp hành di cống và hàng rào lui vào 1m để đường dây cao áp đi qua làm sáng, đẹp lộ đường trong thành phố. Lần này thằng bạn tôi nghiêm sắc mặt, nhú lông mày với nhà điện, nhưng hẳn vẫn nghiêm chỉnh chấp hành. Thế là chiếc cống lần thứ hai phải đập đi làm lại, lần này lão ta làm tụt vào tới 2m để phòng xa. Lão đắc ý với sự tính toán của mình và chắc mẩm từ nay về sau không còn thằng nào động vào mình nữa.

Sự đời thật trở trêu - Khốn nạn thay. Sau một năm mấy ông Trắc địa đến sát cống nhà lão đo đo ngắm ngắm rồi giáng cái cột bê tông to tướng lui vào trong cống đến 3m thì ra đây là móc lộ giới mở rộng mặt đường cho Thành phố khang trang hơn.

Lần này, thằng bạn tôi mắt trợn trừng, mồm méo xệch, chịu hết nổi. Nó khùng lên chửi toáng toàng. Nó chửi cái ngu dốt của cơ quan này, tổ chức nọ, nó chửi cái chấp vạ trong quy hoạch phố phường. Nó chửi trong nhà chưa đã, nó chạy ra ngoài đường, ngoài phố gào lên, nó cay cú vì móc lộ giới liếm sát vào lan can ngôi nhà. Mất cống, mất hàng rào và mất luôn cảnh quan của ngôi biệt thự. Nó vừa đi vừa chửi như thằng điên thằng khùng, bỗng nó giật thót người quay lại thấy con vợ mặt mày tái mét, tay giật áo chồng giọng mụ gần xuống: “Này, mày chửi cái thằng bố mày đấy à?”

Đến lúc ấy lão mới giật mình tỉnh giấc, mồ hôi mồ kê vã ra, mặt lão nghệt như Ngỗng ỉa nhớ ra chính bố vợ lão là Kỹ sư trưởng trong thành phố! Lão ta im bất tự an ủi: “Ừ nhỉ, việc này đâu phải mình nhà lão chịu hạn, mà cả phố mặt tiền, cả phường lộ giới, cả ông Bưu điện, ông Điện lực, ông Cấp thoát nước, ông Công trình cây xanh... Những ông này có ông làm khổ lão, nay thì tốt tuốt bị anh Lộ giới chơi cho tá hỏa lộn nháo lộn nhào. Thế là họ lại bới, lại đào, lại di chuyển tùm lum. Nhưng xem ra mặt mũi anh nào tuy bị đánh mà vẫn tươi roi rói. Té ra trong cái hạn có cái may, bởi chẳng phải lấy tiền túi của cá nhân mình, chẳng phải kiểm điểm, chẳng phải mất chức, mà họ lại có việc làm giải quyết cho công nhân. Được thành tích để báo cáo vượt mức chỉ tiêu kế hoạch, thậm chí họ lại còn được nâng lên đặt xuống chúc tụng lẫn nhau mới thú vị chứ!

Xin thưa: Chắc các vị hiểu ai chết? Chứ như thằng bạn tôi một năm làm nhà, năm ba lần làm công, tức thì tức nổ mắt, chửi thì chửi tít mù, nhưng hấn cũng cóc cần vì nó có ối chỗ để đào để móc.

Âu cũng là một năm làm nhà, ba năm làm công!

GIÁ NHƯ...

Chiếc xe con của cơ quan nọ mang ký hiệu vùng cao nhiều lần xuống núi công tác đã bị ách lại ngay khi ra khỏi địa phận tỉnh mình. Những lần như vậy, mặc dù chưa có gì vi phạm họ vẫn làm khó dễ để rồi cậu lái phải tìm cách xả xui cho khỏi rách việc.

Lần này ông thủ trưởng cơ quan đi dự hội nghị chuyên ngành ở tận miền Trung. Sáng nay cha con ông (cậu tài chỉ đáng tuổi con thủ trưởng) điếm tâm sáng, rồi ung dung thượng lộ.

Trời Tây Nguyên mùa này mưa nắng thất thường. Nhưng hôm nay trời đẹp, không khí trong lành, bên triền núi có những đám mây trắng như làn khói bay nhẹ nhẹ. Chú tài nhấn chân ga, chiếc xe uốn lượn vòng vèo trên con đường nhẵn bóng. Cậu lái xe yêu đời, khe khẽ cất tiếng hát. Thủ trưởng cũng như đang thả hồn vào phong cảnh thiên nhiên hùng vĩ.

Xe vừa cua gấp, cây mốc lộ giới phân định địa danh

tỉnh cũng là lúc đồ đèo từ độ cao hai ngàn mét xuống giáp mặt biển. Đèo này có mấy cái tên nghe mùi mẫn lắm, ai thích gọi tên gì cũng được. Ai quen như cánh tài xế lúc xuống đèo lân lân chẳng khác bay trên mây trên gió. Lúc lên đèo thì ị ạch. lằm lũi trườn bên nọ, vòng bên kia đi mãi đi mãi cứ tưởng như lên đến tận cổng trời. Còn khách lạ thì hữu tình đấy, nhưng nhiều lúc nín thở, nhắm mắt, thót tim khi xe ngoặt gấp qua những cua tay áo, hoặc lướt cong qua đoạn đường một bên là vực thẳm.

- Xuống đèo, cẩn thận đấy chú em ạ. Thủ trưởng nhắc nhẹ cậu tài.

- Báo cáo thủ trưởng, tuyến này em đi nhiều lắm rồi. Bọn tài cánh em không sợ đồ đèo. Đèo càng cao, càng dốc, càng quanh co tay lái càng cẩn thận. Bọn em sợ nhất là đoạn đường bằng cuối dốc đấy ạ (cậu tài nói với vẻ mỉa mai song lại tủm tỉm cười).

Như hiểu ý lái xe, thủ trưởng an thần (ông thủ trưởng này cũng đã qua đây vài lần).

- Yên trí, hôm nay tớ đi, có gì mình chịu trận. À này, giấy tờ xe cậu có thiếu loại gì không?

- Báo cáo thủ trưởng, giấy bảo hiểm xe mình chưa lấy kịp ạ.

- Ô, mình chuyển tiền qua ngân hàng cho họ lâu rồi cơ mà.

- vâng, tiền mình chuyển vừa lúc bảo hiểm cũ hết hạn nhưng mấy tháng qua xe vào xưởng không hoạt động nên cũng quên băng.

- Thế là rách việc đấy !

- Báo cáo thủ trưởng, chắc không có vấn đề gì và nếu... ta sẽ “tùy nghi di tản ạ”.

Xe vẫn thận trọng đỗ dốc. Lúc sau đã trườn tới đoạn cuối.

- Hồng rồi, bỗng cậu tài đột ngột kêu lên.

Phía trước mặt đã lù lù trạm kiểm soát di động của các nhà chức trách. Ngay vệ đường có hàng chục xe đang chờ giải quyết.

Xe thủ trưởng giảm tốc. Ông vẫn yên trí nghĩ rằng mình bằng số xanh, trên xe chỉ có hai thầy trò, chẳng thành mẹ nào ngó tới làm gì. Ý nghĩ vừa thoáng qua thì nhà chức trách cầm cây gậy chỉ vào xe ông làm ám hiệu dừng lại. Cậu tài chột dạ :

- Báo cáo thủ trưởng, họ làm gỏi mình mất.

- Yên trí, thủ trưởng buông thông một câu cũng là lúc xe vừa dừng lại.

- Cho xem giấy tờ. Người công vụ ngó lướt trong xe rồi hất ta ra lệnh.

Cậu lái hý hoáy lấy giấy tờ bước ra khỏi xe trình báo.

Nhà chức trách lật lật tập giấy, lúc sau hấn hạ giọng :

- Anh theo tôi.

Hai người cùng đi về chiếc Uoát chuyên dùng của cơ quan nọ.

Trong lúc hai vị quan chức khác đang hý hoáy ghi chép gì đấy thì mấy chiếc xe vừa bị ách lại đã được đi luôn. Còn xe thủ trưởng vẫn chưa giải quyết. Chờ lâu quá, thủ trưởng xuống xe ra hiệu cho cậu tài quay lại.

- Báo cáo thủ trưởng, em đã trình bày hết nước hết cái mà họ không nghe, họ lập biên bản thu giấy tờ rồi ạ.

- Tại sao - Thủ trưởng bức bối hỏi.

- Tại mình thiếu giấy bảo hiểm.

- Yên trí , để tôi - Xem ra tai ông đã nóng lên, miệng nói, chân xăm xăm bước về phía các nhà chức trách - Báo cáo các đồng chí, xe tôi đi công tác, cũng là xe nhà nước, có sơ xuất tý chút như cậu tài vừa trình bày, mong các đồng chí thông cảm cho đi.

- Vâng, bác cứ đi công tác. Có ai dám giữ bác đâu... ba hôm nữa mời bác về Thành phố đến cơ quan chúng tôi giải quyết.

Ông thủ trưởng nì nèo một lúc vẫn thấy các quan mặt sắc đen sì đành hất hàm gọi lái xe tiếp tục lộ

trình để kịp thời gian hội họp.

Hai thầy trò yên vị trên xe, cậu lái xe xem ra còn hần học. :

- Đi với thủ trưởng em cũng căng không dám vào mồm chúng nó như những lần trước, để xem rồi nó làm gì mình... mẹ nó, tội mình đâu đến mức...

- Thôi, thôi... ông tướng ơi, cái nghề xe cộ họ động vào là có chuyện, thiếu gì cách bắt bẻ. yên trí, họp xong khi quay về tớ vào giải quyết.

- Báo cáo thủ trưởng, nó đã lập biên bản, ta phải vào chỗ nó là phức tạp lắm ạ.

- Phức tạp cái con khỉ, thủ trưởng sáng giọng.

- Đấy rồi thủ trưởng xem, bọn lái chúng em thằng nào mà chả phải qua nhiều tuyến đường. Khi mà người ta cấm lập trạm kiểm soát cố định, thì họ phát triển trạm lưu động, mà lưu động thì nó cơ động hơn nhiều. cấp trên ra lệnh: Ai nhận hối lộ năm ngàn đồng đã bị xử lý... nghiêm thật... Nhưng nghe nó buồn cười thế nào ấy. Thưa thủ trưởng, tuyến đường này cánh lái xe chúng em gọi là tuyến “máu”. Xe xuống, xe lên đều bị chặn lại mà đã chặn là “làm luật”! bác tài nào nguơ cái lý thì ra bã. Bọn này nó “chém đẹp” lắm thủ trưởng ạ. Nhiều lúc cánh lái méo mặt với nó. Ồi thằng bỏ nghề. Em đây có ngày nó chém mấy nhát nên mới nhảy lên vào cơ quan hầu hạ thủ trưởng. Hôm nay mà

không nấp dưới bóng nhà nước thì vợ con em mất bữa như bốn !

Hai hôm sau chiếc xe xấu số kia quay về nơi các nhà chức trách hẹn gặp. Ông thủ trưởng sửa lại quần áo chỉnh tề sau đoạn đường gần ba trăm cây số gió bụi. Ông tự tin bước vào phòng làm việc, lịch sự chào chủ nhân và trình tờ biên bản hôm trước để họ cứu xét.

Nhà chức trách còn rất trẻ trong bộ đồng phục thẳng cánh vì cái bụng ông ta xệ xuống. Ông liếc mắt nhìn tờ giấy rồi đưa bàn tay múp múp tìm cặp hồ sơ không hề để ý tới người đối diện.

- Các anh có biết mình vi phạm gì không? Lúc sau ông ta nhìn xoáy vào người thủ trưởng vặn hỏi.

- Vâng, chúng tôi có sơ xuất nhỏ về giấy bảo hiểm xe ạ.

- Được... được... biết sai là tốt. Nộp hai triệu rồi lấy giấy tờ về.

- Thưa đồng chí: Chúng tôi có thiếu sót, nhưng như đã trình bày hôm nọ với các đồng chí rồi, mong các đồng chí thông cảm... thực ra nộp phạt cũng tiền nhà nước, vả lại cơ quan sự nghiệp cũng nghèo. Đi một chuyến công tác xin mỗi hôm mới được vài đồng, lúc này lấy đâu ra hai triệu để nộp.

- Hôm nay không tiền thì về nhà lấy, khi nào xuống

nộp phạt lúc ấy trả giấy tờ.

- Báo cáo đồng chí, chúng tôi ở xa quá xin đồng chí linh động cho.

- Đã nói rồi, luật pháp là luật pháp.

- Vâng, thôi được. Nhưng mức phạt sao cao thế?

Nhà chức trách lấy ra tờ giấy đã nhàu nát trình trọng đọc rồi hạ giọng: “Hà Nội...ngày...tháng... Thủ tướng Chính phủ...”.

Ông thủ trưởng nọ biết rằng họ đã lôi cả Thủ tướng ra thì không nên nài nỉ nữa. Ông chán ngán thở dài nghĩ : Nếu mình đấm mồm cho bọn này thì ai quy định? Nhưng dù sao luật đã thành chương thì mọi người phải nghiêm chỉnh thực hiện. Thủ trưởng uể oải ra xe hai cha con tiu nghỉu quay về như kẻ thua trận.

Hơn một tháng trôi qua cậu lái xe mới chạy đủ xác nhận này, bằng chứng nọ. Cậu đi lại nhiều lần ở cái nơi ấy mới giải quyết xong hậu quả để cơ quan không phạt mình.

Hôm sau, Thủ trưởng duyệt chi phí cho cậu tài xế giải quyết vụ bê bối vừa rồi. Tổng chi một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng. Nào tiền tàu xe, nào tiền lưu trú, nào tiền ngủ trọ, nào tiền tiếp khách, nào... nào... Thủ trưởng ngần ngừ rồi cũng hạ bút ký. Một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng... khỉ thật... giá hôm ấy ta vớt cho bọn ấy năm trăm ngàn thì nhà nước

vẫn còn lợi hơn một triệu... Giá hôm ấy nộp quách hai triệu tiền phạt thì nhà nước lỗ có một trăm năm mươi ngàn đồng, mà lái xe khỏi vất vả chạy lên chạy xuống, chạy đi chạy về, xe lại nằm ì mấy tháng thật là thiệt đơn thiệt kép. Giá như... vị Thủ trưởng nọ ngửa mặt lên trời cười ha hả sau khi mghĩ ra hàng chục cái “giá như” để rồi cuối cùng ông ước :

- Giá như trên đời này bọn làm ăn gian lận chết sạch đi thì dân tình dễ thở biết chừng nào

1997

CON XIN THÊM...

Chuông vang lên, cả căn phòng im phăng phắc. Tiếng quan tòa sang sảng càng tôn thêm sự uy nghiêm trong phòng xử án.

- Tên anh là gì, quê quán, nghề nghiệp... Anh mắc tội gì? - Tiếng quan tòa lục vấn.

- Thưa ngài... phạm nhân ấp úng.

- Không được thưa bẩm như vậy. Đây là quan tòa anh hiểu chưa - anh được phép nói: "Thưa quan tòa"

- Dạ... Dạ... Thưa... Thưa... Thưa Tòa... - thằng phạm tội mặt tái mét nói không thành câu.

- Tôi nhắc lại là : Quý Tòa... Quý Tòa... hiểu chứ?

- Dạ... Dạ... hiểu... hiểu... Tòa... tòa ạ.

- Ờ... nói đi - Tòa hỏi anh tên gì, sinh quán, nghề nghiệp...

- Dạ... tên... tao

Quan tòa đập bàn đánh bốp.

- A, phạm tội mà còn láo xược - Anh phải xưng “Tôi” không được xấc xược trước mặt quan tòa hiểu chưa?

- dạ... Tao... à à... Tôi, tôi quen nói thế, ở cái bản mà già trẻ chúng nó đều xưng hô như vậy!

Phòng xử ồ lên tiếng cười, rồi họ im bật sau tiếng chuông như tiếng sấm.

Quan tòa lớn tiếng :

- Ở đây không biết, ở chốn tôn nghiêm này là đại diện Quốc thể, nói năng phải từ tốn, xưng hô phải đúng phép tắc, phải tuân thủ luật pháp. Nhất là tội phạm... nghe rõ không?... Quan tòa vừa hỏi quên rồi sao?

- Dạ... dạ... nhớ.

- Vậy thì nói đi

- Vâng, tên tôi là Khiêng... sống ở bản Say... làm nghề... nghề... kiếm ăn.

- Nghề gì mà chẳng kiếm ăn.

- dạ... dạ tôi làm nghề ăn trộm ạ!

- Vị quan tòa mặt đỏ phừng phừng có lẽ ngài chịu hết nổi tội phạm của mình. Ngài gân cổ:

- Ăn cắp, ăn trộm, dĩ điểm, càn quấy, rượu chè, cờ bạc, buôn bán gian lận tham nhũng tham ô... đâu phải

là nghề. Tòa đã bảo: Đứng trước tòa phải ăn nói rành mạch rõ ràng chứ.

- Dạ... dạ... con hiểu nhưng từ ngày con biết chạy đi có cái nghề ngỗng gì để kiếm sống đâu... nên mới sinh ra ăn cắp ăn trộm và thú thật con coi đó như nghề và con nghĩ những điều tòa vừa hỏi vừa nói ra ối kẻ coi đó cũng là nghề đấy ạ.

- Thôi, không lý sự nữa. Anh trả lời tòa đi, ăn cắp ăn trộm những gì, đã bao nhiêu lần ăn cắp... và lấy của những ai?

- Dạ, con ăn trộm toàn loại miếng chín như con mèo con chuột chứ đâu dám ăn cướp ăn trộm to như con báo con beo. - Anh nói láo... nói láo, quan tòa lại quát ầm ầm... Vừa rồi anh ra cả phố, lấy cả chiếc xe đạp mini nhà bà Súng mà còn nói miếng chín miếng sống sao?

- Dạ... chiếc xe đạp đáng giá là bao - với con nó cũng mang về miếng cơm manh áo thôi ạ.

- Biết... ta biết... nhưng sức dài vai rộng như anh sao không lao động chân chính mà ăn, lại đi ăn trộm, ăn cắp... Anh học lớp mấy rồi?

- Dạ... dạ có biết chữ nghĩa gì đâu, còn quan hỏi sao đi ăn cắp ăn trộm ư... vì... vì đói cái bụng...

- Đói phải đi làm mà kiếm ăn chứ?

Dạ... dạ... đi ăn cắp đồ hơn vào rừng đào củ, lấy măng ạ.

Cả phòng xử lại quờ ồ...

- Anh có biết anh đang đứng trước ai không?

- Dạ... tôi đang đứng trước quan ạ.

Quan... lại quan... quan nào? Đã nói rồi... chế độ này, thời buổi này làm gì có quan.

- Vâng... quan tòa ạ.

- Ừ... thì nói đi, tại sao không lao động kiếm ăn.

- Lao động... lao động... nào có ai thuê mướn, nào có đất có rừng, nào có đồng xu vốn liếng.

- À ra vậy nên anh đi ăn cắp? Thế ăn cắp có xấu không, có tội không?

- Dạ... nếu không xấu thì người đời đã làm ngơ cho con rồi. Đằng này xin chẳng ai cho, vay mượn chả ai đoái hoài. đi ăn cắp người ta bắt được - bị đánh ê chề, bị ra tòa như hôm nay ạ!

- Vậy anh biết tội ăn cắp là nhục là xấu chứ gì?

- Vâng, quan tòa dạy, con mới sáng mắt ra biết xấu biết nhục lắm ạ!

- Thế việc anh làm, anh có nhận tội không ?

- Dạ con nhận hết tội - Thừa tòa, tội con còn nhiều

mà tòa nói chưa hết đấy.

Quan tòa trợn mắt hét:

- Bằng ấy tội chưa đáng vào tù sao? Anh còn muốn tội thêm nữa?

- Dạ... dạ... bằng ấy chắc chưa ngồi tù lâu ạ.

- Anh có muốn chết không - quan tòa tức tối vặn lại.

- Dạ... con hươu con nai thấy thợ săn còn chạy... huống hồ con... con muốn sống chứ, nhưng...

- Nhưng cái gì - quan tòa cướp lời.

- Nhưng sống phải có ăn... Cũng là thằng người, đứa thì cửa cao nhà rộng, đứa thì ăn không hết. Còn ồi đứa như chúng con thì...

- Thôi, không dài dòng, biết tội rồi tòa kết tội...

Sau mười lăm phút giải lao Tòa nghị án. Kẻ trộm cấp nhiều lần lĩnh ba năm tù để phép nước ngày càng minh bạch.

Tuyên án xong Tòa cho bị cáo nói lời trần trối.

Nét mặt Khiêng hớn hở, mắt nó tí đi, mồm nó toét ra, hai tay nó vội vàng chấp lại bái lạy quan tòa tỏ lòng ơn huệ rồi buộc miệng van xin :

- Thế là ba năm con có cơm ăn nhà ở, con muốn quan tòa thương, cho con được ở đấy lâu hơn... Vạn lạy

quan, mơ lạy quan con xin thêm ba năm nữa ạ.

Phòng xử như vỡ ra bởi tiếng người ôn ào la hét đến nỗi quan tòa rung chuông năm bảy lần vẫn không dẹp nổi.

Ồi... ời... ời... Tiếng hét như bị ma bắt làm thằng Khiêng bật dậy - Nó bàng hoàng mồ hôi mồ kê vã ra nhìn ngơ ngác những đứa bạn đang ngon giấc trong phòng. Khiêng tỉnh táo dần lại mới ngớ ra nó vừa trải qua giấc mơ tai quái.

Vâng, cuộc đời Khiêng mới tý tuổi, hấn không cha, không mẹ, không họ hàng thân thiết. Hấn đã nếm trải bao tủi nhục trên thế gian này của quãng đời bụi đường gặm cầu xó chợ... Và rồi đêm nay, đêm đầu tiên hấn được ngủ trong ngôi nhà tình nghĩa nuôi dạy trẻ cơ nhỡ của thành phố này.

Cơm ác mộng vừa đi qua. Từ nay thằng Khiêng có mái nhà ấm, có bát cơm no, có bạn bè lại được học cái chữ - Nó sẽ được làm người như triệu triệu con người trên hành tinh vĩ đại này!

1998

QUÝ NHÂN PHÙ TRỢ

Có chuyện gì mà mấy hôm nay nhà ông bắt thằng bé đi sớm về tối vậy? - Mẹ vợ lục vấn thằng chồng. Bởi mẹ hỏi thằng con trai chín mười tuổi gì đấy mà nó cứ im như thóc - Nó khiếp thằng bố nên không hé răng nói với ai nữa lời. Nó còn nhớ nhiều lần tại cái mồm hay mách leo đã ăn những trận đòn toi tả. Lần này, bố có việc hệ trọng lắm nên nó “Sống để bụng chết mang đi”.

Ngày nào cũng vậy, cứ sáng tinh mơ là cu cậu chồm dậy rút mấy đồng bạc vào túi - Bố ưu ái trả công đi ăn quà sáng. Hầu như hôm nào cũng như hôm nào, trưa rặt. Có ngày “Gà lên chuồng” nó mới mò về, khi thấy bố, nó lắc đầu - ám hiệu đó chỉ có hai bố con mới hiểu.

Đã hơn một tuần nay, người ta thấy một thằng bé cứ lẩn vẩn quanh ngôi biệt thự sang trọng, lúc nó ở cách cổng ra vào vài chục, vài trăm mét, lúc nó thập thò ngó qua hàng rào ngắm nhìn vào trong khi có những chiếc xe ô tô bóng loáng hoặc những chiếc cúp

đời mới về về phóng qua cổng.

Sáng hôm nay, thằng bé vừa đi được vài khắc đã thấy cu cậu hốt hải chạy về. Vừa bước chân vào nhà đã gọi toáng:

- Bố, bố, bố ơi... chết rồi... chết rồi...

Ông bố từ nhà trong lao ra:

- Đúng không, chết thật rồi hả?

Thằng con líu ríu nói như đứt hơi:

- Chết thật rồi, chết từ lúc gà gáy thì phải.

- Có đúng thế không? - Ông bố hỏi lại với vẻ còn nghi ngờ.

- Thật mà, con thấy người ra vào tấp nập, thấy cả thằng Sướng, cháu nội bà ta khóc đỏ hoe mắt, khi gặp con, con hỏi liền, nó nói: "Bà tớ chết đêm qua rồi."

Lão Cơ - Bố thằng bé thở phào nhẹ nhõm miệng lẩm bẩm:

- Tốt... tốt... thế là...

Thằng con nghe vậy tròn mắt hỏi lại:

- Người ta chết mà sao bố lại bảo tốt... tốt?

Lập tức ông bố xì mặt ra với vẻ đau xót:

Ai ở trên đời này chết chả đáng thương, nhưng với bà lão ấy, ngoài 90 tuổi rồi, bà cụ nằm liệt giường

hàng năm, trời không cho sống thì chết được là tốt con ạ, cứ sống vậy vừa khổ đời lại khổ người hầu kẻ hạ. Bố nói tốt là theo nghĩa đó.

- Thế bố ơi, nhà ta với nhà cụ ấy có họ hàng gì không?

Ông bố nghĩ thầm: “Nếu có họ hàng với nhà hạng ấy thì đã phúc bảy đời từ lâu rồi” ông buột miệng trả lời con:

- Có chứ, nhưng họ cũng xa xa rồi.

- Vậy bố có đến viếng cụ ấy không?

- Nhất định phải viếng thật chu đáo con ạ. Nhưng thôi, việc con thế là xong, bố thưởng mấy đồng đi chơi điện tử, đừng hỏi dây cà ra rau muống nữa.

Thằng bé vừa bước qua cửa thì mẹ vợ xô ra - Người đi đâu là lời đi đấy:

- Mới bảnh mắt mà bố con ông đã có chuyện gì nghe âm ỉ vậy?

Thằng bé nhanh nhẩu hơn bố mình:

- Cụ Vương chết rồi mẹ ạ!

- Vương nào nhỉ

- Bà Vương có anh Hoàng làm ông chủ vùng mình ấy - Ông bố nhanh nhẩu giải thích.

- À, tôi chỉ biết ông Hoàng chứ đâu biết mẹ ông ta.

- Ông Hoàng thì cả vùng này ai chả biết.

- Vậy thì ông ấy chết mới tiếc, chứ mẹ ông ấy chết có can hệ gì tới mình!

- Chính ông ấy mà chết, tiếc thì tiếc thật nhưng... mình ăn nhằm gì?

- Người ta đã chết mà ông còn đòi ăn nhằm cái gì hả?

- Thôi, mời bà vào trong nhà ta bàn chút việc, đừng cãi vã với nhau cho mệt!

- Việc gì, mới sáng ra ông đã định bàn chuyện làm ăn hay sao?

- Đúng vậy - Ông chồng nắm tay bà vợ kéo vào phòng thì thầm:

- Bà chạy cho tôi vài chỉ để lo vụ này.

- Vụ việc gì mà ông bắt tôi lo vài chỉ - Nhà mình làm chưa đủ nuôi mấy cái miệng lo đâu ra vài chỉ bây giờ, với lại vay rồi còn phải trả chứ?

- Không sao, ta thả "Săn sắt, ta bắt con cá rô" bà ơi, cơ chế này bà không hiểu cung cách làm ăn à?

- Nhưng ông định làm gì thì nói thẳng ra nào?

- Còn làm gì nữa - Tôi lo đi phúng bà Vương!

- Trời ơi - Mụ vợ nhieu mày: Không họ hàng, không thân thích, không phải thủ trưởng trực tiếp mình,

chẳng dây mơ rễ má mà đi phúng điếu - Lại còn đòi phúng viếng mấy chỉ... Này cái đầu ông đặt ấm nước lên có thể làm được lông gà lông chó đấy.

Lão chồng sầm nét mặt net:

- Giống nhà bà chỉ ăn quện cối xay, tầm nhìn nhà bà xa chưa đầy mấy chục bước, đi thì lập bà lập bập nói thì nhí nha nhí nhảnh câu được câu chẳng, đái thì không qua ngọn cỏ may - Bởi vậy nên dối dài dối rạc.

- Vâng, tôi chỉ có thế, chỉ ngu dần chứ không khôn nhà đại chợ ngăn ngor đường như ông.

- Tôi mà ngăn ngor sao?

- Không ngăn ngor mà sai tôi vay chỉ vay cây đi viếng cái nhà giàu sụ không thân thích ruột rà ấy à?

- Bà ngu hơn “Giống bò đội nón”. Đây là dịp làm ăn của tôi, đây là dịp may trình làng, dịp may để người đời phù hộ, bà hiểu không?

- Chết là hết, chứ ai bảo ông cứ phúng điếu to là người chết phù hộ lớn.

- Nghĩa tử là nghĩa tận, nhưng ở vụ này vừa là nghĩa tận, vừa là nghĩa đời - Nghĩa tận với người chết, nghĩa đời với người sống. Tôi phúng bà Vương nhưng để thờ ông Hoàng. Bỏ lỡ cơ hội là ăn cám đấy! Thời buổi này bà không biết à:

- Các ông to bà lớn, nhà có việc từ sinh nhật con

cái, mừng thọ song thân, đám ma đám cưới... Là dịp để các đệ tử ùn ùn kéo tới, đám cưới - điều mình vui đã đành, có đám ma cũng vui như trả hội. Bà còn nhớ đám tang mẹ nuôi ông Y không - Chết đúng vào ngày lễ. Hoa đã đắt càng đắt hơn. Tổ béo mấy anh làm vòng hoa viếng.

- Mụ vợ đã dần dần vỡ lẽ, mụ đâm thùm thụp vào lưng chồng cười như nắc nẻ:

Cứ tưởng anh cũng tối dạ như con này, nào ngờ bố cu thông minh đột xuất. Anh cứ ở nhà chờ, chỉ một giờ nữa là sẽ có năm chỉ để “Gieo ơn Cấy nghĩa”...

Đám ma nhà bà Vương lớn nhất vùng này, ô tô có hàng trăm cái, bình bịch như đám kiến tha mồi, cõ rợp trời, vòng hoa chở hàng cam không mới hết.

Đưa ma chỉ khác đám cưới, lễ hội bởi ông to bà cả, quan chị quan anh, cánh làm ăn lạ hoắc, hàng đàn hàng đống. Nét mặt ra vẻ rầu rầu ủ ê dì dầm đến nghĩa địa. hai ba cái máy quay hình, ba bốn ông thợ phỏ nháy, lúc trước, lúc sau, lúc xa, lúc gần thi nhau chớp lấy những cảnh thê lương nhất.

Vợ chồng lão Cơ khệ nệ vác vòng hoa vừa to vừa đẹp. hấn là người đầu tiên chực sẵn ngoài đường để đúng giờ G vào viếng vong linh bà Cụ. Vòng hoa của hấn dễ chừng đến nửa triệu đồng, có hàng giấy sổ ngang “Chúng con vô cùng thương tiếc Cụ”. Chiếc phong

bì dày cộp được trịnh trọng đặt lên đĩa trước vong linh người quá cố. Hai vợ chồng nước mắt ngấn lệ thụp lạy vong linh. Lão Cơ cố nấc lên thật to để dấu ấn in sâu vào óc ông Hoàng và gia tộc người quá cố trước sự chứng giám của đám đông trăm phần cung kính.

Vòng hoa nối tiếp vòng hoa.

Phong bì nối tiếp phong bì.

Âu cũng là nỗi lòng suy tư từ những con tim đang the thắt nhịp đập.

Trong cái muôn trùng chúng sinh im lìm ấy có tấm lòng vàng, có tấm lòng son và có cả tấm lòng xanh đỏ - Kể đến chia buồn, người đến đền ơn và cũng không thiếu những bậc cao mưu đến cầu quý nhân phù trợ...

Một năm sau, kể từ khi bà cụ Vương qua đời. Vợ chồng lão Cơ phát lên trông thấy. Từ kẻ nghèo hèn mặt búng da beo đã nên ông nên bà, quần là áo lượt. Lão kết bạn với các bậc đàn chị đàn anh, chơi bời với những người có vai có vế. Bạn bè đến thăm, có người tò mò hỏi lão cung cách làm ăn. Lão kính cẩn chỉ lên tấm hình bà cụ Vương đặt ngay ngắn giữa bàn thờ như chính hần thờ người đàn bà để ra hần mà rằng:

- Tôi có Quý nhân phù trợ!

Tháng 2/1995

TƯỚNG BỎ

Đến hấn đã là ba đời sống ở cái thành phố tươi đẹp này. Dân phố nơi đây ai cũng kính nể dòng tộc ba đời về cung cánh làm ăn của nhà hấn. Khi ông hấn chết để lại cho cha hấn căn biệt thự sang trọng cùng lô đất rộng thênh thang ngay giữa nơi phồn hoa náo nhiệt. Thế rồi cha hấn cũng ra đi, cơ ngơi kếch sù ấy rơi vào tay hấn. Người ta nhằm tính thời rẻ mặt hấn cũng có bạc tỷ trong tay.

Hấn còn trẻ nhưng được thừa hưởng cái “gien” tháo vát của cha ông nơi thương trường để vun đắp cho cơ ngơi dòng họ. Hấn khôn lợt vánh biết lường trước tính sau khi bàn chuyện làm ăn - hấn được mệnh danh là chú mèo rừng trong thời cuộc...

Sáng nay tôi lần theo con đường cũ đến thăm Vinh sau bao năm xa cách (Vinh là hấn ta đấy). Khi đất nước còn binh đao - thời đó bọn tôi sống cùng một phố, học cùng một trường - nhưng khi bình yên thì mỗi thằng mỗi ngã. Tôi đành nhìn cậu ta giờ trở thành

triệu phú đôla theo cung cách làm ăn mới.

Cơ ngơi nhà Vinh tôi còn nhớ như in trong óc, vậy mà giờ đây đổi khác lạ thường. Đường vào khu nhà hắt trải nhựa bóng loáng. Lô đất năm xưa giờ nổi lên ngôi nhà cao tầng như một lâu đài thấp thoáng ẩn hiện sau hàng thông xanh mượt.

Tôi đứng ngẩn, ngẩng nhìn cơ ngơi sang trọng trước cổng ra vào có biển hiệu lấp lánh chữ ta chữ Tây cùng năm ngôi sao vàng chói - có lẽ đây là hotel sang trọng nhất vùng này.

“Quen sợ dạ, lạ sợ quần áo”. Vâng, các cụ nói vậy - Tôi nấn ná tiến vào cổng rụt rè cất tiếng:

- Thưa bác cho tôi hỏi: Ông Vinh chủ khách sạn này có nhà không ạ (tôi định ninh cơ ngơi này là của hấn)

Người gác cổng trong bộ đồng phục màu trắng ngẩng tôi từ đầu đến chân, giọng ông nhỏ nhẹ:

- Anh muốn thuê phòng nghỉ sao?

- Thưa ông tôi muốn hỏi ông chủ khách sạn tên Vinh ạ.

- Vinh nào nhỉ... người gác cổng nhú đôi mày hỏi lại rồi như sực nhớ ra ông nở nụ cười nửa miệng: à... à... cậu Vinh con cụ Quang trước là chủ khu này phải không?

Tôi vội vàng đáp lại:

- Thưa bác đúng ạ.

- Ô chú quen cậu ta à? Chú ở đâu đến?

- Dạ cháu với anh ta là bạn hồi còn nhỏ ạ. Trước đây gia đình cháu cũng ở thành phố này. Sau giải phóng, cả nhà sang bên kia. Nay có điều kiện về thăm quê hương và thăm lại bạn bè cũ.

- Thế đấy... thôi, vào đây... vào đây... muốn biết cậu Vinh thì vào đây đã.

Người bảo vệ đưa về phía tôi chén trà bốc khói rồi ông chậm rãi:

- Ở cái thành phố này ai mà chẳng biết dòng họ ông Quang nổi tiếng từ thời Pháp còn cai trị - ấy vậy mà quả đất xoay tròn... cũng tội nghiệp cho cậu ta. Ông chết, cha chết, để lại cho cơ ngơi là thế mà giờ đây đi chạy xe ôm ngoài phố kiếm ngày vài chục ngàn... Đời kỳ quặc thật!

- Nguyên cơ nào mà anh ấy lại khốn đốn thế bác?

- Ô, chuyện thì dài, nhưng chung quy cũng tại cái đầu cả đó. Chú ở bên kia có biết mấy năm vừa qua bên mình chuyển biến thế nào không?

- Chính vì sự cởi mở đó cháu mới về thăm quê hương chứ. Nói thật với bác đợt này về nếu thuận cũng định làm ăn đấy ạ.

- Phải... phải, không có gì bằng quê hương - quê hương là “chùm khế ngọt” mà. Có tiền, có chí, biết cách làm ăn về mảnh đất này chả sướng bội phần sống nơi đất khách sao? Nhưng thương trường cũng chẳng khác chiến trường đâu chú em ạ. Đấy, cậu Vinh lúc đầu như một vị tướng nơi thương trường, vậy mà từ “voi xuống chó” nhanh như tên lửa.

- Dạ, bác nói ít nhiều cháu cũng hiểu. Khi ở bên kia cũng học được tý chút mới dám lộ diện chứ ạ.

- Ủ, thằng Vinh chết cũng vì tầm nhìn và xảo thuật đối tác. Cậu ta cứ tưởng hốt bạc, cứ tưởng cười mây, cười gió. Nào ngờ cơ ngơi này bỗng chốc rơi vào tay ông Bít-tơn người phương Tây đấy!

- Bít-tơn cái tên cháu nghe sao quen vậy...

- Thật à, ông Bít-tơn đã một thời là lính phi công cười “chim sất” cất bom tóa hỏa đội xuống đầu dân Việt. Lão ta đã là tù binh. Chiến tranh kết thúc, lão lếch thếch về nước đúng nghĩa của kẻ chiến bại. Nhưng lão là con nhà giàu nơi nước người. Chiến tranh qua đi, vết thương khâu lại. Lão mò sang nơi mà lão đã ném mùi cay đắng. Thằng ranh ma ấy nó mạnh mỗi kiểu gì biết cậu Vinh có mảnh đất ngon - vậy là một hợp đồng được ký kết: Bít-tơn 70% vốn và “mít-tơ” Vinh 30% vốn từ đất tổ tiên mình.

Hơn một năm sau, khu kinh tế du lịch được hình

thành, ông tây là chủ, ông Ta là phó - Phó chủ đi vào hoạt động... Thế rồi: tờ lịch trên tường cuối năm tụt xuống cũng là lúc bản quyết toán ăn chia được hai bên xác nhận:

Năm đầu lỗ 30%! Lão chủ rút những “tờ xanh” ném lên bàn như mấy bà nội trợ vứt hai ngàn mua rau, mua muối. Cậu Vinh thì sao - Cậu méo mặt nhẩm tính số tiền lỗ lên đến gần bạc tỷ. Vâng, vốn đầu tư theo tỷ lệ ba - bảy thì lãi, lỗ cũng được và mất theo tỷ lệ đó. Vinh lấy đâu ra ngần ấy tiền bù lỗ! Buộc cậu ta thế chấp ngôi nhà còn lại với ngân hàng hy vọng năm sau thu lời hoàn lại.

Năm thứ hai qua đi, nơi thành phố du lịch sáng giá này thời mở cửa người ta đua nhau làm kinh tế. Ối anh thế chấp, vay lãi cao đầu tư xây nhà, xây khách sạn. Toàn dân làm du lịch. Nhiều ông, nhiều bà té ngựa mất cả chì lẫn chài về kiểu kinh doanh xo bồ đó.

Năm thứ hai, khu du lịch liên kết của ông Bít-tơn vắng như chùa bà đanh nên lỗ năm sau cao hơn năm trước. Ông mũi lõ mắt xanh tằm tằm cười rút tiền nhẹ tênh bù lỗ. Lần thua thiệt này Vinh mất trắng ngôi nhà thế chấp vì không có tiền trả đúng hạn lại kèm theo hơn chục phần trăm khấu trừ vào vốn đất ban đầu. Mới hai năm mà Vinh phờ phạc như kẻ mất hồn, nhưng cậu vẫn hy vọng vào những năm tới. Mất nhà, vướng nợ Vinh phải xin ông chủ cho dọn tạm vào một

phòng trong khách sạn.

Năm tiếp theo cái lỗ cao hơn! Thế là vốn đất ban đầu đã nằm gọn lỏn trong tay ông Bít-tơn. Hơn nữa, số âm, Vinh còn nợ ông ta nửa tỷ đồng... Mà này, lão chủ cũng nhân đạo ra phết. Lão xóa liền số nợ đó, còn cứu tế thêm mấy triệu đồng rồi nhẹ nhàng mời Vinh rời khỏi cái Công ty chết tiệt ấy!

Trời Phật ơi, không biết ma xui quỷ khiến thế nào hay tại số kiếp đã định cho mỗi con người mà từ ngày cậu Vinh phá sản, cái xác cái vía không còn ở đây thì khách sạn này nào Tây, nào Ta nườm nượp kéo đến. Nhiều loại khách ném tiền qua cửa sổ ở lại hàng tuần, có đôi ở lại cả tháng, lại ở phòng xịn hơn trăm đôla một ngày đêm. Có dịp khách đăng ký trước mấy tuần. Lão Bít ngồi rung đùi hốt bạc, cứ đà này mấy mà lão thu đủ vốn! Ngừng một lát bác bảo vệ hộp ngậm nước đánh ực như nuốt đi cái gì đang vướng trong cổ kèm theo tiếng thở dài nào nuốt đưa mắt nhìn ra khoảng trời xa xăm.

- Thế còn Bác - Tôi lưỡng lự hỏi.

Như hiểu ý anh bạn, người bảo vệ chớp mắt:

- Cậu cũng là người mình, tôi nói thật: số làm công ăn lương ở công ty này 90% là người đăng ta. Ông chủ nghiêm lắm - ngay sáng nay ông bạt tai một cô hầu phòng về tội làm mất lòng khách, ông còn dọa đuổi

cổ con bé. Tội nghiệp con bé khóc thút thít, van lạy rồi rít xin tha. Vâng, không thể thì mất việc - mất việc là 60 đô la tháng chứ có ít đâu. mất 60 đô la là mất hũ gạo, là khổ cả nhà chứ đừng nói giỡn. Ngay tôi đây cũng đã có tuổi - thời chinh chiến bám đất bám trụ, lúc trai trẻ chỉ biết cầm súng bảo vệ quê hương, nào có học hành, có nghề nghiệp chi nên cũng vào đây làm thuê cho ông Bít để kéo theo mấy cái “tàu há môm:... Nghĩ nhiều lúc cũng tủi, nhưng chả còn cách nào khác cậu ạ! thật tội nghiệp cho cậu Vinh. Cứ tưởng cậu ta cao tay, ai ngờ gặp phải kẻ cao mưu thế là biến thành “Dã tràng xe cát”. Ừ thì đời Vinh coi như rồi. Nhưng còn con nó, cháu nó sau này chứ. Quê hương, đất cát của mình mà giờ lại tứ cố vô thân. chả biết bao giờ gây dựng lại cơ đồ ông cha để lại?

Chia tay với người bảo vệ khách sạn tôi hiểu lòng ông không chỉ chia sẻ nỗi buồn cho bạn mình... Còn tôi, trên con đường lang thang tìm Vinh ngoài phố cũng trôi dạt những kỷ niệm thời thơ ấu và quãng đường đời đã trải. Tôi không tin vào số kiếp định mệnh. Tôi tin vào con người. cái vĩ đại nhất, tốt đẹp nhất cũng từ con người... Và ngược lại cũng vậy.

BỨC HỌA

Đã một hai giờ đêm mà kẻ sĩ ấy vẫn ngồi ngắm bức họa của mình. Hàng tháng nay ông họa sĩ nổi tiếng ở vùng này đêm nào cũng vậy, khi mà phố phường đã chìm vào yên tĩnh thì ông ngồi trầm tư ngắm bức họa chưa hoàn chỉnh. Thỉnh thoảng cây cọ trên tay ông lại quệt vào hộp màu - có khi ông quệt hàng chục lần mất vẫn dán vào một chi tiết trong bức họa mà cây cọ cứ mài đi mài lại như kẻ vô thần!

Võ Hoàng - tên người họa sĩ tài hoa đã ngũ tuần. Tóc ông vẫn đen nhánh, đôi mắt ông tinh tường nhưng lúc nào cũng như cười cợt. Ông thuộc lớp họa sĩ đa tài, đa trường phái: nào tranh lụa, sơn mài... Nào tĩnh vật, phong cảnh, chân dung... Nào trừu tượng, lập thể...

Gần đây (nói gần chứ đã vài năm nay) ông vẽ tranh khỏa thân - chắc ông phát hiện ra tài năng của mình ở lĩnh vực này. Tranh khỏa thân của ông đủ kiểu: nào đứng, nào ngồi, nào nhìn thẳng, nhìn nghiêng, nhìn xiên, nhìn đằng sau, nhìn đằng trước... Nhiều bức họa

trông thánh thoát có thần. Cũng có bức trông ngồn ngộn bốc lửa. Xem tranh khỏa thân của ông cũng có nhiều người tranh luận: Kẻ nói ông vẽ trần mà thoát tục. Người bình ông vẽ khỏa mà như mơ... Mặc đời, kẻ khen người chê, đã khoác cái nghiệp vào thân ông dồn tài làm cho thiên hạ rung động. Ông nghĩ: Họ khen cũng rung động, họ chê càng rung động hơn.

Họa sĩ vẽ chân dung thường hay có mẫu - Mẫu cũng có hai lòng - Mẫu hữu hình và mẫu “Sương khói”. Ông họa sĩ lỗi lạc này cũng nằm trong khuôn mẫu đó.

Ông Võ Hoàng đang dồn tâm trí cho ra bức họa khỏa thân (Theo ông không thua kém các bậc họa danh nổi tiếng của nhân loại) mà ông đã hao công tốn lực già nửa năm qua trên màn lụa chừng 1,2m.

Từ ngày họa sĩ Võ Hoàng vẽ tranh khỏa thân, bạn bè người khuyến khích, kẻ pha trò. Có đứa độc mồm thối miệng còn nói ông “đầu già đít trẻ”, loại “Hồi xuân” lãng tử. Nhưng có lẽ tai vạ nhất là sự ghen tuông bóng gió của người vợ kém ông đến gần hai mươi tuổi.

Võ Hoàng lấy vợ hơi xế chiều, cũng bởi say nghề mà trẻ nãi con đường tơ nguyệt. Người đời cứ cho giới “Nghệ” là đầy trăng hoa mơ mộng. Kẻ không ngoa - bởi không thiếu những ông sĩ cũng nằm thê bầy thiếp. Nhưng cũng tội nghiệp cho bậc sĩ nào: Tán thì như “rồng leo” nhưng khi đầu đã hai thứ tóc vẫn một mình còm niêu nước lọ !

Ông “nghệ” Hoàng khi vẽ chân dung nàng Vân thì mới tỉnh ra là mình đơn lẻ. Bức họa khỏa thân đầu tiên cũng là bức họa đi vào cõi đời trần tục. Ông vẽ nàng Vân và rồi ông lấy nàng làm vợ - Ông coi nàng là tác phẩm “Thần Vệ Nữ” của đời mình.

Nàng Vân say mê các bức họa của chồng. Chính nàng là cảm hứng vô biên của người họa sĩ. Ông Hoàng mượn cái “Tòa thiên nhiên” ấy của vợ mà tạo ra hàng chục mẫu họa làm say lòng người. Nhưng hồi ơi “Chữ tài liền với chữ tai một vần” bởi bức họa vĩ đại kia mà người vợ, người mẫu tuyệt vời đã giúp ông nổi danh trong làng hội họa lại là nỗi giằng vò trần trở của con người ấy!

Đã nhiều lần nàng Vân lén lút rồi theo bước đi của người họa sĩ mà chưa tìm ra người mẫu trong tranh làm chồng nàng chết mê chết mệt bởi cái hồng nhan kỳ ảo ấy!

Lần nào cũng vậy, ông họa sĩ lượn một vòng quanh vườn hoa đủ màu sắc rồi thủng thẳng rẽ qua phải đến nhà hàng may mặc Á - Âu. Người khách không mời mà đến ở lý trong ấy hàng tiếng đồng hồ - Những cô thợ may xinh xắn và lịch lãm - Những khách hàng vào ra nườm nượp chẳng ai để ý tới ông - Một con người nét mặt trầm tư nhìn xoáy vào những bộ thời trang như kẻ si tình mê mệt!

Nàng Vân cũng đã đến nhà hàng này biết bao lần.

Nàng điểm mặt hàng trăm cô gái mà sao chẳng thấy một ai hao hao giống người trong bức họa quái ác kia đã sống chung với chồng nàng trong phòng vẽ. Đã đến lúc phải “Bài ngựa” với chồng để xem chàng có thật sự yêu nàng nữa không?...

Cửa phòng bật mở, ông họa sĩ bấm công tắc đèn, ánh sáng bùng lên rọi vào bức họa khỏa thân làm choáng ngợp không gian kỳ ảo.

- Trời! Họa sĩ Hoàng sững người thốt lên một tiếng. Hai tròng mắt xoáy vào bức họa, ông ngây người một lát, sau mới lẩm bẩm như với chính mình: Chỉ khác nhau có khuôn mặt.

Tiếng người đàn bà thản thốt cất lên:

- À ra thế.

- Thật là tuyệt với - Lời họa sĩ thiết tha.

Tiếng người đàn bà mỉa mai:

- Ông khen ai vậy?

- Anh khen bức họa khỏa thân.

- Tôi không hiểu.

- Rồi em sẽ hiểu.

Giọng người đàn bà bực dọc:

- Vậy, ông yêu ai hơn?

Người họa sĩ khẳng định:

- Anh yêu bức họa khỏa thân!

Giọng người đàn bà danh lại:

- Thật là tồi tệ!

- Sẽ tồi tệ hơn nếu anh đến với cô người mẫu ấy

- Ông họa sĩ bốn cọt.

Giọng người đàn bà đã nóng lên như trái ớt:

- Mụ ấy ở đâu lão nói thẳng ra? Bức họa khỏa thân run lên bần bật bởi sự rung động của người họa sĩ và sự xúc động của người đàn bà! Không gian im lặng, mùi sơn bốc lên nồng nặc. Một tiếng nấc bật ra và một tiếng thở dài não ruột phá tan căn phòng bức bối!

Ông họa sĩ chậm rãi đi về phía bức họa. Bức họa liêu xiêu như muốn đổ nhào. Người họa sĩ vội vàng đỡ bức họa trên tay. Môi ông dán chặt vào viền họa nóng hổi - Bức họa đổ nhào vào tay ông!

Tiếng người đàn bà run rẩy:

- Ông nói đi.

Người họa sĩ điềm đạm:

- Tôi đang nói với em đây.

- Đạo đức giả làm gì! Người đàn bà ấy là ai - giọng cô ta hờn dỗi.

- Ngoài nhà may Thời trang ấy! - Tiếng ông họa sĩ ráo hoảnh.

Tiếng cô gái se lại:

- Ông nói dối!

- Không - Ông họa sĩ thanh minh

- Đúng - Người đàn bà dớp chát.

- Trăm phần trăm cô ta đấy - Họa sĩ khẳng định.

- Nhà may Thời trang không có cô nào có khuôn mặt lai Tây như vậy! giọng người đàn bà quả quyết.

- Em không thấy cô ta suốt ngày ngồi trong tủ kính đó sao?

Sự im lặng lại trùm lên giây lát...

- Ồi... - Giọng người đàn bà kéo dài như vừa trút đi gánh nặng cùng bức họa không còn là bức họa nữa
- Nó cháy lên, hơi nóng bốc ra hầm hập...

Ông họa sĩ ngã sóng xoài, bức họa đè lên người ông - Họa sĩ lịm đi... khoảng khắc trôi qua nàng Vân hiện nguyên hình một cô người mẫu khỏa thân đứng bên bức họa khỏa thân!

Hai bức họa khỏa thân lỏng lẻo như hai nàng Tiên vũ cánh bay lên mà người họa sĩ đã dày công tô điểm - Một người mẫu tuyệt vời (vợ ông) - Một bức họa khỏa thân, kiệt tác ông đã dồn tâm trí bên cây cọ gần

một năm qua!...

Một người mẫu, một bức họa ngồn ngộn trong căn phòng giữa không gian im ắng... Hóa ra thực và ảo chỉ cách nhau gan tấc!

1997

THỦ TRƯỞNG CỬ YÊN LÒNG

Đã mấy hôm nay cứ mỗi lần đứng lên ngồi xuống là ông ta rất khó chịu về tiếng cọt kẹt của cái ghế. Nhiều lần lắm rồi cậu Chánh văn phòng vẫn nói với ông về việc thay chiếc ghế cổ lỗ đó nhưng ông ta nhất định không nghe.

Kể cũng lạ, thời buổi này ai người ta còn ngồi cái ghế cổ lai hy ấy? Ghế thời nay đa dụng lắm, nào ghế bành, ghế xoay, nào xa lông kiểu Tây kiểu Tàu... ghế thì bọc nhung, ghế thì bọc da, ghế thì bọc nỉ... bộ xa lông loại xoàng cũng bạc triệu, bộ loại sang vài ba chục triệu, có bộ ghế cầu kỳ tính đến hàng trăm... vậy mà ông ấy không thích bất cứ loại ghế gì, đã bao năm ngự giá chốn quan trường này, người vẫn chỉ ngồi chiếc ghế gỗ lim nặng trịch ấy.

Ghế gì cũng vậy, ghế làm bằng vật liệu chi cũng vậy. Đến như ngai vàng của vua chúa được dát thứ kim loại quý cũng thế thôi - nó cũng là cái ghế để ngồi và nó cũng mòn mỏi theo thời gian. Cái ghế của vị thủ

trưởng nhà tôi dù là gỗ lim, gỗ sến mà ngày nào cũng bị xê dịch cũng bị trọng lượng ngót tạ đè lên, lúc vui, lúc thanh thản thì ông chủ nhẹ nhàng, lúc bực, lúc búi sùi thì ngài kéo đánh rẹt, xô đánh huych, giáng cái thân hình đồ sộ đánh xị xuống ghế, có khi rung cả nền nhà thì đến bê tông cốt thép cũng sứt mẻ chứ chả nói là gỗ này gỗ nọ.

Lần này cậu Chánh văn phòng thấy chiếc ghế của Thủ trưởng cột kẹt lung lay quá, cậu ta lại liệu mình thưa với ngài xin cho thay ghế. Mới nghe hai chữ “thay ghế”, ông Thủ trưởng nhà em đã trợn mắt: Chú mày có biết cái ghế này đã theo ta bao nhiêu năm rồi không?

- Dạ, em biết chiếc ghế này đã hầu hạ Thủ trưởng từ lúc em còn trong bụng mẹ ạ.

- Ủ, vậy thì nguyên cơ làm sao chú em cứ muốn thay nó, nó phục vụ anh chứ có phục vụ chú đâu mà ghét bỏ nó.

- Dạ thưa, Thủ trưởng có biết em đã phải gia cố nó bao nhiêu lần rồi? Không để thủ trưởng trả lời, cậu văn phòng lại nhanh nhẩu: Thưa Thủ trưởng không dưới mười lần, mà loại gỗ lim, gỗ táu mỗi lần sửa khó lắm. Kiểu ghế ghép, mộng lại càng khó hơn. Cứ mỗi lần sửa là mỗi lần thợ kêu trời kêu đất. Táp chân táp trụ thì xấu, phết đinh cho chặt thì đinh cong lên, đấy Thủ trưởng xem thợ phải dùng thứ kim loại mỏng để ốp để ghép, sau phải dùng sơn ta phết lên cho đúng

màu đúng kiểu mới giữ nguyên hình dáng của nó.

- Ta biết, chú lo cho cái ghế tức là lo cho ta, nhưng cứ mỗi lần sửa chữa chú lại xui ta thay ghế. Nay ta nói thật với chú, cái ghế này không phải ở đây đâu, đời ta nhiều lần đổi chỗ nhưng vẫn chỉ có một chỗ ngồi duy nhất là cái ghế này. Từ nay về sau dù có đi đâu, đến đâu ta vẫn mang nó theo, ta cấm chú giục ta thay ghế. Chú chỉ cần lắp lại xui ta thay nó một lần nữa là ta thay chú liền chứ không phải thay ghế đâu nhé.

- Dạ, lời Thủ trưởng em xin nhớ đời ạ, chỉ có điều lần này không còn cách nào để sửa chữa cho ghế hết cọt kẹt em mong Thủ trưởng thông cảm ạ!

Nghe người giúp việc nói vậy Thủ trưởng nhìn chằm chằm vào cái ghế, ông đưa những ngón tay mềm mại sờ lên thành ghế, sờ lên mặt ghế rồi bỗng đứng lùi lại mấy bước ngấm vào chỗ ngồi của mình - chiếc ghế gỗ lim nhẵn bóng, cái thành ông thường đưa tay kéo ghế hình như đã in rõ mấy đầu ngón tay, chỗ tựa hình như cũng đã in rõ tấm lưng của ông, còn chỗ ngồi cũng đã khuyết xuống một ít. Ông thở dài đánh thượt thương chiếc ghế như thương chính bản thân mình rồi buồn bã quay ra nói với người giúp việc.

- Có còn cách nào cứu chữa nó được không... nếu cứ để thế này, mỗi lần mình ngồi xuống, tiếng cọt kẹt làm lòng ta se lại! mà nhớ ra nó gãy, cái thân già này

coi chừng cũng gãy theo mất! Còn cách nào không, còn cách...

Người giúp việc trở mắt nhìn ông chủ của mình, đến lúc này anh ta mới thấm thía cái đau của người đối diện, anh ta thì thào nói như nói với chính bản thân mình:

- Sẽ có cách..., sẽ có cách, Thủ trưởng cứ yên lòng!

1997

THUA LÀ PHẢI

Luých - ky là cầu thủ nổi tiếng nhất châu lục, anh đã từng được bình chọn nhiều danh hiệu cao quý của giới bóng đá nhà nghề. Nào đôi giày vàng, nào cầu thủ hay nhất trong năm, nào mấy lần vô địch thế giới mấy lần giật huy chương vàng toàn quốc... ở cái tuổi 26 Luých - ky đang bộc lộ tài năng nên có hàng chục câu lạc bộ sẵn đón sang nhượng, có câu lạc bộ nước ngoài đặt cọc đến trên chục triệu đôla, tên tuổi anh nổi như cồn có đến hàng chục hãng thi nhau hợp đồng quảng cáo... Ấy vậy mà câu lạc bộ Êt măng - Niêm hy vọng của hàng chục triệu cổ động viên năm rồi tưởng cầm chắc trong tay chiếc Cúp lịch sử của nền bóng đá, lại té ngựa để danh hiệu vô địch lọt vào tay câu lạc bộ Mô Nít mới đau đớn làm sao!

Mô nít không phải thiếu tài năng nhưng lần nào chạm trán với câu lạc bộ có đôi chân của Luých - Ky là y như rằng cầm cái phần thua trông thấy.

Đã hàng tuần nay ngài huấn luyện viên vô đầu bút

tai tìm cách hạ thủ đối phương nhưng với Luych quả là khó. Gây thương tích cho ngôi sao này ư? Không làm nổi. bắt cóc, thì trước sau cũng lộ cái mặt nạ. Mua đã lên tới con số triệu nhưng Luych vẫn lắc đầu. Cờ đang bí nước thì cố vấn của ngài huấn luyện viên đứng ra lãnh trách nhiệm hạ ngôi sao Luych trên sân cỏ trong trận quyết đấu tới. Huấn luyện viên gắng hỏi nhiều lần lão cố vấn vẫn lắc đầu ra giá...

Cửa phòng chờ vừa mở Luych cùng đồng đội trong trang phục màu vàng ủa ra sân cỏ, cái lòng chảo khổng lồ sôi lên sùng sục, hàng ngàn, hàng vạn tiếng hô đồng thanh Luych... Luych... Như muốn nâng bổng cầu thủ này lên khỏi mặt đất...

Tiếng còi trọng tài vừa cất lên, quân áo vàng đã tràn sang quân áo xanh, số 9 nhận được đường chuyền tạt cánh của đồng đội cách cầu môn chừng 15 mét, Luych co chân sút, trái bóng như trái phá lao sượt cột dọc đập vào tấm biển quảng cáo phía sau nghe đánh rầm lùm cho sóng người trên khán đài cuộn lên cùng với nhiều loại âm thanh hỗn loạn...

Nhẽ ra cú sút vừa rồi của luych làm thủng lưới đối phương mới phải. Đã có những cú sút của ngôi sao này cách khung thành từ 35 - 40m mà vẫn làm thủ môn thượng hạng của đối phương bó tay. Vậy mà cú sút hôm nay chỉ cách mục tiêu 15m không bị cầu thủ nào cản phá mà... Tất nhiên trong bóng đá có nhiều điều

bất ngờ lắm, nhưng dù sao cổ động viên cũng không thể chấp nhận cú sút sở trường chân trái của Luych vừa rồi...

35 phút qua đi sau cú sút trượt, Luych rất ít nhận được bóng của đồng đội, huấn luyện viên áo vàng nóng ruột lúc đứng lúc ngồi. Có lúc ông còn chạy ra quá đường biên hò hét chỉ trỏ bị trọng tài cho chiếc thẻ vàng đau đớn.

Phút thứ 44 Luych mới lại nhận được bóng ở khu trung tuyến, anh vượt qua 3 đối thủ cản đường làm cho chiếc lòng chảo khổng lồ vỡ tung. Luych lại lừa được cả thủ môn chỉ cách khung thành chưa đầy 10m, chân trái thần tượng co lên - có lẽ cú sút này chỉ có vị thần Khốt-ta-bít mới đủ tài năng ngăn cản. 100% - vạn phần vạn ăn chắc - chỉ một tích tắc nữa thôi là lưới đối phương rung lên trong tiếng reo hò dậy đất. Xút... xút... xút Luych ngã nhào như có sức mạnh kỳ dị nào đẩy anh về phía trước. Quả bóng từ từ lăn tới vạch ngang của cầu môn thì dừng lại, chỉ cần vậy, một hậu vệ áo xanh đã lao tới đưa trái bóng vượt xéo góc cầu môn bay lên tận khán đài gặp khán giả. trái bóng vọt ra ngoài cũng vừa lúc trọng tài nổi còi kết thúc 45 phút hiệp một.

15 phút giải lao huấn luyện viên săn sóc Luych hơn săn sóc bố đẻ mình, ông có hàng chục câu hỏi về hai cơ hội làm bàn mà Luych bỏ lỡ, nhưng không dám

nói ra sợ ảnh hưởng tư tưởng của thần tượng này - ông đã nghĩ tới giải pháp thay Luych trong hiệp hai bởi cú chuột rút bất thần ở giây cuối phút thứ 45. Nhưng ông vẫn ghì lòng đặt niềm hy vọng vào tiền đạo số 9.

Sau 45 phút quân áo xanh thủ hòa quân áo vàng. Huấn luyện viên câu lạc bộ Mô-nit rút khăn mùi xoa lau mồ hôi trên trán thở phào nhẹ nhõm quay nhìn cổ vấn của mình. Mặt lão cổ vấn tỉnh bơ. Huấn luyện viên ghé sát tai cổ vấn thì thào: “hắn mắc bẫy rồi phải không?” Cổ vấn chỉ tùm tùm cười, hình như lão chưa thật tin vào quỷ kế của lão.

Đầu hiệp hai Luych vẫn được vào sân, nhưng sau gần 20 phút tranh tài quyết liệt giữa hai đội. Luych càng ngày càng mờ nhạt trên sân cỏ để rồi đến phút thứ 39 bị thua 1 quả buộc huấn luyện viên phải thay ngôi sao của mình bằng một cầu thủ khác để hy vọng gỡ hòa dựa vào sự may rủi của những quả luân lưu cuối trận.

Niềm hy vọng của câu lạc bộ áo vàng hầu như đã tan biến ở phút thứ 43 khi mà thủ môn đội bạn sút quả phạt như tên bắn thừ cự ly 25m bay thẳng vào lưới đối phương nâng tỷ số lên 2 - 0 cho quân xanh làm hàng chục vạn khán giả ngây ngất!

Chiếc cúp trượt khỏi tay đội áo vàng, huấn luyện viên đội áo xanh nhẩy căng lên, ai cũng tưởng ông lao ra ôm choàng lấy các cầu thủ khả kính của mình nhưng

người đầu tiên ông tỏ lòng ngưỡng mộ lại là lão cố vấn tuổi đã ngoại lục tuần. Huấn luyện viên biết trong chiến thắng này công lớn thuộc về cố vấn, nhưng vẫn không hiểu nổi con cáo già ấy làm cách nào để Lúych suy sụp tinh thần nhanh đến thế?

Còn đội quân áo vàng sau cú bị đo ván có một không hai này, Lúych buồn bã, uể oải vòng tay ngang vai cô bồ lững thững đi về phía chiếc xe du lịch sang trọng nét mặt buồn rười rượi, miệng lẩm bẩm:

- Tai hại - Thật tai hại!

Cô bồ mặt tươi tỉnh đưa tay xoa má chàng hiệp sĩ an ủi:

- Đêm qua ngài đã sút thủng lưới đối phương hai lần thì chiều nay họ làm thủng lưới ngài là phải, chúa xử công bằng đấy chứ!

Lúych trợn mắt há mồm buông tay khỏi vai cô ả, anh đã chừng nào võ lễ sự thất bại nhục nhã của mình. Còn cô ả cũng buông tay ra khỏi “vua bóng đá” bước ngoặt sang phía khác miệng khúc khích cười với vẻ mãn nguyện của kẻ chiến thắng...

1999

NGƯỜI KHÔN KỂ DẠI

Đã gần tuần nay bên bờ hồ đoạn mấy cây thông già xù xì đến hai người ôm không xuể có một anh chàng đứng dưới tán cây cầm một cuộn giấy Tô-rô-ki bằng cái ống túyp xe đạp, mắt nhìn về phía cuối hồ nhưng cứ lăm lăm bầm lăm khách bộ hành và những người tập thể dục qua đây ai cũng phải ngó nghiêng, có vị tò mò còn đứng lại buông vài câu bông đùa cứ như là họ đang tán chuyện gì đấy rất vui vẻ.

Cái tính phớt đời như tôi đi thì một nạch, về thì một hơi, dọc đường mắt nhìn thẳng có lần gặp người quen họ cất tiếng chào, giật mình ngoái lại chẳng biết là ai. Ấy vậy mà thấy con người đó sáng thứ nhất cho qua, sáng thứ hai mặc xác, sáng thứ ba kệ... nó, sáng thứ tư tự nói với mình: “Chắc cái thằng đăng trí”, sáng thứ năm, thứ sáu... ấy vậy mà sáng nay không biết cái tính dớ dẩn ở đâu ập đến, vừa chạy tới mấy chỗ cây thông đó chợt nghe con người kia đọc mấy câu thơ hình như của Nam Cao thì phải:

*“Cuộc đời là cuộc đua ghen,
Khôn ngoan thì thắng, thấp hèn thì thua
Cuộc đời là cuộc ganh đua
Ngọt bùi cũng lắm, cay chua thiếu gì”*

Vốn là thi sĩ khi bắt gặp mấy câu thơ hay, chẳng khác chạm vào luồng điện làm con tim sững lại. Tôi đứng chân nhìn kỹ con người đứng đó dưới ánh mặt trời buổi sáng hồng hồng đập xuống mặt nước, hắt lên người đứng cạnh hồ lóe lóe những tia hào quang trông như pho tượng uy nghiêm đặt bên gốc cây cổ thụ. Tôi mon men tới gần, không, không phải là pho tượng mà là một gã đàn ông quần áo rách bươm, khuôn mặt gầy guộc, duy có đôi mắt vẫn thấy long lanh hình như gã đàn ông kia không nhận ra ai, hấn vẫn say sưa như vị cha cố giảng đạo:

“Sao thời nay lắm tiến sĩ cử nhân thế? Bớ ngài tiến sĩ, cử nhân kia, ngài nói cho tôi nghe chỉ một lần thôi cái “Hàng đẳng thức đáng nhớ” không trả lời ta ư! Ngài cho đó là chuyện vặt của kiến thức lớp 7 thời xưa. vâng ta cũng ngây dại thật, ai lại hỏi ngài cái kiến thức cón con ấy. vậy ngài giảng cho ta về cos về sin, về phương trình này về phương trình nọ, nếu ngài thấy chưa hài lòng ngài hãy giảng giải về lý thuyết hạt nhân... và những điều cao siêu cách đây hàng mấy trăm năm những bộ óc siêu điện tử thời ấy phát sáng... ha... ha... thật là đồ hèn đồ lừa bịp.. đồ học giả mà

không thật... ha... ha, ta biết rồi thời này nhiều học giả lắm nhưng bằng giả dễ phát hiện - chứ học giả bằng thật thì có trời mới biết. Bằng giả lộ trần là thấy giả, học giả vừa khó tìm lại tai hại chẳng kém bằng giả... ”

Đúng hẳn ta là thằng điên rồi - Tôi nghe hẳn tự vấn một hồi, trong bụng trầm nghĩ như vậy. xem người điên mình cũng hóa thành thằng điên. Tôi quay mặt lững thững bỏ đi, bỗng có ai đó bám chặt vào vai kéo phất lại:

- Tôi hỏi ngài đấy, tôi hỏi ngài đấy? sao ngài không trả lời mà lại bỏ đi. Ngài là tiến sĩ, ngài là cử nhân hay ngài là ông chủ quản lý, nhà chính khách... không, không, tôi xin lỗi... đúng rồi... đúng rồi ngài là nhà hiền triết, cái trán cao vời vời của ngài còn cao hơn cả ông trời, cái bộ râu bạc phơ của ngài còn đẹp hơn những áng mây lãng đãng trôi trên nền trời cao vút. Đôi mắt ngài đang toát ra một quyền uy kỳ lạ và đôi tai ngài vùm to lúc nào cũng như là để đón bắt các âm thanh của muôn loài chúng sinh trong vũ trụ... Ngài trả lời tôi đi, ngài có đủ tất cả những phẩm chất cao đẹp và trí thông minh mà chúa trời đã ban phát. Tại sao, tại sao người ta xây nhà lại không thăm dò lòng đất - móng không chắc, nhà sao trụ nổi. Tại sao, tại sao con người sinh ra lại cứ chém giết lẫn nhau. Tại sao ta đói, ông no, tại sao ta khôn, ông dại, tại

sao ta hiến người ác... tại sao... tại sao... hu... hu... hu...
gã điên khùng ấy vừa túm chặt lấy tôi vừa lắc, miệng
tuôn ra hàng trăm câu hỏi tại sao... rồi bật khóc!...

Buổi sáng thường làm cho con người minh mẫn,
thế mà sáng nay tôi gặp kẻ điên khùng hấn làm cho
tôi cứ mụ mẫm đi như kẻ đờng trí, tôi cố choài ra khỏi
tay hấn nhưng thằng cha ấy cứ túm chặt, hai bên giằng
co để cho bọn người xung quanh xúm lại, mấy đứa trẻ
la lối: Ôi thanh niên đánh ông già, có đứa thì lại hét:
Người khôn đánh thằng dại, xong có đứa lại kêu “không
phải”... Đây là hai thằng khùng đánh nhau...

Có lẽ phải cho hấn quả đấm vào mặt mới có cơ
thoát khỏi cái gã điên khùng này. “Tôi nghĩ vậy” và
dồn hết bình sinh của cái tuổi ngoài lục tuần, răng
nghiến lại, mắt trợn lên chuẩn bị ra đòn thì bỗng dừng
gã khùng kia buông tôi ra rồi hấn chấp hai tay quỳ
xuống vái tôi lia lịa, vái xong hấn lại cười ha hả tay
cầm cuộn giấy tờôki chỉ lên trời lải nhải:

Đạo lý, đạo lý, đã là con người phải biết đạo lý -
trái đạo là trời phạt - trời phạt là đời phạt, đời phạt
là ta phạt - ta mà phạt là dân phạt, dân đã phạt là
chúa chết. Chúa chết trăm cũng về châu... hết quan
tàn dân... hết dân là quan lụi...

Tuột khỏi tay gã, điên khùng tôi nhảy ba bước lên
phía trên định thần lại xem mình vừa trải qua chuyện
gì. Tôi đứng trân trân nhìn gã, còn gã lại tỉnh khô

quay đít về phía tôi nhìn xuống lòng hồ nói những câu băng quơ. Hấn nói như chính để nói với trời đất, hấn nói như để răn đe người đời. Hấn đúng là kẻ dại, nhưng nói ra lại đến tám chín phần khôn, còn bọn người đứng sau hấn trong đó có tôi những đứa khôn lại cứ đứng trơ ra nghe thằng dại nói. Thế mới biết điên khùng, khôn dại ở đời cũng chỉ là những cặp phạm trù tương đối. Nếu ta ở bên đây thì họ ở bên kia, nếu ta ở bên kia thì họ ở bên đây, nếu ta và họ cùng bên ắt sẽ có ai đó đối diện với mình, âu cũng là sự an bài của âm dương trời đất.

Tháng 8 năm 2000

NHỮNG TÚI HỒ SƠ

Trước lúc nói việc làm của nó, xin mạn phép quý ông quý bà tóm tắt lai lịch của người mình định nói: Nó sống ở thời mở cửa nên được thừa hưởng nhiều cái sự thoảng trong cuộc đời. Thằng bé sinh ra trong một gia đình gốc gác nghề làm ruộng. Cụ nó, ông nó rồi bố nó đến gần hai đời rưỡi “bán mặt cho đất, bán lưng cho trời” ở thời nửa thuộc địa phong kiến ấy có đến 85% làm nghề nông kiếm sống.

Tính từ cụ nó đến nó là đời thứ tư. Nhưng cũng may đến đời ông nó thì có cuộc cách mạng long trời lở đất để rồi ông nó đứng đầu một xã, đứng giữa một huyện. Sau già lụ khụ mới trở về quê hương với đồng lương hưu què quặt.

Cũng nhờ cái phúc của ông. Cha nó giác ngộ sớm - Từ thằng bé nông dân đen như củ súng suốt ngày lụp hụp ngoài đồng, lúc cuốc cày, lúc liềm hái khi thời vụ đến. Lúc tay lưới, lúc cái nơm bắt con cá, kiếm con cua giúp gia đình sống qua ngày ba tháng tám. Mười

tám tuổi bố nó quyết chí lập thân từ già ruộng đồng đi xây nghiệp mới.

Đến đời nó, thằng bé sinh ra vào buổi sáng mùa xuân năm thìn tại đất Phong Châu nơi có các vua Hùng dựng nước nên bố hấn cứng hấn ngay từ lúc còn như hạt bột, bố cậu thường khoe với mọi người: Nó là con rồng bay lên từ đất Tổ và ông luôn nuôi hy vọng con mình gặp nhiều may mắn làm nên sự nghiệp!

Mới 6 tuổi, con ông đã học lớp một, 16 tuổi nó học hết phổ thông, 20 tuổi học xong đại học. Vừa học xong phổ thông, gia đình có sự cố lớn: Bố mẹ nó đưa cả nhà chạy một mạch từ Tây Bắc Tổ quốc vào tít cực Nam Trung bộ sinh sống. Những tưởng thằng bé dứt đoạn học hành. Nào ngờ, vừa đặt chân xuống miền đất lạ ông bố đã tính ngay chuyện cho con vào đại học. Đúng, thằng bé gặp may (ông nghĩ nó là con Rồng mà). Trường đại học ở thành phố này chiêu sinh hệ đại học mở kinh tế. Tuy là đại học mở nhưng chả khác mấy đại học chính quy. Cũng thủ tục Hồ sơ tuyển sinh, cũng ngày hai buổi sinh viên đến trường, cũng hàng triệu học phí năm. Nào giáo sư này, tiến sĩ nọ rồi thỉnh thoảng có cả người nước ngoài đến dạy. Vâng, thời mở, cái sự học cũng đa dạng. Nào chính quy, nào chuyên tu, tại chức, nào mở rộng, nào từ xa... Thôi thì Quốc gia mở cửa, bán công mở, tư thực mở và cả gia sư kèm cặp ngoài giờ nữa... Học... học và học để kiếm mảnh

bằng. Có bằng cấp ắt có việc làm. Có bằng cấp ắt theo kịp thời đại và có bằng cấp mới... khỏi mất chỗ ngồi!!!

Chú “Rồng” con say học lắm. Ngoài học chuyên môn nó còn học Anh văn, vi tính và thăng bé con học cả võ để phòng thân... Bố nó khuyên nên thế và nó cũng nhận ra rằng nên thế mới có đủ sức choài ra ngoài xã hội kiếm sống. Bây giờ người ta tuyển dụng ngoài bằng chuyên môn, thế nào cũng kéo thêm vi tính và ngoại ngữ.

Bốn năm ngồi ghế đại học đã gần đến giờ chót thăng bé vẫn gặp may. Nó đi thực tập còn may hơn. Thực tập xong, vừa viết luận văn hẵn vừa tính nên xin vào cơ quan nào làm việc.

Cơ quan đầu tiên cậu ta chọn là ngành Luật pháp. Khi thăng con đặt ý tưởng với bố nó, những tưởng ông bố đồng tình. Nào ngờ ông phán:

- Cái ngành ấy cũng được, mày thừa tiêu chuẩn. Nhưng tao... ông ngập ngừng không nói toạc ra những điều mình nghĩ.

Con ông thấy vậy nó gặng mãi ông đành buông thông:

- Tùy.

Không biết sao, con ông kết cái nghề này vậy. Ông bảo tùy là nó chạy tuốt lên phòng tổ chức của cơ quan nọ xin hồ sơ chuyên ngành về hì hụi khai. Lai lịch con

ông thật tuyệt: Nội ngoại hai đời có đến hàng tá Đảng viên nên bản thân nó là con nhà nòi Cộng sản cùng với bằng cấp, đạo đức hết chê. Khai xong cu cậu đắc ý cầm chắc phần thắng trong tay, hý hửng nộp hồ sơ cho các nhà chức trách.

Một tháng... hai tháng... ba, bốn tháng trôi qua không thấy cơ quan nọ hồi âm, cu cậu liều lên hỏi. Nhà đương chức trả lời:

“Cậu không được duyệt tuyển lần này”. Còn không được vì sao thì chịu. Ngành này họ chọn nghiêm lắm, bí mật lắm nên cậu hỏi chả ai giải thích gì cả.

“Con Rồng” bắt đầu có trục trật từ chuyện thi cử: Luận án tốt nghiệp đã làm xong mấy tháng mà không thấy nhà trường tổ chức thi. Bọn sinh viên ngóng chờ sốt ruột sốt gan chạy chỗ này, chỗ nọ tìm hỏi thì ông nhà trường trả lời: “Đây chỉ là nơi đăng cai để các cậu học, còn thi cử xin mời xuống trường Đại học kinh tế thành phố mà kêu”. Bọn sinh viên lại nháo nhào bảo nhau chạy xuống thành phố. Thành phố cũng vậy thôi, nay họ bảo thế này, mai họ bảo thế khác. Lần khăn mã cánh sinh viên cũng tìm ra lối thoát. Mấy ngày liền, nhà lớp trưởng tập nập người ra vào, họ bàn nhau đủ thứ chuyện, kẻ thì tươi roi rói, người thì buồn rười rượi, nhưng rồi ai ai cũng đồng lòng: Bốn năm leo cây, tốn kém là vậy còn chả tiếc. Giờ tay với được quả, giàu nghèo là chi, sang hèn là chi cố lên cho qua là được...

Cuốn sổ danh sách của lớp trưởng ngày thêm dài ra. Đến hết ngày thứ hai trăm phần trăm sinh viên nộp đầy đủ. Thế là trong lung đã sẵn đồng tiền. Họ cử mấy anh chị dẻo mồm dẻo mép xuôi thành phố. Quả nhiên mười mười lăm ngày sau họ đều có giấy báo tựu trường bảo vệ luận án tốt nghiệp.

Thi cử xong “Con Rồng” nóng lòng chờ kết quả. Rất may cu cậu đỗ đạt chứ không rơi vào danh sách vài chục tên xấu số phải thi cử lại. Vài tuần sau cậu con quý tử cùng bạn bè đến giảng đường nhận bằng cử nhân kinh tế.

“Rồng Vàng” trong bộ đồ lễ phục phấn chấn chờ đọc tên mình. Vậy mà sau con số hơn trăm qua đi cậu ta chẳng thấy ai nhắc tên mình lên bục. Cu cậu bàng hoàng, mồ hôi vã ra chạy đi gặp các quan để hỏi. Lúc ấy mới nghe họ phán: “Em tốt nghiệp rồi, bằng cử nhân của em đây nhưng chú mày phải về trường phổ thông trung học cũ lấy xác nhận tốt nghiệp, rồi lúc ấy mới được cấp bằng.

- Thưa thầy, bằng phổ thông trung học em đã nộp khi tuyển sinh rồi cơ mà.

- Đúng vậy, nhưng thời buổi này nhà trường phát hiện nhiều bằng giả quá nên...

- Vâng, thế sao không thông báo từ trước ạ.

- Chú em cũng phải thông cảm cho các thầy cô.

Ngoài giờ lên lớp, chạy vạy thêm giúp cho cuộc sống chứ... Thôi, đồ đạc rồi, chỉ còn việc như vậy, gắng lên...

Năn nỉ mãi chả được “Rồng Vàng” đã ngả “Rồng Xanh” tụt cân đai mũ áo (mà mũ áo cũng phải thuê mấy chục ngàn chứ có ít đâu) trả lại rồi thất thiếu về tàu với bố.

Ông bố nghe chuyện bức lắm, chửi cả lão bộ trưởng chỉ biết ngồi tót vót bên trên để cho sinh viên gặp trăm đường khổ ải. Ông bố chửi thì chửi vậy, để xả nổi bức tức thôi, chứ cuối cùng lão ta vẫn phải mò mẫm trên con đường dài ngót hai ngàn cây số lấy xác nhận của Ty Sở nọ để “Cục cưng” của ông cầm kỳ được tấm bằng cử nhân trong tay mới chịu.

Có bằng, thằng bé tung hoành ngang dọc xin việc. Pháp luật nó cho là ngành vinh quang nhất bị loại không thương tiếc.

Hắn cặp kè nhảy vào vùng phủ sóng. Hắn đến hỏi thằng bạn làm cách gì vào đấy được. Bạn hắn nói toạc:

- Mi muốn vào đấy thì phải có “T”
- “T” là tiền à? Thế mày ném vào đó bao nhiêu?
- Chưa hẳn thế.
- Thế là gì?

- Một là phải có tài. Có cái tài vật gì đó... như tao có tài đánh bóng bàn. Vừa qua mình đi thi cho họ

chiếm giải nhì toàn ngành thế là họ cho vào làm việc ngon ơ... Còn không có tài cán gì thì... nó vừa nói vừa cười bỏ lửng...

Thằng bé nghe bạn nói vậy, hần nghĩ đến chữ “T” mà đành bỏ ý, xin vào cơ quan... “Vô nhị đó”!

Thế rồi nó nghe người ta mách Công ty “Vi Vu” đang thiếu người. Cu cậu mừng như mở cờ trong bụng, bởi nó đang học C Anh văn với phu nhân ngài Giám đốc nọ. Phu nhân ông ta quý thằng bé hết chỗ nói, bởi nó ngoan lại học giỏi. Bà ta nhận lời bảo nó làm hồ sơ - phong bì xin việc thứ hai tóm gọn tất tuốt các loại giấy tờ cần thiết trong đó. Lần này, thằng bé còn chắc ăn hơn lần trước, bởi vợ Chúa đã hứa mà. Hồ sơ làm xong, vợ Chúa bảo:

- Cháu phải thân chinh đến gặp chú cho phải đạo. Cô thúc phía sau là ăn chắc. Sáng chủ nhật thằng bé ăn mặc chỉnh tề, cầm phong bì hồ sơ xin việc đến gặp ông Giám đốc nọ. Ông ta rất niềm nở ban cho cậu mười phút vàng ngọc để giải bày. Đến phút chót ông ta vui vẻ nhận hồ sơ nhưng ngài nói thêm chút đỉnh:

- Chú có thằng bạn nổi khố đang làm Giám đốc một Công ty liên doanh với nước ngoài. Cháu làm tiếp cho chú một phong bì nữa đề phòng bên này chưa mở điểm kinh doanh mới thì sang bên ấy mà làm. Bên ấy lương khá lắm đấy! Anh chàng “Trẻ người non dạ” nọ hưởng ứng ngay. Thế là phong bì thứ ba xin việc làm

lại bay đi địa chỉ mới.

Thời gian cứ trôi đi, thằng bé nóng lòng chờ, còn những chiếc phong bì chắc vẫn nằm im trong ngăn kéo của các nhà chức trách. Đến một hôm, thằng bé lại mách bố: “Bố ơi, ngành buôn bán... đang thiếu người có lẽ con xin vào đấy”.

Ông bố khuyến khích thằng con. Thế là chiếc phong bì thứ tư lại bay vào địa chỉ mới. Chờ vài tháng nữa mà sự thể vẫn im như thóc. Nhưng cậu bé không nhụt ý chí. Nó vẫn tiếp tục học ngoại ngữ và sẵn việc làm.

Rồi lại một hôm bố hấn đi làm về mách con:

- Này, tao quen ông bạn trước là Giám đốc một ngành có giá ở vùng này, nay cụ nghỉ hưu. Nghe nói từ Thủ trưởng đến các trưởng phòng ngành đó đều là đệ tử của cụ cả. Bên ấy đang hình thành phòng kinh tế. Nó thiếu người. Tao rủ tai ông bạn rồi. Mà làm hồ sơ gấp đi gửi họ. Cụ ấy nói một tiếng bằng người khác nói ngàn lời.

Thằng nhỏ cười cười:

- Bố ơi, mới hôm qua con lại gửi thêm một hồ sơ nữa nhờ anh bạn xin vào cơ quan kế hoạch. Người ta cũng nói có vẻ chắc ăn lắm.

Thấy con không hưởng ứng chỗ vừa rồi ông gặng:

- Còn chỗ này thì nhụt chí rồi ư?

- Dạ, mới có mấy túi hồ sơ đã nhứt chí sao được. Ổi người đồ đạc vài năm sau vẫn long đong tìm việc nữa là... Chỗ bố vừa mách cũng hay đấy. Nhưng... ông cụ nghỉ hưu rồi liệu tiếng nói nặng được bao nhiêu!

- Người ta nhận lời giúp là tốt, còn nặng nhẹ bao nhiêu đâu phải ở chỗ ông ấy. Nếu con ngại thì thôi vậy.

Hai hôm sau, ông bố thấy thằng con bày lên bàn một đồng giấy tờ rồi hý hoáy xếp ra từng tập. Thấy vậy ông bố hỏi:

- Có một hồ sơ sao làm nhiều vậy?

Vừa lui hụi làm việc thằng con vừa trả lời:

- Bố có biết cái này là thứ mấy không? Thừa cụ sáu cái rồi đấy ạ. Lần này tiện thể con làm thêm bốn cái nữa cho chắc chực để nghe chỗ nào tuyển dụng mình dúi luôn khỏi phô tô, công chứng lắt nhắt tốn thời gian, tốn tiền!

Ông bố nhặt một túi hồ sơ rút ra đếm:

- Hai tờ lý lịch có ảnh.

- Hai tờ đơn.

- Một tờ sao bằng cử nhân kinh tế.

- Một tờ sao bằng Anh ngữ.

- Một tờ sao bằng Vi tính.

- Một tờ sao quyết định kết nạp Đoàn.
- Một tờ sao hộ khẩu.
- Một tờ khám sức khỏe.
- Hai phong bì ghi rõ địa chỉ có dán tem sẵn.

Ồi trời, như vậy là có hàng chục loại giấy tờ. Các giấy tờ đó cứ mỗi lần sao là anh công chứng chêm đẹp. Nếu mười hồ sơ đi sao chụp một lần thì mỗi thứ phải mười một bản. Nếu sao mười lần thì mỗi thứ lên hai mươi bản, bởi mỗi lần công chứng là phải lưu ở cơ quan này một bản. Cho nên cu cậu làm tất một lần là khôn. Ông bố nhắm tính các khoản tiền cho chục bộ hồ sơ cũng ngốn hết vài trăm ngàn, mất đứt hai tháng lương hưu của mẹ nó. Chỉ tính riêng cái khoản mười tờ khám sức khỏe đã chi hàng trăm bạc.

Tốn kém thật, nhưng cậu con trai đâu có xin xỏ bố mẹ trợ giúp. Thời gian chờ xin việc cu cậu xoay đủ nghề kiếm tiền để chi vào những khoản đó. Mà này, thằng bé hay đáo để, chẳng nề hà công việc gì. Nào canh bóng đá có ngày ướt như chuột lội nước, có ngày sây xước cả chân tay để kiếm vài chục. Có dịp cậu đi đổ hàng cho các đại lý nước giải khát, có lần đổ xe vỡ cả chai lọ đèn mẹt nghỉ. Nhưng vui nhất là anh chàng nhận lời đi thi “Sinh đẻ có kế hoạch” cho thành phố. Là nam giới, mới 21 tuổi, chưa vợ con cũng chẳng có người yêu - đứng gần con gái là mặt đỏ bừng như có

bia rượu. Vậy mà dám đi thi cái của nợ đó. Anh chàng nhận tài liệu đọc ngấu ngiến, mấy ngày, rồi nghiêm nhiên đến hội thi ứng thí. Hắn đạt giải ba với mấy trăm cùng tấm bằng khen lồng khung kính. Bạn bè thấy anh chàng xuất hiện trong Ti vi ở cuộc thi, đứa nào cũng diễu cợt. Hắn chẳng xấu hổ lại còn sôi nổi giải thích “lúc đầu tớ cũng định thi kiếm ít tiền học Anh văn. Nhưng khi đọc tài liệu mê liền, bởi nhiều chuyện bọn thanh niên mình chưa biết, chưa hiểu nên làm bậy gây rắc rối cho xã hội... Cũng từ chuyện thi cử ngẫu nhiên ấy mà giờ đây cu cậu có ối kiến thức về lĩnh vực này. Cậu đã trở thành tuyên truyền viên đắc lực của phong trào ấy.

Vâng, con ông đã gửi đi hàng chục hồ sơ xin việc làm mà đến giờ phút này chưa thấy một hồ sơ nào có hy vọng. Chờ lâu cũng bí, ông bố nẩy ý tự kiếm việc làm. Ông đệ đơn với cấp có thẩm quyền xin một miếng đất để con ông tăng gia sản xuất. Các cấp thẩm quyền thấy đơn ông trình bày là hợp lệ, lại trùng với ý đồ Quốc gia ở cái khoản giao đất giao rừng. Người ta ký cho ông hơn một ha đất trống đồi trọc, sinh lầy để ông khai phá, cải tạo trồng trọt. Cầm sơ đồ, quyết định đất cát trong tay, cha con ông lập dự toán, làm đơn xin vay vốn giải quyết việc làm cùng với vay vốn thế chấp nhà của tổng cộng được vài chục triệu đầu tư cho mảnh đất ấy.

Hơn một năm sau, cây cà phê đã có tán. Thằng con ông đã quên dần những túi hồ sơ cũ. Nó thay đổi tư duy, quyết định đi từ vườn đi lên nhưng hẳn vẫn không sao nhãng việc học hành. Ngày nó vào vườn, tối về học Anh ngữ. Nó tính khi vườn được thu hoạch thì cũng lấy thêm một bằng cử nhân Anh văn. Lúc ấy có hai bằng đại học, có tiền chắc chỉ cần làm một lần hồ sơ là trúng mảnh.

Thằng con ông có khiếu học ngoại ngữ, chứ như ông thì dốt đặc cán mai cái khoản xì xồ này. Nhiều lúc các con ông khích bác:

- Bố còn đang làm việc mà chả chịu học ngoại ngữ nào.

- Tao gần già rồi... với lại nghề của tao học làm gì cái thứ tiếng ấy.

- Ôi người cao tuổi hơn bố mà họ học như điên.

- Biết... tao biết, họ học kiếm mảnh bằng để yên vị, để lên voi. Cái loại bằng B-C Anh văn của nó có đi gặp Tây chỉ chào hỏi vài tiếng rồi lủi mất. B... C ngoại ngữ kiểu ấy là cái đếch gì. Có thằng học chưa hết cấp ba nó còn có cả bằng cử nhân, có anh còn có cả bằng tiến sĩ mượn. Thèm vào loại bằng kiểu ấy... Ông đâm thêm vào... chúng mày biết không: Hồi tao sang Nga chỉ biết có mỗi từ “Nhét” tao sang Trung Quốc chỉ biết mỗi từ “Hảo” (Hảo sư cù lẳng lủng chèo)

ấy mà. Khi sang Campuchia tao nói phứa tiếng mẹ đẻ. Ở Ấn Độ tao hô lơ lơ “Hmagandi”. Gặp thằng Anh thằng Pháp tao cứ “Plăng sua”, “Hê lô”. Vậy mà thằng đồng, thằng Tây cười tít mắt, lại còn giơ tay đòi bắt mới chết chứ. Học cũng phải biết phận. Phận hèn, phận dốt học thế chứ học mãi cũng chẳng nên người. Còn lớp trẻ chúng mày thì phải học. Cuộc đất cũng phải học. Không học sẽ làm nô lệ cho đời nghèo suốt đời con ạ.

Giữa lúc thằng con đang say làm vườn thì ông bố nhận quyết định của cấp có thẩm quyền thu hồi mảnh vườn nhà ông. Quyết định cấp đất cũng lão chủ tịch nọ. Quyết định thu hồi cũng lão ấy ký. Cấp đấy, thu đấy. Luật pháp đấy vậy mà các nhà chức trách làm như trò ảo thuật xoay lật bàn tay. Họ bất cần biết người lao động đổ mồ hôi sôi nước mắt thế nào!

cầm tờ quyết định trong tay ông nghĩ tới các túi hồ sơ xin việc làm của con mình và túi hồ sơ xin đất vay vốn để có việc làm. Lần này ông sẽ có túi hồ sơ khác. Túi hồ sơ ông kiện lên tận trời xanh để đòi kỳ được công ăn việc làm cho những người thất nghiệp nơi hạ giới!

1999

BIẾT PHẬN

Vũ là lính chuyển ngành từ những năm 80. Hấn cao đến ngoài mét bảy. Cao nhưng gầy nên nhìn hấn lêu nghêu như cây gậy. Thời trai trẻ Vũ đâu đến nổi gầy như vậy. Hấn gầy cũng tại mấy năm gần đây vô phúc phục vụ cho một gã Thủ trưởng chịu chơi. Nghe ra ai cũng cho là vô lý. Hầu hạ Thủ trưởng chịu chơi thì mình cũng có lộc chứ. Đúng vậy, từ khi có nghề cầm vô lăng, thâm niên đã ngót hai mươi năm chứ nào có ít. Hai mươi năm lái xe cho hàng chục xếp. Xếp biết ăn chơi thì lái xe cũng có lộc thật. Nhưng Vũ đã phục vụ cả xếp căn cơ mà nào đến nổi khó thở! Ngay khi Vũ về đơn vị này cho đến nay người ta đã thay ba thủ trưởng. Phục vụ ông một, ông hai đâu đến nổi! Cánh lái xe cho các xếp lương ba cọc ba đồng, chỉ còn trông vào những chuyến đi đây đi đó kiếm đồng công tác phí, ăn ghé một vài bữa cơm chiều dãi và “uống” được vài ba lít xăng dư thừa để có đồng ra đồng vào trợ cấp thêm cho vợ con đỡ khổ.

Lái xe cho các xếp cực hơn làm nhiệm vụ nuôi dạy

trẻ. Khi Thủ trưởng ngồi lên xe là đầu óc bác tài căng ra để đưa Thủ trưởng “Đi đến nơi về đến chốn”. Khi Thủ trưởng làm việc, cánh tài ngồi chờ, có khi chờ cả buổi. Đi với các vị có tác phong công nghiệp, giờ nào việc ấy thì đỡ vất vả. Vô phúc đi với những ông hay la cà thì cánh lái như vú em suốt ngày bị ràng buộc. Ấu làm nghề phục vụ các xếp thì chỉ còn cầu mong vớ được mình chủ có nhân, có nghĩa mới có phúc cho mình.

Vũ về doanh nghiệp này phục vụ xếp thứ ba thì “họa vô đơn chí”. Khi mới nhận chức xếp gọi lái xe lên phán:

- Chú Vũ này, chiếc xe Uoát của ta nó ì ạch lắm. Đi cho tôi, trước hết xe phải tốt. Tôi đã liên hệ chỗ sửa chữa rồi, cậu rửa xe sạch sẽ đưa vào xưởng đại tu toàn bộ, kinh phí để mình lo.

Nhận lệnh, Vũ vội vàng đưa xe vào xưởng. Lão bám công việc cho đến lúc xe đại tu xong, trong lòng yên vị mình có xe tốt chạy. Ngày ra xưởng, Vũ đánh xe về báo cáo xếp. Xếp vui vẻ ra ngắm chiếc xe có nước sơn bóng loáng. Ngắm một lúc xếp gập gật quay sang Vũ tỉnh khô:

- Cậu cho xe vào ga ra, chuẩn bị giấy tờ bàn giao lại cho Mộc.

Tưởng như mình nghe nhầm, Vũ hỏi lại:

- Thưa xếp, en giao lại xe ạ?

- Ủ, giao lại cho Mộc - Thấy Vũ ngỡ ngác xếp nhắc lại - Cậu giao xe cho Mộc, rõ chưa?

- Thế...

- Còn chú tôi kiếm chiếc khác. Một doanh nghiệp như mình phải có hai xe, chiếc Uoát đi rừng, còn đi trong thành phố phải có chiếc du lịch mới hợp chứ.

Vũ biết trước đây xếp cũ đã mấy lần đề nghị mua xe nhưng cấp trên không cho. Vậy mà ông này nói mua xe mới. Không biết uy lực của ông thế nào? Nhưng dù có mua được xe đâu phải một sớm một chiều. Những ngày chờ đợi mình thất nghiệp sao! Mà không biết Mộc là thằng nào... Nó ở đâu ra mà lẹ thế? Sau này Vũ mới biết trong lúc mình hý hoáy sửa xe thì xếp đưa thành Mộc - Em họ của lão về thế chỗ! Xếp của Vũ trước đây là quan dưới huyện. Xếp người đậm, có nước da nâu, có đôi mắt khá tinh sảo. Nghe nói khi ở cơ sở cũ, có chuyện gì đây nên người ta điều xếp về đây. Ông về được vài ngày đã tổ chức bữa liên hoan ra mắt khá thịnh soạn mời một số chiến hữu đến dự. Bữa nhậu hôm ấy xếp chơi đến mấy vại cay, sáng hôm sau ngài phải đi viện. Khẩu vị của xếp cũng đơn giản, xếp thích nhất là món thịt cây, bê thui và những loại thú hoang dã... Riêng khoản nhậu xếp chơi rất hào phóng. Ông rất kính trọng các bậc đàn anh, cứ vài ngày xếp lại có cuộc chiêu đãi bạn bè chiến hữu. Nhiều lần xếp tổ chức nhậu nhẹt tại nhà riêng. Trong bữa nhậu xếp

sắp đặt theo thứ bậc. Có lần Vũ đến nhà xếp lo bữa liên hoan. Lúc ngồi vào bàn mọi người đứng dậy nâng cốc, xếp nhìn thấy Vũ ngồi ở phía cuối, ông hất hàm:

- Vũ, chú mày xuống dưới nhà nhậu với chị cùng các cháu.

Vũ sững người vì cách cư xử sỗ sàng ấy. Nhưng đã phúc vụ xếp dù muối mặt cũng phải lủi thủi đi ra! Từ lần sau biết phận “Tòì đòi” đi với xếp có ăn uống là Vũ len lén tránh xa Thủ trưởng.

Đã mấy tháng nay xếp tự lái xe riêng của nhà mình đi làm. Thật tội nghiệp, có lần trên đường đi đến cơ quan xe chết máy, hý hoáy chữa mãi chả được, xếp nhảy xe ôm về gọi Vũ đến sửa. Sau chuyến ấy xếp để chiếc xe “con cóc” lại cơ quan giao cho Vũ quản lý để đưa đón mình. Vũ nhận xe được vài ngày vừa chạy vừa sửa. Cực chẳng đã, Vũ xin Thủ trưởng cho xe vào xưởng. Nghe lái xe trình báo, xếp gật đầu. Xe sửa xong xếp ngồi thử chạy một vòng không còn nghe những tiếng phành phạch nữa, ngài đắc chí: “Cậu giỏi lắm, xe cộ tốt rồi giữ cẩn thận mà đi”.

Có xe phục vụ xếp, Vũ phần nào yên tâm có công việc làm. Chỉ khổ mỗi lần chở xếp đi đâu bạn bè cứ trêu tức: “Thế kỷ 21 đến nơi rồi mà Giám đốc vẫn ngồi chiếc xe con cóc chế tạo từ thế kỷ trước...” Một lần nghe được vậy, xếp cười ha hả mà rằng: “Xe nào chả thế, cốt nó đưa ta đi về an toàn là được”. Đến lần thứ

hai nghe vậy xếp chỉ tủm tủm cười. lần thứ ba xếp im bật. Bỗng một hôm Thủ trưởng cưỡi xe Drim đi làm. Đúng là một con người “Liêm khiết” thật. Vâng, mọi người cũng cảm cảnh cho ông Giám đốc thời nay hết đi xe “con cóc” lại cưỡi xe bình bịch đi làm.

Từ ngày Thủ trưởng ít đi xe ô tô, coi như Vũ lại thất nghiệp. Hàng tháng chỉ lĩnh ngót ba trăm ngàn để nuôi sống gia đình có bốn miệng ăn. Nhiều lúc chán ngán Vũ chỉ biết thở dài tâm sự với người anh. Anh ấy cũng đã khuyên nhiều lần, bỏ quách chỗ này mà đi nơi khác. Không biết Vũ hèn hay sợ khi chuyển đi người ta đuổi luôn không cho ở căn nhà tập thể nữa thì khốn! Thế là Vũ cứ bám chặt vào xếp để hồng ông ta rủ lòng thương.

Một hôm, xếp vui vẻ gọi Vũ lên phòng:

- Tớ về đây đã hơn một năm rồi, thấy cậu hiền lành, chịu khó, tay nghề khá, lại tận tụy với công việc. Chi bộ đã họp, cậu làm hồ sơ để phát triển Đảng. Vũ được xếp quan tâm lòng nhẹ đi đôi chút. Vũ làm ngay hồ sơ gửi xếp, lòng thắc thỏm mong chờ. Sáu tháng qua đi, một năm đã hết Vũ vẫn hoàn thành mọi công việc được giao, vậy mà chả ai nhắc đến chuyện vào Đảng. Bẵng đi một thời gian nữa coi như Vũ đã quên chuyện vào Đảng của mình thì một hôm ngồi trên xe xếp thủ thủ:

- Này Vũ, cậu là lái xe cần cóc gì phải vào Đảng.

Cứ chịu khó làm ăn, hoàn thành nhiệm vụ, ổn định đời sống gia đình là tốt rồi.

Nghe xếp nói như gáo nước lạnh dội xuống đầu. Thế là mọi hy vọng chấm hết.

Đã hơn năm nay xe của Vũ thỉnh thoảng mới phải phục vụ Thủ trưởng. Xếp của Vũ là con người thật linh động. Khi đơn vị thiếu xe, ông cho thuê xe riêng của mình mỗi tháng chỉ lấy có hơn triệu bạc. Đơn vị thuê già một năm thấy tốn kém xếp liền bán xe đó cho cơ quan. Xếp để lại với giá rất “bèo”. Chỉ có mười lăm triệu. Các nhà quản lý tài chính thấy vậy duyệt liền. Sau này Vũ mới ngớ ra biết giá thị trường xe “con cóc” chỉ độ sáu bảy triệu. Hơn một năm xếp cho thuê xe, ba lần trung đại tu tốn hơn hai mươi triệu, rồi lại bán giá hời, xếp dứt túi vài ba chục triệu từ cái đồng sắt vụn chết toi ấy!

Chiếc xe “con cóc” đã giúp Vũ thỉnh thoảng có việc làm nhưng khổ nỗi xếp nghe bạn bè dèm pha nên ông mua bèn chiếc Dream chạy cho êm chuyện. Chiếc Dream suýt soát ba mươi triệu. Khi ông mua xe máy, công nhân xì xào: “mấy tháng anh em không có lương, vậy mà xếp có tiền mua xe máy”. Chuyện xì xèo đến tai ông, xếp sai đệ tử giải thích: “Mùa mưa đường sạt lở, ô tô không đi rừng được”, xí nghiệp xin chủ trương cấp trên mua xe máy cho một số cán bộ làm nhiệm vụ. Cách giải thích thật hợp lý. Quản đốc phân trường còn

được cấp xe, hưởng hồ... Thế là mọi chuyện đầu vào đấy.

Nhà Vũ có hơn sào vườn mua lại của người ta khi mới về đây công tác. Cũng may, mấy năm vừa qua vợ thất nghiệp chỉ trông vào vườn cà phê kiếm sống. Vụ đầu thu được mấy bao mang về phơi, sơ ý một chút mất bét hai bao quả. Mất của mới rào dậu, Vũ mua con Vện về nuôi. Con Vện lớn nhanh như thổi, vừa lớn vừa khôn. Dãy nhà này cũng có mấy nhà nuôi chó. Nhưng chó cứ lớn độ “ba bát” là bị bắt trộm. Vùng này, khí hậu quanh năm se lạnh, thịt chó - cuộc lủi thật hợp khẩu vị mọi người. vậy mà con Vện nhà Vũ kẻ trộm không tài nào bắt được. Con Vện ranh ma lắm, nó đã thoát nạn mấy lần. Có lần nó còn mang cả cái tròng trên cổ chạy về nhà. Cả xóm khen, cả nhà quý nó. Hai đứa trẻ nhà Vũ coi Vện như đứa bạn tâm đầu, vợ chồng Vũ thì coi nó như người giữ nhà tin cẩn.

Một hôm, xếp đến chơi, con Vện lừ lừ cái mắt. Vũ quát một tiếng, nó vào bếp nằm. Thấy con Vện mắt xếp sáng lên:

- Chú mày, hôm nào ta làm một bữa, này “Nhất vện, nhì vàng, tam khoang, tứ dõm”. Con này mà ngả ra thì thật tuyệt...

- Dạ, nhà em có ai ăn được thịt chó đâu... với lại cả dãy nhà này chỉ còn mình nó. Nó khôn đáo để. Có

nó đi làm cũng yên tâm bác ạ.

- À, nhà chú không ăn thì tớ bảo mấy thằng đưa lên cơ quan thịt.

Vũ cười cười tưởng xếp đùa cho vui. Bỗng đi một thời gian, hôm chở xếp đi họp, ông ta nhắc lại:

- Con chó nhà cậu còn không?

- Dạ còn ạ.

- Tốt, chủ nhật này tớ có khách, chú mày cho bắt làm bữa nhậu nhé.

Lần thứ hai nghe xếp gạ Vũ nhận ra xếp không đùa. Từ ngày xếp về đây bọn đàn em đều răm rắp cung phụng. Lần này xếp muốn thịt cây, mình từ chối chắc không xong. Vũ nhỏ nhẹ:

- Xếp muốn thịt cây em lo ngay thôi.

- Tao muốn là muốn con Vện nhà mày... trông ngon quá, chú đất này thiếu đêch gì chó.

- Thủ trưởng yên chí, em sẽ kiếm một con giống hệt con Vện để Thủ trưởng xài.

Nghe vậy, xếp im lặng ra chiều không vui. Ngày hôm sau Vũ đạp xe vào vùng dân tộc lòng mua chó. Vũ đi ba ngày liền mò mãi gặp con Vện, nắn nì trả đến hai trăm ngàn mà lão chủ chả bán cho. Vũ thở dài về nói với vợ thôi đành để xếp xơi con cún nhà mình vậy.

Đã bốn giờ chiều ngày chủ nhật mà vẫn chưa thấy xếp đến bắt chó. Vợ Vũ hý hửng:

- Chắc xếp dọa bố mày cho vui thế thôi, chứ tâm này còn ai đến bắt nó nữa.

- Bà đừng vui vội... Mà này, nói bé kéo hai đứa nó biết, nó mách con Vện là Vện biến mất. Nó trốn mà xếp đến là tôi mắc hạn đấy - Nói với vợ mà Vũ buồn ra mặt. Vũ biết gần đây xếp chẳng ưng mình. Ý xếp muốn đẩy mình đi nơi khác. Keo này cứ khăng khăng giữ chó thì mình phải ra đi. Âu đành để nó đi thay người cũng được. Mất của nhưng còn trụ lại kiếm đồng lương, kiếm chỗ ở cũng còn hơn. Tối chủ nhật hôm ấy, con Vện vẫn sống, người vợ thở phào còn ông chồng ngồi vuốt ve con chó:

- Vện ơi, tao nuôi mày hơn hai năm nay rồi, nếu mai kia có phải chia tay đừng bảo tao bạc bẽo. Vện ơi, tao muốn nuôi mày nhưng sự đời mày đâu có hiểu - Còn Vện được người vuốt ve nó ngồi chồm hổm trước mặt chủ, cái đuôi quậy quật dưới nền nhà, hai mắt hau háu nhìn vào mồm Vũ. Nghe chủ tỉ tê một lúc hình như Vện linh cảm có điều gì buồn, nó quỳ hai chân trước xuống kê đầu lên chân chủ, cái đuôi không ngoe ngẩy nữa, tai nó cúp lại, mắt nó lim dim. Thỉnh thoảng nó thở dốc lên như tiếng thở dài buồn bã.

Lại băng đi một thời gian, vợ Vũ chắc hẳn ông ta quên chuyện thịt chó rồi. Còn Vũ vẫn nơm nớp lo

cho số phận con Vện. Thế rồi, cái ngày ấy đã đến. Đúng vào sáng ngày chủ nhật vợ chồng Vũ chuẩn bị đi vườn thì thằng Liễu xông xộc vào cổng. Vũ tưởng Liễu vào rủ đi chơi bài liền nhanh nhẩu:

- Bạn rồi, bạn rồi, tớ với bà xã phải làm cỏ trong vườn. Có gì tối ta vui cũng được.

- Cỏ giả vát mẹ nó đấy - Liễu cười cười - Xếp bảo đã nói với cậu rồi, hôm nay xếp có khách sai tớ đến bắt chú Vện.

Vũ sững người nhưng vẫn gượng gạo:

- Ông ấy muốn thật à?

- Xếp giao việc đêm qua, nhưng muện tớ không lên thông báo cho cậu được.

Vợ Vũ như người mất hồn, đứng ngây một lúc:

- Anh Liễu ơi, nhà em có mỗi con chó, nó khôn quá. Đấy anh đã nuôi chó rồi anh biết. Con chó chả đáng là bao, chỉ khổ nỗi nó ở với mình đã lâu, bọn trẻ nhà em cưng nó lắm... hay các anh...

- Ý xếp là ý trời. Tôi cũng không muốn, nhưng bà ơi, bà hỏi chồng bà thì biết.

- Ối trời - Người vợ thở dài thất vọng, nhưng vẫn vót vát - Này, nghe nói các xếp cũng kiêng ăn thịt chó vào ngày đầu tháng cơ mà?

Người đàn bà nhanh nhẩu:

- Thế nhà anh hôm nay không cúng thổ công à?

- Thôi bỏ mẹ rồi, hôm nay ngày mồng một... Được, được, ông bà chờ tôi một chút. Liễu vội vã chạy sang cơ quan điện thoại cho xếp:

- A lô... Dạ thưa xếp... Hôm nay, ngày đầu tháng ăn thịt chó xui lắm ạ.

Từ đầu dây bên kia tiếng xếp còn ngái ngủ:

- Ngày... ngày đầu tháng hả... à... ờ... Nhưng tớ đã trót hẹn khách rồi.

- hay ta làm món bê thui, thưa xếp.

- Thôi, mặc mẹ nó... dân đi rừng ngày nào nghỉ là ngày tốt... cứ thế mà làm... mà này, cậu đã báo cho thằng Vũ biết chưa?

- Dạ, em đã lên nhà rồi... Dạ, lão ta không phản ứng nhưng vợ lão không vui, còn hai đứa nhóc có vẻ ảm ức.

- Hà... hà mặc chúng nó, cậu làm đúng ý tớ... Này, gọi thêm mấy thằng phụ tá cho. Khoảng chín giờ bảo Vũ đón tớ... bai...bai... - Xếp cúp máy.

Liễu nghe hai từ “bai bai” mà cứ tức cười. Liễu biết xếp đang hưng phấn về bữa nhậu trưa nay. Tính xếp là thế, lúc nào vui bốc lên là ông ta dùng mấy từ Anh quốc. Sáu tháng nhà nước cho tiền xếp học tiếng Anh. Tiếng Anh thời nay là tiêu chuẩn, là một của nhiều

người. Người ta bảo xếp học “giỏi lắm”... Nên cuối khóa ông ta không thêm thi cử. vậy mà...

Liễu quay lại nhà Vũ, thấy hai vợ chồng đang ngồi chờ. Hai đứa nhỏ vuốt ve con Vện ra chiều thương cảm. Thấy Liễu vào con Vện không mừng như mọi khi. Nó lừ lừ nhìn khách rồi cúp đuôi đi vào cửa sau. Liễu thấy cảnh tượng gia đình mà ái ngại:

- Không xong rồi ông bà ạ. Lão ta vẫn khăng khăng đòi giết. Thôi, thông cảm cho lão. Hôm nào con Mực nhà tôi đẻ tôi để cho ông bà một con. Giờ ông giúp tôi một tay bắt nó kéo muộn.

- Cũng đành vậy - Vũ buông thông - Nhưng, tôi không nỡ bắt nó đâu.

- Thôi được, ông xuống dưới kia gọi thêm hai thằng nữa lên giúp tôi.

Vũ đi rồi, người vợ chỉ biết gạt nước mắt lủi sang nhà bên. Hai đứa trẻ thì khóc rống lên xua cho con Vện chạy ra ngoài. Con Vện thấy sự chẳng lành chui tọt vào gầm chuồng gà để hòng được che chở.

Ba thằng xộc vào bếp, nào gậy, nào dây thừng hý hoáy khua chọc mà con Vện cứ nằm dãn mình xuống đất, hai mắt long lên. Mỗi lần gậy chọc trúng, nó ẩng lên một tiếng rồi gằm gừ như muốn lao ra chộp vào vết hầu mấy đứa bắt nó.

Chừng nửa tiếng đồng hồ, mấy thằng vã mồ hôi

mà không sao lỗi được con Vện ra ngoài. Sốt ruột Liễu chạy xuống gọi Vũ:

- Ông Vũ ơi, bọn tôi chịu không tóm được nó. Muốn rồi, nhờ ông giúp một tay.

Vũ thương con chó quá, nhưng không thể vì nó mà làm xếp phạt lòng, nên anh lảng lạng về nhà:

- Các ông ra ngoài đi để tôi dụ nó.

Căn nhà trở nên yên ắng. hai đứa nhỏ đứng nép vào góc cửa nhìn bố như muốn cầu xin. Vũ nhìn các con ái ngại, nhưng cả gia đình này đang trông chờ vào suất lương của bố nó. Nhìn mặt bố thấy rầu rầu, hai đứa con hiểu bố chúng nó không thể làm khác được. Vũ lại gần chuồng gà ngồi xuống thủ thỉ:

- Vện, Vện ra đây nào...

Vũ gọi đến lần thứ ba con Vện chỉ ư ử rên vừa như van xin vừa như hờn dỗi. Vũ lại năn nỉ:

- Thôi mà Vện ơi, ta nói với mày rồi, mày có thương ta, mày giúp ta đi. Ra đây, ra đây, họ đi rồi Vện ạ.

Con Vện như thấu hiểu nỗi lòng chủ nó. Nó bò như con thằn lằn ra khỏi gầm chuồng gà. Nó đứng dậy đuôi quất tít bụi, miệng rên lên. Nó thè lưỡi liếm vào tay, vào mặt chủ nó. Vũ ngồi im cho con Vện quẩn quýt một hồi rồi nựng tiếp:

- Mày nằm xuống đây, tao thương mày. Vừa nựng

Vũ luồn tay gãi gãi vào bụng con Vện nó nằm ép xuống chân anh. Vũ xoay người che cửa lên nhà trên lơ đãng:

- Được rồi, cậu vào đi, nhưng khẽ thôi. Chỉ loáng sau bàn tay hộ pháp của một thằng đã thít lấy cổ con Vện đè chặt nó xuống. Hai thằng kia ủa vào bắt ngoéo hai chân trước con Vện ra sau trối lại... Con Vện rên ư ử quằn quại phọt đầy cứt đái ra nhà. Vũ đứng dậy chùi nước mắt bỏ đi không dám nhìn vào mắt con Vện nữa. Hai đứa trẻ vừa khóc vừa chạy theo hai gã đàn ông khiêng con Vện. Liễu cũng ử rữ bước theo sau. Ra tới cổng gặp vợ Vũ hốt hãi chạy về, Liễu không dám ngẩng mặt nhìn chị nữa.

Vợ chồng Vũ ở nhà tập thể sát tường khu cơ quan nơi xếp làm việc. Trưa hôm ấy mâm cơm dọn ra cả nhà không ai nhúng đũa. Vũ ngồi trầm ngâm đốt thuốc lá ngẫm nghĩ sự đời. Người vợ anh nằm cong queo ở góc giường. Hai đứa trẻ mắt vẫn đỏ hoe đứng ngoài cửa hiên nhìn lên tầng lầu khu cơ quan nơi có hàng chục cái đầu đang ồn ào nhậu nhẹt. từ lầu một căn phòng, chiếc rèm đỏ được kéo về một bên. Âm thanh nhạc mạnh lọt ra ngoài lẫn với tiếng “dô dô” của đám người đang say cuộc.

Vũ chạy ra kéo hai đứa con vào, giọng anh chùng xuống:

- Vào đi các con, ngó làm chi cái giống ăn thịt đồng loại ấy! vào đi, vào ăn cơm bố cho ra nhà bác.

Vừa bước chân vào cửa nhà ông Thiên hai đứa cháu đã oà khóc. Chúng nức nở:

- Bác ơi, nó bắt mất chó nhà cháu rồi!

Ông bác đang ngồi xem tivi, nhướn người lên ngơ ngác:

- Đứa nào bắt, nó bắt bao giờ.. tệ thật, chắc bọn ăn trộm chứ gì.

- Không, không phải ăn trộm - Vợ Vũ chen vào - Người ta vào tận nhà bắt nó ngay giữa ban ngày ban mặt bác ạ.

- Ô, con chó khôn thế sao chúng mày bán nó đi.

- Có đến bạc triệu chúng em cũng không bán - Vũ phân bua.

- Vậy là thế nào?

- Xếp của em nặng nạch đòi thịt.

- À ra thế - Ông bác kéo con cháu vào lòng an ủi

- “Không sao, mất con này ta nuôi con khác. Mà này, để nuôi nhỡ nó diên thì khôn”.

Thấy ông chồng nói vậy, bà vợ chau mày:

- Chó nhà nó tiêm phòng lại sống ở nơi khí hậu ôn hòa làm sao diên được! Diên, diên có thằng cha ấy nó diên thì có... Nhà người ta nghèo rớt mồng tơi, nuôi được con chó khôn thế, giá bán đi cũng mua được mấy

gùi gạo. Vậy mà, đang tâm cướp không của chúng nó. Thật quá đáng, thật quá đáng.

- Thôi bà ơi, việc đã qua rồi, nói làm chi nữa. Ở đời ngàn lẻ một ông xếp cũng phải có một ông như vậy chứ. Nếu họ có liêm sỉ, ai lại làm vậy “Miếng ăn quá khẩu thành tàn”. Thôi chúng mày im đi cho được việc. Thời nào cũng vậy, sống phải biết phận mới khỏi rầy rà!

1999

- MỤC LỤC -

Trang

• Tại cái lưới	3
• Hay dao để	12
• Úm ba la	20
• Gãi đúng chỗ ngứa ?	26
• Thằng ăn ốc thằng đổ vỏ	31
• Ngưu ngưu - mã mã	44
• Cũng là nghề	50
• Tây với chả ta	56
• Bệnh nhân kỳ lạ	61
• Ổn chính phủ	70
• Một năm làm nhà...	75
• Giá như	79
• Con xin thêm	87
• Quý nhân phù trợ	93
• Tưởng bỏ	100
• Bức họa	107
• Thủ trưởng cứ yên lòng	114
• Thua là phải	118
• Người khôn kẻ dại	123
• Những túi hồ sơ	128
• Biết phận	141

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

19 Nguyễn Bình Khiêm - Hà Nội Tel: 8264239

HAY ĐÁO ĐỀ

Tập truyện vui

TRẦN THĂNG

Chịu trách nhiệm xuất bản

PGS-TS HOÀNG NAM

Biên tập :

VĂN LÂM

Bìa :

TRẦN TRUNG

Trình bày :

HỒNG HUỆ

Sửa bản in :

PHƯƠNG HÀ

*In 500 cuốn khổ 13 x 19cm tại Xí nghiệp In Lâm Đồng. Số
giấy phép xuất bản: 84-1378/XB-QLXB cấp ngày 5/12/2001..*

In xong và nộp lưu chiểu quý I - 2002.



TRẦN THĂNG

Quê quán : Nam Định

Cư ngụ : Lâm Đồng

Tác phẩm đã in :

- Người có bộ râu quai nón
hay căn bệnh kỳ lạ - *Tiểu thuyết*
- Một góc sông đà - *Truyện ký*
- Người trưởng tộc - *Tiểu thuyết*
- Phản đòn - *Tiểu thuyết*
Và hay đáo để - *Truyện vui*
- **Sắp in :** Đạo và đời - *Tiểu thuyết*
- **Sẽ in :** Phản đòn phần II - *Tiểu thuyết*

Giá : 20.000^d